



VIỆN TOÁN HỌC

XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN & HỘI NHẬP

Hà Nội, 2020

Viện Toán học
Institute of Mathematics - VAST (IMH)
18 Hoàng Quốc Việt, 10307 Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 243 7563474 | Fax: +84 243 7564303 | Web: www.math.ac.vn

Ban biên tập
Phùng Hồ Hải (Trưởng ban), Đoàn Trung Cường (Phó trưởng ban), Nguyễn Việt Dũng, Phạm Ngọc Điển,
Trương Xuân Đức Hà, Lê Tuấn Hoa, Phạm Thị Ngọc, Đoàn Thái Sơn, Trần Văn Thành, Trần Thị Phương Thảo.



VIỆN TOÁN HỌC

1970-2020

MỤC LỤC

50 năm Viện Toán học: Những sự kiện 2
Viện Toán học qua các thời kỳ 4
50 năm Viện Toán học: Những hình ảnh 19
Danh sách cán bộ các thời kỳ 132

50 NĂM VIỆN TOÁN HỌC
1970-2020 | NHỮNG SỰ KIỆN

1962 Thành lập Nhóm nghiên cứu Toán, tiền thân của Viện Toán học.

1964 Số đầu tiên của tạp chí Acta Scientarium Vietnamicarum (Sectio Sientarum: Mathematicarum et Physicarum) được xuất bản. Về sau trở thành Tạp chí Acta Mathematica Vietnamica

Ngày 5/2/1969: Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng ký Quyết định số 25/CP thành lập Viện Toán học trực thuộc Uỷ ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước

1970 Giáo sư Lê Văn Thiêm được cử giữ chức Viện phó, phụ trách Viện Toán học

1972 Sơ tán lên huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phú

1973 Xuất bản số đầu tiên của Tạp chí Toán học (Vietnam Journal of Mathematics, trước đây là một phần của Tập san Toán - Lý)

1975 Giáo sư Lê Văn Thiêm được bổ nhiệm Viện trưởng

1978 Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo tiến sĩ

1979 Lần đầu tổ chức bảo vệ luận án phó tiến sĩ (tiến sĩ hiện nay) tại Viện

1980 Thủ tướng quyết định xây cho Viện cơ sở làm việc (tại địa điểm hiện nay của Viện)

Giáo sư Hoàng Tụy được bổ nhiệm Viện trưởng

Đợt phong chức danh khoa học đầu tiên: 1 giáo sư, 3 phó giáo sư

1982 Chuyển từ 208Đ Đội Cấn về trụ sở hiện nay tại Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

Giải thưởng công trình nghiên cứu khoa học của các cán bộ trẻ được trao lần đầu

1983 Hội nghị quốc tế IFIP (International Federation of Information Processing) về Tối ưu và Hệ thống được tổ chức tại Hà Nội, là một trong những hội nghị toán học quốc tế lớn đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam

1984 1 cán bộ được phong giáo sư, 11 cán bộ được phong phó giáo sư

1990 Viện được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất

Giáo sư Phạm Hữu Sách được bổ nhiệm Viện trưởng

1991	5 cán bộ được phong giáo sư, 10 cán bộ được phong phó giáo sư
1992	4 cán bộ được phong giáo sư, 4 cán bộ được phong phó giáo sư
1993	Xây dựng nhà khách Viện Toán học
1994	Viện được Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới vì sự tiến bộ của các nước đang phát triển (TWAS) công nhận là Trung tâm Xuất sắc
1995	Giáo sư Trần Đức Vân được bổ nhiệm Viện trưởng
1996	Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo thạc sĩ. Thành lập Trung tâm Đào tạo sau đại học
	Giáo sư Lê Văn Thiêm và Giáo sư Hoàng Tụy được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt 1 về Khoa học
	4 cán bộ được phong giáo sư, 4 cán bộ được phong phó giáo sư
1997	Đổi tên Giải thưởng công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ trẻ thành Giải thưởng khoa học Viện Toán học cho các nhà toán học dưới 40 tuổi trong và ngoài Viện, được trao 2 năm một lần
1999	Cải tạo trụ sở của Viện (nhà A5) từ 2 tầng thành 3 tầng
2000	Viện được tặng Huân chương Độc lập hạng Ba
2001	Giáo sư Hà Huy Khoái được bổ nhiệm Viện trưởng
2002-2004	6 cán bộ được phong giáo sư, 8 cán bộ được phong phó giáo sư
2004	Bắt đầu triển khai Quy chế tự chủ tài chính và tự tuyển viên chức
2005	Đặt tượng Giáo sư Lê Văn Thiêm tại Viện
2007	Giáo sư Ngô Việt Trung được bổ nhiệm Viện trưởng
	Khai giảng khóa I Đề án "Phối hợp đào tạo thạc sĩ toán học trình độ quốc tế". Bốn năm đầu được Bộ GD & ĐT tài trợ
	Tham gia tổ chức kỳ thi IMO lần thứ 48 tại Việt Nam
2005-2009	4 cán bộ được phong giáo sư, 5 cán bộ được phong phó giáo sư
2010	Viện được tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì
	Bắt đầu thực hiện tự chủ trong đào tạo tiến sĩ
2011	Giáo sư Hoàng Tụy được tặng Giải thưởng Carathéodory của Hội Tối ưu Toàn cục Quốc tế
2013	Giáo sư Lê Tuấn Hoa được bổ nhiệm Viện trưởng
2010-2015	3 cán bộ được phong giáo sư, 3 cán bộ được phong phó giáo sư
2015	Giáo sư Nguyễn Đông Yên được tặng giải thưởng Tạ Quang Bửu, Phó giáo sư Phạm Hoàng Hiệp được tặng giải thưởng Tạ Quang Bửu dành cho nhà khoa học trẻ
2017	Giáo sư Phùng Hồ Hải được bổ nhiệm Viện trưởng
	Tập thể các giáo sư Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường và Lê Tuấn Hoa được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ
	Tiếp nhận quản lý một phần tòa nhà A6, đồng thời giao lại tòa nhà A14 về Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam quản lý
2018	Thành lập Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học dưới sự bảo trợ của UNESCO (ICRTM)
	Quỹ Simons tài trợ kinh phí cho Viện trong ba năm 2018-2021 để tổ chức các hoạt động khoa học
2019	Giáo sư Phạm Hoàng Hiệp được trao Giải thưởng Ramanujan (ICTP-IMU-DST)
2016-2019	1 cán bộ được phong giáo sư, 4 cán bộ được phong phó giáo sư

VIỆN TOÁN HỌC QUA CÁC THỜI KỲ

Trải qua 50 năm xây dựng và phát triển, từ một nhóm nghiên cứu nhỏ, hầu hết là những người mới tốt nghiệp đại học, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Viện Toán học đã trở thành đơn vị nghiên cứu hàng đầu về Toán học trong toàn quốc, có nhiều đóng góp quan trọng trong sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu. Viện cũng tạo được uy tín cao trên trường quốc tế, trở thành một viện nghiên cứu tiên tiến tầm khu vực. Quá trình phát triển của Viện, với tiền thân là Phòng Nghiên cứu Toán thuộc Ủy ban Khoa học Nhà nước, thực sự đã kéo dài gần 60 năm và có thể được chia thành ba thời kỳ: Thành lập, Xây dựng theo chuẩn mực quốc tế, Phát triển và Hội nhập. Nhìn lại quá trình trên có thể nói kinh nghiệm quý báu nhất tạo ra những thành công của viện là truyền thống đoàn kết, dân chủ và nguyên tắc coi chất lượng nghiên cứu là ưu tiên hàng đầu.

I. THÀNH LẬP TRONG GIAN KHÓ (1962-1980)

Phòng Nghiên cứu Toán. Nhận thức rõ tầm quan trọng của khoa học cơ bản trong sự phát triển của đất nước, ngay từ đầu những năm 60, Ủy ban Khoa học Nhà nước đã quyết định thành lập một số bộ phận nghiên cứu về khoa học cơ bản, trong đó có Nhóm Nghiên cứu Toán. Các giáo sư Tạ Quang Bửu, Lê Văn Thiêm và Hoàng Tụy đã nghiên cứu kinh nghiệm của các nước, đặc biệt là Liên Xô, kết hợp với thực tiễn Việt Nam để hoạch định chiến lược phát triển toán học lâu dài của đất nước.

Một số sinh viên giỏi của Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, tốt nghiệp các năm 1962 (Phạm Trà Ân, Ngô Văn Lược, Phạm Hữu Sách, Trần Vũ Thiệu, Đỗ Long Vân) và 1963 (Hoàng Đình Dung, Trần Mạnh Tuấn) đã trở thành những người đầu tiên của Nhóm Nghiên cứu Toán". Cuối năm 1964, Nhóm được bổ sung thêm Phó Tiến sỹ Phan Văn Chương vừa bảo vệ luận án ở trường Đại học tổng hợp Matx-cơ-va. Đây là Phó Tiến sỹ (tức Tiến sỹ ngày nay) đầu tiên của tiền thân Viện Toán học.

Thời kỳ đầu Nhóm Nghiên cứu Toán sinh hoạt chung trong Bộ phận Toán - Cơ - Lý - Máy tính của Ủy ban Khoa học Nhà nước, do GS Nguyễn Đình Tứ và sau đó do PTS Trần Lưu Chương phụ trách. Cuối năm 1965, các sinh viên Lê Xuân Lam, Trần Cao Nguyên và Lê Văn Thành vừa tốt nghiệp Đại học tổng hợp Hà Nội được nhận về Nhóm. Đầu năm 1966, Nhóm Nghiên cứu Toán được tăng cường thêm 4 sinh viên mới tốt nghiệp ở Liên Xô về nước: Vương Ngọc Châu, Nguyễn Ngọc Diệp, Trần Huy Hổ và Trần Gia Lịch. Cũng trong các năm này, chiến tranh phá hoại của Mỹ leo thang, các cơ quan của Uỷ ban Khoa học Nhà nước phải sơ tán khỏi Hà Nội. Bộ phận Toán - Cơ - Lý - Máy tính sơ tán lên huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. Tuy lực lượng lúc này còn mỏng, Nhóm đã bắt đầu tham gia vào công tác ứng dụng toán học phục vụ chiến đấu: Phan Văn Chương, Phạm Hữu Sách, Trần Vũ Thiệu và một số thành viên khác từ Nhóm Cơ - Máy tính được điều biệt phái sang Tổng cục Hậu cần để ứng dụng toán học phục vụ giao thông thời chiến.

Cuối năm 1967, Nhóm được bổ sung thêm một số sinh viên tốt nghiệp đại học ở nước ngoài và Đại học Tổng hợp Hà Nội, và được tách thành bộ phận độc lập, mang tên Phòng Nghiên cứu Toán. Đây thực sự là bước ngoặt trong việc lập nên Viện Toán học sau này.

Trụ sở làm việc của Phòng Nghiên cứu Toán tại số 39 phố Trần Hưng Đạo là một căn phòng rộng khoảng 15m2. Tài sản của Phòng, ngoài một chiếc bảng đen, mấy cái bàn, còn có một tủ sách với chừng 100 cuốn, hầu hết bằng tiếng Nga! Tập thể cán bộ của Phòng, với tuổi đời khi đó còn rất trẻ (từ 21 đến 30), miệt mài học tập, nghiên cứu, sách vở và tạp chí tham khảo từ Thư viện Khoa học Trung ương. Một số người học ở Liên Xô về (như Trần Huy Hổ, Trần Cao Nguyên) dạy tiếng Nga cho anh em trong Phòng. Cũng trong năm 1967, Phòng sơ tán về thôn Lợi Hà, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (bên bờ sông Đáy). Trong hoàn cảnh chiến tranh, một số xêmina của Hội Toán học (như các xêmina Hàm phức, Phương trình đạo hàm riêng...) vẫn sinh hoạt rất đều đặn. Lịch sinh hoạt hàng tháng của các xêmina được in rônêô và gửi đi các khoa toán của tất cả các trường. Mỗi đợt xêmina, mọi người đi xe đạp mấy chục kilômét về Hà Nội tham dự, rồi hôm sau lại quay về khu sơ tán.

Năm 1968, Giáo sư Hoàng Tụy được điều về Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước làm Trưởng Ban thư ký vụ Ban Toán kiêm Trưởng Phòng Nghiên cứu Toán. Cuối năm 1968, biên chế của Phòng Nghiên cứu Toán là 21 người, trong đó có 3 Phó Tiến sĩ. Anh Vương Ngọc Châu được chỉ định giúp Giáo sư Hoàng Tụy về mặt quản lý hành chính, nhân sự của Phòng. Cùng với đó, TSKH Phan Đình Diệu, sau khi bảo vệ luận án tại Liên Xô về nước năm 1968 được phân công về UBKHKTNN, cũng tham gia làm việc trong Phòng.

Ngay từ ngày đầu thành lập, Phòng đã tiến hành một số công tác ứng dụng toán học ít nhiều mang lại hiệu quả. Ngoài các anh đã được điều biệt phái sang Tổng cục Hậu cần, số anh em còn lại đã chia nhau đi làm ứng dụng ở các nơi: Nhóm Vận trù học (Lê Xuân Lam, Nguyễn Văn Sinh) sang Bộ Xây dựng ứng dụng phương pháp PERT (phương pháp sơ đồ mạng) vào việc chỉ đạo thi công khu nhà lắp ghép Trương Định; Nhóm Xác suất Thống kê (Phạm Trà Ân, Đặng Hấn, Trần Mạnh Tuấn) sang Bộ Nội thương nghiên cứu kiểm tra chất lượng sản

[1] Khi đó là Phó Chủ nhiệm kiêm Tổng thư ký Ủy ban Khoa học Nhà nước.

phẩm hàng hoá, tiêu chuẩn may đo phục vụ quân độiNhóm Hàm phức (Hoàng Đình Dung, Hà Huy Khoái, Trần Gia Lịch, Ngô Văn Lược, Lê Văn Thành), dưới sự hướng dẫn của Giáo sư Lê Văn Thiêm (khi đó là Hiệu phó trường Đại học tổng hợp Hà Nội), vào Khu 4 áp dụng nổ mìn văng định hướng trong việc nạo vét kênh nhà Lê phục vụ giao thông thời chiến, phá đá làm đường ở Nam Khu 4, nghiên cứu vấn đề rửa mặn cho các cánh đồng ven biển; Nhóm Giải tích và Giải tích hàm (Vương Ngọc Châu, Nguyễn Ngọc Diệp, Trần Huy Hổ, Trần Cao Nguyên) phối hợp với Viện Nghiên cứu Khoa học thuỷ lợi lập mô hình tính toán các phương án đào kênh tiêu lũ vùng Bắc Hưng Hải.

Một trong những sự kiện đáng ghi nhớ là khoảng đầu năm 1969, chỉ ít tháng trước khi mất, Hồ Chủ Tịch đã đích thân giao nhiệm vụ cho Giáo sư Hoàng Tụy nghiên cứu cải tiến cách bán hàng để giải quyết tình trạng xếp hàng mua bia ở Hà Nội.

Buổi đầu thành lập. Ngày 05/02/1969 Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã ký quyết định số 25/CP thành lập Viện Toán học (đồng thời với Viện Vật lý) trực thuộc Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước với những chức năng và nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu cơ bản về toán học hiện đại phục vụ sự nghiệp phát triển khoa học và kỹ thuật của nước nhà;
- Hướng dẫn và giúp đỡ các ngành, các địa phương, các cơ sở sản xuất ứng dụng toán học vào sản xuất, quốc phòng và đời sống;
- Hợp tác với các ngành khoa học khác nghiên cứu các phương pháp toán học hiện đại vận dụng vào các ngành khoa học này;
- Góp phần vào công tác đào tạo cán bộ khoa học và kỹ thuật ngành toán của nước nhà.

Ban Toán và Phòng Nghiên cứu Toán đã có tờ trình lên Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước về cơ cấu tổ chức của Viện. Tuy nhiên, phải đến ngày 17/10/1970, khi Giáo sư Lê Văn Thiêm, Hiệu phó trường Đại học tổng hợp Hà Nội, được cử về Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước để giữ chức Viện phó Viện Toán học, Viện mới chính thức đi vào hoạt động. Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước không đồng ý để Viện lập các phòng chuyên môn, với lý do chưa có cán bộ đầu đàn để làm trưởng phòng, thay vào đó là các bộ môn (giống như các bộ môn ở khoa của các trường đại học). Các bộ môn khi đó là:

- Vận trù học (do GS Hoàng Tụy làm chủ nhiệm);
- Điều khiển học (do TSKH Phan Đình Diệu làm chủ nhiệm), được chia thành hai nhóm: Lý thuyết Ô-tô-mát và Ngôn ngữ hình thức (do TS Đỗ Long Vân phụ trách) và Điều khiển tối ưu (do TS Phạm Hữu Sách phụ trách);
- Xác suất và Thống kê toán học (do TS Trần Vinh Hiển làm chủ nhiệm);
- Giải tích và Giải tích hàm (do TS Phan Văn Chương làm chủ nhiệm).

Viện chỉ có một phòng duy nhất là Phòng Hành chính quản trị (do anh Vương Ngọc Châu làm trưởng phòng).

Mặc dù còn có nhiều khó khăn, việc thành lập Viện đã tạo nên những thuận lợi lớn cho công tác nghiên cứu và đào tạo cán bộ. Viện đã có một kế hoạch xây dựng đội ngũ tương đối lâu dài. Nhiều cán bộ trẻ của Viện được cử đi học tập ở Liên Xô và các nước Đông Âu dưới các hình thức thực tập sinh và nghiên cứu sinh.

Năm 1972, chiến tranh phá hoại của Mỹ lại leo thang, Viện Toán học lại sơ tán, lần này lên huyện Lập Thạch tỉnh Vĩnh Phú. Các hoạt động nghiên cứu khoa học gặp rất nhiều khó khăn, phần vì đời sống rất vất vả thiếu thốn, phần vì tài liệu sách vở nghèo nàn, lại không mang hết lên nơi sơ tán được. Tuy vậy, công tác nghiên cứu vẫn được tiến hành với quyết tâm cao. Các xêmina khoa học vẫn được tiến hành (chẳng hạn, xêmina Lý thuyết nước thấm vẫn đều đặn cho ra những tuyển tập báo cáo in bằng rônêô trên giấy đen). Năm nào Viện cũng tổ chức được hội nghị khoa học để các cán bộ thông báo kết quả nghiên cứu mới. Bốn tập Toán học (Kết quả nghiên cứu) xuất bản vào các năm 1969-1972 (cũng in bằng rônêô) tổng kết lại các kết quả nghiên cứu hàng năm của Viện. Cũng chính trong thời gian này, nhiều cán bộ của Viện vẫn có những công trình đạt chất lượng cao, công bố trên các tạp chí có uy tín trong nước và quốc tế.

Sau hiệp định Paris 1973, Viện Toán học trở về Hà Nội và bước sang một giai đoạn mới thuận lợi hơn. Trong khoảng thời gian từ năm 1973-1975 Viện đã được bổ sung thêm nhiều cán bộ trẻ tốt nghiệp ở Liên Xô và Đông Âu, nhiều cán bộ của Viện được cử đi làm nghiên cứu sinh đã trở về. Viện lại có thêm một cơ sở, tuy chỉ là tranh, tre, nứa, lá nhưng đã rộng hơn, ở số nhà 208Đ Đội Cấn.

Về phương diện tổ chức đã có một thay đổi lớn. Tháng 5/1975, Nhà nước thành lập Viện Khoa học Việt Nam trực thuộc Chính phủ, trên cơ sở của khối nghiên cứu thuộc Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước. Viện Toán học là một trong các thành viên đầu tiên của Viện Khoa học Việt Nam. Tháng 6/1975, Giáo sư Lê Văn Thiêm được Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm chức vụ Viện trưởng Viện Toán học.

Viện đã trình lên Viện Khoa học Việt Nam cơ cấu tổ chức và được chấp nhận. **Theo đó Viện Toán học có cơ cấu tổ chức thành các phòng như sau:**

1. Phòng Vận trù học và Lý thuyết tối ưu (Phó phòng: TS Bùi Công Cường);
2. Phòng Phương trình vi phân (Trưởng phòng: TS Phạm Hữu Sách);
3. Phòng Xác suất và Thống kê toán học (Trưởng phòng: TS Trần Vinh Hiển);
4. Phòng Phương pháp toán lý (Trưởng phòng: TS Ngô Văn Lược);
5. Phòng Giải tích hàm (Trưởng phòng: TS Phan Văn Chương);
6. Phòng Toán học rời rạc (Phó phòng: TS Đỗ Long Vân);
7. Nhóm Tôpô - Hình học (phụ trách phòng: Lê Văn Thành, năm 1978 đổi thành Phòng Tô pô - Hình học, Trưởng phòng: TS Hà Huy Khoái);
8. Văn phòng Viện (phụ trách: Vương Ngọc Châu).

Viện cũng cử một nhóm cán bộ vào Sài Gòn để đặt nền móng xây dựng Phòng Toán học ứng dụng.

Đến cuối năm 1976, một bộ phận cán bộ của phòng Vận trù học và Lý thuyết tối ưu chuyển sang Ủy ban Kế hoạch Nhà nước để thành lập Viện Toán kinh tế.

Cũng trong năm 1976, Viện xuất bản tạp chí Acta Mathematica Vietnamica trên cơ sở Sectio Scientiarum Mathematicarum et Physicarum của tạp chí Acta Scientiarum Vietnamicarum. Tạp chí thường được cộng đồng toán học Việt Nam gọi tắt là Acta. Tổng biên tập đầu tiên của Acta là GS Lê Văn Thiêm (giai đoạn 1976-1983). Tạp chí Acta xuất bản các công bố trên bốn thứ tiếng Anh, Nga, Pháp và Đức và tuân theo các tiêu chuẩn của một tạp chí toán học quốc tế. Tập 2, số 2 của Acta có bài báo của H. Hironaka (Huy chương Fields 1970), đây là bài báo quốc tế đầu tiên trên Acta (cùng với một bài khác của GS. F. Phạm).

Một trong những vấn đề trung tâm, được thảo luận nhiều lần trong Viện kể từ ngày thành lập, được đặc biệt chú trọng trong giai đoạn này, là xem xét mối quan hệ giữa nghiên cứu lý thuyết và nghiên cứu ứng dụng. Vấn đề đặt ra là làm thế nào để có những ứng dụng thực sự ở trình độ toán học cao, đúng với vai trò của một viện nghiên cứu đầu ngành. Mặt khác, công tác nghiên cứu lý thuyết cũng phải định hướng sao cho phù hợp với các yêu cầu của thực tiễn Việt Nam, đồng thời có khả năng nắm bắt những phát triển hiện đại của toán học thế giới. Sau nhiều lần trao đổi, thảo luận, Viện đã nhất trí con đường phát triển lâu dài. Đó là *đẩy mạnh những nghiên cứu cơ bản có định hướng ứng dụng, đồng thời chống "chủ nghĩa tỉnh lẻ" trong nghiên cứu lý thuyết*[1]. Trên phương hướng đó, nhiều cán bộ của Viện đã chuyển sang một số hướng nghiên cứu khá tập trung như Lý thuyết tối ưu, Giải tích lồi; một số khác chuyển sang nghiên cứu Giải tích phức nhiều biến, Hình học đại số... Đây là những cơ sở đầu tiên cho việc hình thành một số hướng và nhóm nghiên cứu mạnh, phần nào mang bản sắc riêng của Viện Toán học trong những giai đoạn về sau.

II. XÂY DỰNG THEO CHUẨN MỰC QUỐC TẾ (1980 -2000)

Từ thập kỷ 80, Viện Toán học bắt đầu một thời kỳ mới, có nhiều bước phát triển và tiến bộ vững chắc. Cuối tháng 8 năm 1980, vì lý do sức khoẻ và vì gia đình đã chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh, Giáo sư Lê Văn Thiêm được Thủ tướng Chính phủ cho thôi giữ chức Viện trưởng Viện Toán học, Giáo sư Hoàng Tụy được cử giữ chức Viện trưởng. Có thể nói, đặc điểm chủ yếu của giai đoạn phát triển này của Viện là xây dựng Viện về mọi mặt để trở thành một Viện Toán học theo các chuẩn mực quốc tế. Mục tiêu đó đòi hỏi những cố gắng rất lớn của lãnh đạo và cán bộ trong Viện, vì tình hình kinh tế chung của đất nước vẫn còn rất khó khăn, sự đầu tư của Nhà nước chưa được tăng cường đáng kể. Tuy vậy, cũng đã có cơ sở để đề ra mục tiêu đó.

Đó là, lực lượng nghiên cứu của Viện đã tương đối trưởng thành: bên cạnh một số nhà khoa học đầu đàn, đã có một lớp trẻ được đào tạo tương đối tốt và đầy nhiệt tình trong công tác nghiên cứu, đồng thời, do hợp tác quốc tế được mở rộng, nhiều cán bộ của Viện được tiếp xúc với nhiều trung tâm toán học lớn của thế giới, và do đó hiểu rõ hơn các việc cần làm để đạt được mục tiêu đề ra.

Bên cạnh đó, yêu cầu cấp thiết phải đổi mới mô hình quản lý kinh tế đất nước trong những năm 80 đã đặt ra nhu cầu tất yếu về ứng dụng toán học, đặc biệt là tư duy hệ thống và tiếp cận hệ thống trong quản lý. Nắm bắt nhu cầu này, các nhà khoa học đầu đàn của Viện Khoa học Việt Nam, đặc biệt là GS Hoàng Tụy và GS Phan Đình Diệu, đã xúc tiến các hoạt động nghiên cứu về lý thuyết hệ thống và các lĩnh vực liên quan, với nòng cốt là một số bộ phận chuyên môn của Viện Toán học và Viện Khoa học Tính toán và Điều khiển. Hội nghị quốc tế IFIP (International Federation of Information Processing) về Tối ưu và Hệ thống được tổ chức tại Hà Nội năm 1983, là một trong các hội nghị toán học quốc tế lớn đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam. Cũng trong năm 1983, một số cán bộ và nguyên cán bộ của Viện (TS Nguyễn Khoa Sơn, TS Trần Cao Nguyên, TS Phạm Dương Hiển, TS Nguyễn Văn Sinh), cùng một số cán bộ của Viện Khoa học Tính toán và Điều khiển, đã được điều động về Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế TW để làm nòng cốt xây dựng Trung tâm Phân tích hệ thống, do GS Hoàng Tụy làm Giám đốc kiêm nhiệm.

Để phù hợp với yêu cầu phát triển mới, Viện cải tổ thêm một bước cơ cấu tổ chức. Đến đầu năm 1988, Viện gồm các phòng như sau:

1. Phòng Tối ưu;
2. Phòng Phương trình vi phân và Hệ động lực;
3. Phòng Giải tích hàm;

[1] *Thuật ngữ "chủ nghĩa tỉnh lẻ" được dùng để chỉ những nghiên cứu, mặc dù có thu được kết quả nào đó, nhưng nằm bên lề những mối quan tâm chủ yếu của Toán học.*

4. Phòng Phương pháp toán lý;
5. Phòng Phương trình đạo hàm riêng;
6. Phòng Giải tích số;
7. Phòng Hình học - Tô pô;
8. Phòng Toán học rời rạc;
9. Phòng Đại số và Lý thuyết số;
10. Phòng Xác suất và Thống kê toán học;
11. Trung tâm Phối hợp nghiên cứu hệ thống;
12. Phòng Quản lý Tổng hợp.

Cuối năm 1989, Trung tâm Phối hợp nghiên cứu hệ thống giải thể, một số cán bộ của Trung tâm về làm việc tại Phòng Tối ưu, và từ đó, Phòng Lý thuyết tối ưu và Hệ thống ra đời.

Lãnh đạo Viện cũng được tăng cường thêm. Năm 1981, GS Phạm Hữu Sách được bổ nhiệm làm Phó Viện trưởng. Đến năm 1985, PGS Trần Mạnh Tuấn được bổ nhiệm làm Phó Viện trưởng. Tất cả các phòng chuyên môn và văn phòng đều có trưởng phòng. Viện Toán học đã tham gia 3 đề tài trong chương trình trọng điểm cấp Nhà nước về Tin học trong các năm 1986-1990 (do GS Phan Đình Diệu làm chủ nhiệm và PGS Trần Mạnh Tuấn làm thư ký).

Ngoài Ban lãnh đạo Viện, kể từ năm 1980, Hội đồng khoa học Viện được thành lập theo quyết định của Viện trưởng Viện Khoa học (nay là Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ). Hội đồng khoa học tập trung các cán bộ khoa học có uy tín trong Viện, có nhiệm vụ tư vấn về các phương hướng nghiên cứu khoa học của Viện và cơ cấu tổ chức trong từng thời kỳ, thông qua kế hoạch phân bổ ngân sách hàng năm. Hội đồng cũng xét duyệt sơ bộ các dự án đề tài cấp Viện Hàn lâm, xét duyệt các giải thưởng khoa học, góp ý kiến vào các văn bản quan trọng của Viện Hàn lâm, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan khác về các chính sách trong khoa học và công nghệ, đào tạo sau đại học, ...

Tiềm lực khoa học của Viện trong giai đoạn này được tăng cường đáng kể. Nhiều cán bộ của Viện đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ khoa học, một số tiến sỹ khoa học khác được bổ sung về Viện. Các luận án tiến sỹ khoa học được bảo vệ tại:

1. **Ba Lan**: Bùi Công Cường, Nguyễn Tố Như, Đỗ Hồng Tân, Nguyễn Văn Thu.
2. **CHDC Đức**: Đinh Văn Huỳnh, Hoàng Xuân Phú, Nguyễn Xuân Tấn, Ngô Việt Trung, Đỗ Long Vân.
3. **Liên Xô**: Nguyễn Minh Chương, Hà Huy Khoái, Vũ Quốc Phóng, Phạm Hữu Sách, Trần Đức Vân.

Trong đợt phong học hàm đầu tiên 1980, Viện đã có một Giáo sư (Hoàng Tụy) và ba Phó Giáo sư (Phan Văn Chương, Trần Vinh Hiển và Phạm Hữu Sách). Trong đợt phong học hàm năm 1984, Viện đã có thêm một Giáo sư (Phạm Hữu Sách) và 11 Phó Giáo sư.

Công tác nghiên cứu khoa học trong thời kỳ này đã có những thay đổi về chất. Từ chỗ chỉ có những cán bộ nghiên cứu đơn lẻ, Viện đã xây dựng được những nhóm nghiên cứu mạnh, có uy tín trên quốc tế.

Nổi bật là nhóm nghiên cứu về Tối ưu dưới sự lãnh đạo của GS Hoàng Tụy, với nhiều kết quả cơ bản, nhận được sự thừa nhận quốc tế rộng rãi. Một số nhóm nghiên cứu với những cán bộ trẻ đầy nhiệt tình và khả năng cũng hình thành, chẳng hạn các nhóm về Đại số giao hoán, Lý thuyết kỳ dị... Đã bắt đầu hình thành các xêmina liên phòng, liên cơ quan. Các xêmina này đã góp phần đẩy mạnh sự hợp tác nghiên cứu giữa các cán bộ trong Viện, cũng như các cán bộ của nhiều cơ quan khác nhau. Viện Toán học đã dần dần đảm nhiệm được vai trò là hạt nhân của công tác nghiên cứu toán học nói chung trong cả nước.

Cùng với việc trình độ khoa học của các cán bộ được nâng cao dần, công tác hợp tác quốc tế của Viện có bước phát triển mới. Rất nhiều cán bộ trẻ của Viện nhận được những học bổng có uy tín cao như học bổng Humboldt, JSPS, ..., một số khác được mời giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học và các trung tâm toán học hàng đầu (IHES, RIMS, Max-Planck...). Nhiều nhà khoa học nổi tiếng của nước ngoài đã đến thăm và làm việc tại Viện như Frédéric Phạm, Bùi Trọng Liễu, K. Krickerberg, ... Việc tổ chức hội nghị quốc tế đầu tiên, Hội nghị IFIP 1983, với 25 khách quốc tế tham dự, đã nói lên phần nào uy tín quốc tế của Viện.

Tạp chí Acta Mathematica Vietnamica do Viện chủ trì dần dần trở thành tạp chí được biết đến trên trường quốc tế.

Để khuyến khích nghiên cứu khoa học, năm 1982, Viện thành lập Giải thưởng "Công trình nghiên cứu khoa học của cán bộ trẻ" (không quá 35 tuổi), sau này được đổi tên là "Giải thưởng khoa học cho cán bộ trẻ". Người đầu tiên nhận giải thưởng là Đỗ Ngọc Diệp, mức thưởng 300 đồng tiền mặt.

Công tác đào tạo của Viện đã có bước tiến mới kể từ cuối năm 1978, khi Viện được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học. Trong các năm 1980-1981, đã có bảy cán bộ bảo vệ thành công luận án Phó Tiến sỹ tại Viện: Phạm Trà Ân, Lê Công Thành (GS Phan Đình Diệu hướng dẫn); Nguyễn Hữu Đức, Hà Huy Vui, Lê Văn Thành (GS Frédéric Phạm hướng dẫn); Đỗ Văn Lưu (GS Hoàng Tụy và PGS TS Phan Văn Chương hướng dẫn); Trần Mạnh Tuấn. Trong công tác đào tạo, ngay từ lúc đó, Viện luôn luôn kiên trì chủ trương giữ vững chất lượng của các luận án phó tiến sỹ và tiến sỹ bảo vệ tại Viện.

Khi còn đương chức, Thủ tướng Phạm Văn Đồng luôn theo dõi sát sao và quan tâm đặc biệt tới sự phát triển của Viện. Năm 1980, được biết điều kiện làm việc hết sức khó khăn của các cán bộ Viện thời gian đó, Thủ tướng đã giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng Đồng Sỹ Nguyên xây một tòa nhà làm trụ sở của Viện tại Nghĩa Đô. Đến cuối năm 1981, công

trình đã hoàn thành. Đây là công trình có tốc độ xây dựng nhanh nhất lúc bấy giờ. Cần nói thêm rằng, trong thời gian thi công, Bộ trưởng Đồng Sỹ Nguyên đã năm lần đến công trường kiểm tra đôn đốc. Ngày khánh thành trụ sở mới, Viện đã mời Thủ tướng đến thăm, nhưng vì bận việc, nên Thủ tướng đã gửi thư chia vui và động viên cán bộ của Viện. Sau đó Thủ tướng đã tới thăm Viện hai lần (vào các năm 1982 và 1986), cũng như nhiều lần tiếp lãnh đạo Viện.

Có thể nói rằng, cho đến năm 1990, Viện Toán học đã tiến một bước dài trên con đường xây dựng theo các chuẩn mực quốc tế. Các hoạt động của Viện đã đi vào nề nếp, các hướng nghiên cứu, các nhóm nghiên cứu đã hình thành và lớn mạnh dần. Viện Toán học đã sẵn sàng bước vào một giai đoạn phát triển mới với tư cách là một Viện nghiên cứu đã trưởng thành. Hai mươi năm xây dựng đã đưa Viện Toán học từ chỗ chỉ là một nhóm nghiên cứu nhỏ, gồm hầu hết là sinh viên mới ra trường, trở thành một viện nghiên cứu đảm nhiệm được vai trò hạt nhân trong công tác nghiên cứu toán học của cả nước. ***Với thành tích đóng góp trong nghiên cứu khoa học, ứng dụng và đào tạo, nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập, Viện Toán học được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng nhất.***



NĂM 1990,
Nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập,
Viện đã được Nhà nước tặng thưởng
HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT

Tháng 3/1990, Giáo sư Hoàng Tụy đề nghị được thôi giữ chức Viện trưởng Viện Toán học. Viện trưởng Viện Khoa học Việt Nam đã bổ nhiệm Ban lãnh đạo mới của Viện Toán học nhiệm kỳ 1990-1995 gồm các thành viên sau:

BAN LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 1990-1995

1. **GS Phạm Hữu Sách** - *Viện trưởng:*
2. **GS Trần Đức Vân** - *Phó Viện trưởng, phụ trách công tác khoa học & đào tạo;*
3. **PGS Đỗ Văn Lưu** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tổ chức, hành chính.*

Cơ cấu tổ chức không có gì thay đổi lớn trong giai đoạn này. Phòng Phương trình vi phân và Hệ động lực được đổi thành Phòng Hệ động lực; Văn phòng Viện được đổi lại thành Phòng Quản lý tổng hợp cho phù hợp với cơ cấu chung trong toàn Viện Khoa học Việt Nam.

Hoạt động khoa học của Viện trong giai đoạn này đã có những chuyển biến đáng kể. Nếu trước đây công tác nghiên cứu khoa học của các cán bộ do các phòng chuyên môn quản lý thì bây giờ đã hình thành các đề tài. Những đề tài này tập trung được lực lượng của nhiều cán bộ thuộc các phòng chuyên môn khác nhau, cũng như cả một số nhà toán học ngoài Viện, để cùng giải quyết những vấn đề khoa học đặt ra cho từng giai đoạn. Đây là một cách quản lý thích hợp với công tác nghiên cứu khoa học, đồng thời, nó cũng chứng tỏ sự trưởng thành của đội ngũ cán bộ của Viện. Nhiều kết quả nghiên cứu quan trọng của Viện đã nhận được trong thời kỳ này. Đặc biệt, các nghiên cứu của GS Hoàng Tụy và các cộng sự đã đặt nền móng cho một hướng nghiên cứu mới là tối ưu toàn cục. Các kết quả về tối ưu toàn cục của cán bộ Viện Toán học luôn gây được sự chú ý của các chuyên gia trên thế giới trong lĩnh vực này. Các hướng nghiên cứu khác như Hình học đại số, Lý thuyết kỳ dị, Phương trình đạo hàm riêng, Điều khiển tối ưu, Lý thuyết số cũng thu được nhiều kết quả quan trọng, được công bố trên một số tạp chí hàng đầu của thế giới. Nếu trước đây, mỗi một cán bộ trẻ về Viện đều phải tự mình mày mò tìm hiểu, thì ngày nay, họ đều được tham gia ngay vào một đề tài nào đó, được sự chỉ bảo, dìu dắt của những người đi trước, và do vậy trưởng thành rất nhanh. Viện Toán học đã dần dần trở thành một tập thể nghiên cứu mạnh.

Từ đầu những năm 1990, Viện bắt đầu tổ chức bảo vệ luận án TSKH. Đã có bảy luận án TSKH được tổ chức bảo vệ thành công tại Viện: Đinh Thế Lục (1991), Đỗ Ngọc Diệp (1995), Nguyễn Tự Cường (1995), Lê Tuấn Hoa (1995), Phạm Huy Điển (1996), Lê Dũng Mưu (1996), Hà Huy Vui (1997). Sau đó, do có thay đổi trong quy chế về học vị, Viện không tổ chức bảo vệ TSKH nữa, nhưng một số cán bộ Viện vẫn tiếp tục bảo vệ luận án TSKH ở nước ngoài (Đức, Pháp, Ba Lan).

Trong các đợt phong chức danh khoa học và học hàm các năm 1991, 1992, 1996 Viện Toán học đã có một số lượng rất lớn cán bộ nghiên cứu được phong giáo sư và phó giáo sư.

- **Năm 1991.** Giáo sư: Đinh Văn Huỳnh, Hà Huy Khoái, Ngô Văn Lược, Ngô Việt Trung, Trần Đức Vân, và 10 Phó Giáo sư.
- **Năm 1992.** Giáo sư: Nguyễn Minh Chương, Nguyễn Văn Thu, Trần Vũ Thiệu, Trần Mạnh Tuấn, và 4 Phó Giáo sư.
- **Năm 1996.** Giáo sư: Đỗ Ngọc Diệp, Hoàng Xuân Phú, Nguyễn Khoa Sơn, Đỗ Long Vân, và 4 Phó Giáo sư.

Viện Toán học cũng đóng vai trò tích cực trong công tác học hàm của cả nước. Từ năm 1990 - 2000, GS Hoàng Tụy và GS Phạm Hữu Sách là ủy viên Hội đồng học hàm liên ngành Toán - Tin trung ương. Năm 1995, GS Trần Đức Vân được Thủ tướng bổ nhiệm làm ủy viên Hội đồng học hàm nhà nước kiêm Chủ tịch Hội đồng học hàm liên ngành Toán - Tin trung ương.

Tháng 9/1995, Viện thành lập thêm Phòng Ứng dụng Toán - Tin học, trên cơ sở chuyển một số cán bộ của Phòng Lý thuyết Tối ưu và Hệ thống sang.

Tháng 10/1995, Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia bổ nhiệm Ban lãnh đạo Viện nhiệm kỳ mới:

BAN LÃNH ĐẠO TỪ THÁNG 10/1995

1. **GS Trần Đức Vân** - *Viện trưởng:*
2. **GS Nguyễn Khoa Sơn** - *Phó Viện trưởng, phụ trách kế hoạch, nghiên cứu khoa học & đào tạo;*
3. **PGS Đỗ Văn Lưu** - *Phó Viện trưởng, phụ trách hành chính và tổ chức;*
4. **PGS Đinh Thế Lục** - *Phó Viện trưởng, phụ trách hợp tác quốc tế và ứng dụng.*

Tháng 7/1997 GS Nguyễn Khoa Sơn được Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia bổ nhiệm làm Trưởng ban Kế hoạch - Tài chính của Trung tâm (từ năm 2000 là Phó Giám đốc Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia), đầu năm 1998 PGS Đinh Thế Lục đi làm cộng tác viên dài hạn ở Pháp. Vì vậy PGS Lê Tuấn Hoa được Giám đốc Trung tâm KHTN & CNQG bổ nhiệm làm Phó Viện trưởng và được phân công phụ trách kế hoạch và HTQT từ tháng 5/1998, và sau đó cả công tác đào tạo.

Năm 1996, do yêu cầu cấp thiết về công tác đào tạo sau đại học, nhất là đào tạo cao học, Viện thành lập Trung tâm Đào tạo sau đại học. Sự ra đời của Trung tâm Đào tạo sau đại học đã đem lại một nét mới trong hoạt động của Viện. Bên cạnh các xêmina khoa học thường kỳ, cán bộ của Viện còn tham gia tích cực vào công tác giảng dạy và hướng dẫn học viên cao học.

Năm 1998, nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Viện trong những năm sắp tới, tạo điều kiện phát huy hơn nữa năng lực của đội ngũ cán bộ hiện có, Viện đã sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Viện như sau:

Các phòng nghiên cứu khoa học:

1. Phòng Đại số và Lý thuyết số;
2. Phòng Hình học - Tôpô;
3. Phòng Giải tích toán học;
4. Phòng Phương trình vật lý toán;
5. Phòng Xác suất và Thống kê toán học;
6. Phòng Cơ sở toán học của Tin học;
7. Phòng Tối ưu và Điều khiển;
8. Phòng Giải tích số và Tính toán khoa học.

Các phòng nghiệp vụ và quản lý:

1. Phòng Quản lý tổng hợp;
2. Trung tâm Đào tạo sau đại học;
3. Trung tâm Ứng dụng Toán học và Tin học.

Do yêu cầu nghiên cứu phát triển công nghệ thông tin, giữa năm 2000, Viện đã ra quyết định thành lập Phòng Nghiên cứu và phát triển phần mềm trên cơ sở Trung tâm Ứng dụng Toán học và Tin học.

Năm 2000, Viện thử nghiệm một hình thức mới để khích lệ sinh viên giỏi bằng cách tổ chức các chuyên đề vào thứ bảy hàng tuần cho sinh viên toán của các trường đại học. Các chuyên đề này nhằm tạo cơ hội cho sinh viên giỏi các trường tiếp cận nhanh đến những vấn đề thời sự của toán học. Đây là một hoạt động rất bổ ích, và đã được sinh viên các trường hưởng ứng nhiệt tình. Cũng nhằm góp phần đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học của cả nước và phát huy ảnh hưởng của Viện trong cộng đồng toán học cả nước, kể từ năm 1997, Giải thưởng khoa học (hai năm một lần) của Viện đã được xét trao cho cả các cán bộ ngoài Viện.

Cơ sở vật chất của Viện cũng được tăng cường đáng kể. Năm 1993 Viện đã xây dựng được một nhà khách. Kinh phí xây dựng nhà khách dựa trên số tiền đóng góp của các cán bộ của Viện đi công tác nước ngoài (được Bộ Tài Chính cho phép sử dụng) và sự giúp đỡ của nhiều nhà toán học quốc tế, chủ yếu là các nhà toán học Nhật. Ở đây cần ghi nhận sự vận động tích cực của GS Mitsuo Morimoto (Nhật) đối với các nhà toán học Nhật và sự đóng góp của GS Neal Koblitz (Mỹ). Nhờ đó, việc đón tiếp khách đến trao đổi khoa học được thuận lợi hơn. Cụ thể, đó là nơi lưu trú (miễn phí hoặc chi phí thấp, nhưng với chất lương cao và thời gian có thể kéo dài nhiều tháng) cho các nhà toán học trong và ngoài nước đến làm việc tại Viện và các phòng chuyên môn, hoặc tham dự các hội nghị khoa học, các hoạt động xê-mi-na, nghiên cứu và giảng dạy toán học dài ngày. Ngoài ra, có thể kết hợp cho các khách khác thuê (nếu có phòng trống) góp phần cải thiện đời sống và hỗ trợ kinh phí quản lý nhà khách. Nhà khách hoạt động liên tục tới năm 2018 và được bàn giao lại cho VHL để phục vụ mục đích khác, sau khi Viện được bổ sung thêm cở sở làm việc.

Trong các năm 1997-1998, Viện đã đầu tư mua sắm nhiều máy vi tính để trang bị cho các phòng, lắp đặt một mạng cục bộ nối các máy trong Viện với hệ thống chung của Trung tâm Khoa học tự nhiên và Công nghệ Quốc gia. Các phương tiện này đã giúp ích rất nhiều cho cán bộ của Viện trong việc trao đổi khoa học với các đồng nghiệp nước ngoài, cập nhật các thông tin mới qua mạng Internet.

Đặc biệt trong năm 1999, nhờ có sự đầu tư của Nhà nước, trụ sở làm việc của Viện đã được sửa chữa và nâng cấp từ hai tầng lên ba tầng với diện mạo kiến trúc khang trang đẹp đẽ. Với tư cách là chủ đầu tư, Ban lãnh đạo Viện đã huy

động được nhiều cán bộ có năng lực nhằm hoàn thiện kiến trúc toà nhà, theo dõi và giám sát thi công trong quá trình xây dựng.

Cùng với sự trưởng thành của Viện, hoạt động hợp tác quốc tế đã bước sang giai đoạn mới với sự thay đổi về chất. Từ chỗ chủ yếu nhận sự giúp đỡ của các đồng nghiệp nước ngoài, tìm học bổng để có điều kiện làm việc tại các trung tâm khoa học lớn, cán bộ Viện đã có đủ trình độ và lực lượng tiến hành các hợp tác nghiên cứu một cách bình đẳng. Nhiều hội nghị quốc tế đã được tổ chức tại Viện với sự tham gia của nhiều nhà toán học có uy tín trên thế giới. Có thể kể đến một số hội nghị tiêu biểu như sau:

- Hội nghị quốc tế về Đại số giao hoán và Hình học đại số (1996), với hơn 30 khách nước ngoài tham dự.
- Hội nghị quốc tế về Giải tích ứng dụng và Tối ưu hoá (1997, nhân dịp Giáo sư Hoàng Tụy tròn 70 tuổi) với 40 khách quốc tế và hơn 100 khách trong nước tham dự.
- Tham gia tổ chức Hội nghị Toán học Việt Nam lần thứ 4, Hà Nội tháng 9/1997.
- Hội nghị quốc tế về Giải tích phức và ứng dụng (1998), kỷ niệm 80 năm ngày sinh của cố Giáo sư Lê Văn Thiêm với 30 khách nước ngoài tham dự (trong đó có những nhà toán học hàng đầu thế giới) và hơn 80 khách trong nước.

Ngoài ra, Viện còn chủ trì tổ chức một số hội nghị như: Hội nghị quốc tế về Tính toán khoa học, Hà Nội 18-20/3/1998, Hội thảo Việt Nam - Mỹ - Nhật về Nghiên cứu và giảng dạy trong Lý thuyết điều khiển, Hà Nội 12-15/5/1998, Hội nghị quốc tế về Xác suất và Thống kê, Hà Nội 9-11/6/1999, Hội nghị quốc tế về Cơ sở toán học của Tin học, Hà Nội 25-28/11/1999, Hội nghị quốc tế về Phương trình vi phân đạo hàm riêng, Hà Nội 27-29/12/1999, Hội nghị quốc tế về Tính toán khoa học hiệu năng cao, Hà Nội, 3/2000. Qua đó uy tín quốc tế của Viện đã được nâng cao. Nhiều cán bộ của Viện cũng được mời đọc báo cáo toàn thể và báo cáo mời tại nhiều hội nghị quốc tế.

Một số giáo sư trong Viện được mời tham gia vào ban biên tập các tạp chí quốc tế. Nhiều sách chuyên khảo do cán bộ của Viện viết đã được xuất bản tại một số nhà xuất bản có uy tín trên thế giới. GS Hoàng Tụy được Trường Đại học Linköping, Thụy Điển, phong tặng Tiến sỹ danh dự. Cuối năm 1994, Viện Toán học được Viện Hàn lâm thế giới vì sự tiến bộ khoa học của các nước đang phát triển công nhận là một trong mười Trung tâm xuất sắc của các nước đang phát triển. Viện cũng tiếp nhận một số nhà khoa học trẻ của các nước đang phát triển đến học tập và nghiên cứu.

Đặc biệt, năm 1996, trong đợt trao Giải thưởng Hồ Chí Minh đầu tiên, Viện Toán học đã có 2 người được nhận giải thưởng cao quý này: Giáo sư Lê Văn Thiêm và Giáo sư Hoàng Tụy.

Giai đoạn 1980 – 2000, tổng cộng đã có 14 cán bộ Viện được nhận tài trợ nghiên cứu Alexander von Humboldt để tới Đức nghiên cứu, chiếm hơn 50% số tài trợ này mà người Việt Nam nhận được trong mọi lĩnh vực. Ngoài ra, năm 1996 Quỹ Humboldt đã tặng tiền để trang bị mạng LAN (máy chủ và một số máy để bàn, máy chiếu, máy in, ...) do Trung tâm Tin học và Ứng dụng quản lý.



NĂM 2000,
Nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập,
Viện đã được Nhà nước tặng thưởng
HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA

III. PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP (2001 – 2020)

Sau 30 năm xây dựng và trưởng thành, trong sự chuyển đổi chung của toàn xã hội, Viện Toán học tiếp tục gặp nhiều thách thức nhưng cũng không ít cơ hội. Khó khăn đầu tiên mà Viện gặp phải khi bước sang thế kỷ XXI là vấn đề thiếu hụt đội ngũ. Nhiều cán bộ đầu ngành đến tuổi về hưu, vấn đề duy trì tiềm lực nghiên cứu trình độ cao trở thành một thách thức lớn. Trong khi đó, ảnh hưởng của thời kỳ khủng hoảng kinh tế những năm 80 cũng như những ảnh hưởng tiêu cực của kinh tế thị trường dẫn đến sự giảm sút số sinh viên giỏi theo học ngành toán. Vấn đề duy trì số lượng và chất lượng đào tạo thạc sỹ và tiến sỹ cũng là bài toán nan giải.

Mặt khác, tăng trưởng kinh tế của đất nước, sự quan tâm đầu tư của Nhà nước cho khoa học kỹ thuật, đặc biệt là khoa học cơ bản[2] cũng mang đến nhiều cơ hội cho Viện Toán học nói riêng và Toán học Việt Nam nói chung. Hai mươi năm đầu thế kỷ XXI chứng kiến sự phát triển vượt bậc của Toán học Việt Nam, trong đó có sự đóng góp của Viện Toán học. Sự vươn lên của nhiều đơn vị nghiên cứu và đào tạo toán học trong cả nước cũng tạo thuận lợi và cả thách thức cho Viện.

Trong hoàn cảnh như vậy, Viện đã có nhiều cố gắng xây dựng và phát triển. Các hoạt động của Viện có thể được chia thành năm mảng lớn, liên hệ mật thiết với nhau: Xây dựng đội ngũ; Tăng cường điều kiện làm việc; Phát triển nghiên cứu khoa học; Mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo; và Hoạt động cộng đồng.

1. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ 2001-2006, Ban lãnh đạo đã đề ra chiến lược: *lấy chất lượng làm tiêu chí cho mọi hoạt động của Viện và nâng cao điều kiện làm việc của cán bộ*. Biểu hiện rõ nét của việc đề cao chất lượng thể hiện trong công tác tuyển cán bộ, cũng như công tác đào tạo. Dù việc tuyển cán bộ trẻ có khó khăn do số ứng viên ít, Viện vẫn kiên trì chỉ tuyển những cán bộ trẻ thực sự có năng lực, có đam

[2] *Điển hình là Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) và Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010-2020.*

mê toán học. Để đánh giá đúng năng lực cán bộ trẻ, Viện chủ trương ký hợp đồng có thời hạn từ một đến ba năm. Sau thời gian đó, chỉ những ai xứng đáng mới được tuyển vào biên chế, với những người không đáp ứng nhu cầu Viện kiên quyết chấm dứt hợp đồng. Mặt khác, những tiến sỹ trẻ có thành tích nghiên cứu xuất sắc được tuyển thẳng không cần thi tuyển. Trong thời gian từ 2001 tới 2010 số biên chế cán bộ nghiên cứu của Viện tương đối ổn định ở con số 70. Trong thời gian này, Viện đã tuyển được 24 cán bộ nghiên cứu trẻ vào biên chế (hợp đồng không thời hạn), trong khi có 16 cán bộ nghiên cứu về hưu, 9 cán bộ nghiên cứu chuyển công tác và 2 cán bộ qua đời vì bệnh nặng. Ngoài cán bộ biên chế và cán bộ trẻ hợp đồng có thời hạn, Viện cũng có chính sách thích hợp khuyến khích mời các cán bộ đã về hưu nhưng vẫn còn sức khỏe và khả năng nghiên cứu tốt tiếp tục hợp đồng nghiên cứu. Nhờ đó, tiềm lực cán bộ của Viện vẫn được giữ vững.

Bắt đầu từ năm 2010, do những tác động về biến động kinh tế cũng như việc về hưu của một số cán bộ, việc tuyển chọn được cán bộ đúng yêu cầu trở nên khó khăn hơn. Để khắc phục tình trạng này, từ giữa năm 2013, Viện đã xây dựng một mô hình tuyển chọn và quản lý cán bộ trẻ một cách linh hoạt. Đối tượng ưu tiên là các sinh viên xuất sắc hoặc các tiến sỹ đã có kinh nghiệm nghiên cứu, có nhiều khả năng trở thành cán bộ chủ chốt của Viện. Các sinh viên xuất sắc tuyển vào Viện được tạo điều kiện tốt nhất về cơ hội học tập, đa số họ sẽ nhận được các học bổng để tiếp tục học ở các nước có trình độ tiên tiến như Hoa Kỳ, Pháp, Đức, Ý, Nhật, Singapore,... Ngoại trừ một số ít có định hướng công tác lâu dài tại Viện, đa số các nghiên cứu viên trẻ này sẽ rời Viện sau ba năm, để nhường chỗ cho các thế hệ sau. Mô hình này một mặt giúp Viện có khả năng chọn lọc tốt hơn những người sẽ trở thành nòng cốt của Viện trong tương lai, mặt khác cũng tạo điều kiện cho nhiều sinh viên trẻ được tiếp xúc với môi trường học thuật của Viện, một bước đệm quan trọng để họ thành công trong những bước đi sau. Với mô hình này, Viện Toán học là một trong số rất ít đơn vị của Viện Hàn lâm có thể tuyển biên chế mới thường xuyên. Tại bất kỳ thời điểm nào, cán bộ nghiên cứu xuất sắc đều có thể được tuyển vào Viện.

Với cơ chế mới mang tính năng động cao, trong các năm 2013-2020, Viện đã tuyển dụng thêm được 44 cán bộ trẻ, trong số đó có 27 cử nhân, 8 thạc sỹ và đặc biệt có 7 tiến sỹ tốt nghiệp ở nước ngoài cũng được xét thẳng vào biên chế dài hạn của Viện. Trong số này đã có 16 cán bộ rời khỏi Viện với lý do đi học tập, nghiên cứu dài hạn ở nước ngoài hoặc chuyển công tác sang cơ quan khác. Nhờ đó biên chế được giao của Viện được sử dụng hiệu quả hơn. Cán bộ trẻ cũng được hưởng nhiều quyền lợi về vật chất và tinh thần hơn so với việc ký hợp đồng làm việc trước đó.

Trong giai đoạn 2016-2020 cũng có một thay đổi lớn về chỉ tiêu biên chế dành cho Viện, do chủ trương tinh giản biên chế của Nhà nước. Chỉ tiêu biên chế cho Viện giảm đều mỗi năm hai biên chế. Tuy vậy, nhờ chính sách tuyển dụng linh hoạt đã nói ở trên, Viện vẫn cơ bản đảm bảo được lực lượng cán bộ tại các phòng chuyên môn. Một số phòng còn tiếp tục phát triển cả về lượng lẫn chất.

Nhìn lại công tác tuyển biên chế của Viện trong 20 năm qua, thành công lớn nhất là xây dựng được một thế hệ cán bộ nghiên cứu trẻ (sinh sau 1980) và xuất sắc, đủ sức để thay thế các thế hệ đi trước.

Nhờ các điều kiện làm việc được nâng cao cũng như một cơ chế khuyến khích phù hợp, Viện tiếp tục thu hút được nhiều cán bộ đã về hưu làm cộng tác viên. Các cán bộ này tiếp tục có đóng góp đáng kể, đặc biệt là trong các hoạt động nghiên cứu cho Viện.

Một hoạt động khác được Ban lãnh đạo Viện thực hiện thường xuyên qua các nhiệm kỳ là cải tiến công tác quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các cán bộ, học viên của Viện. Thủ tục hành chính của Viện từng bước được tinh giản, quy chế hóa. Các văn bản, quy định, quy chế được xây dựng, bổ sung nhằm quy trình hóa các hoạt động tổ chức khoa học, quản lý tài chính đề tài,...

Quy trình hoạt động của Phòng Quản lý tổng hợp cũng được từng bước cải tiến để phù hợp với tình hình thực tế và hỗ trợ cao nhất cho các cán bộ nghiên cứu. Cán bộ Phòng Quản lý tổng hợp làm việc với tác phong ngày càng chuyên nghiệp, nhiệt tình và ý thức trách nhiệm cao. Điều này có thể cảm nhận được rõ nét trong việc hỗ trợ tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học của cán bộ Phòng Quản lý tổng hợp. Việc tuyển mới và chấm dứt hợp đồng với cán bộ Phòng Quản lý tổng hợp trở nên cơ động hơn. Có thể nói giai đoạn này đã đạt được một bước tiến rất đáng kể trong công tác văn phòng của Viện, trên con đường tiến tới hoàn toàn chuyên nghiệp như ở các nước tiên tiến.

Trong giai đoạn 2001-2020, Viện cũng đã một số lần cơ cấu lại tổ chức cho phù hợp với đòi hỏi của công tác nghiên cứu và ứng dụng. Năm 2005, Viện thành lập Phòng Lý thuyết số, trên cơ sở điều một số cán bộ từ Phòng Đại số - Lý thuyết số và Phòng Giải tích toán học sang, đồng thời đổi tên Phòng Đại số - Lý thuyết số thành Phòng Đại số. Cùng năm

đó Viện thành lập Trung tâm Tính toán hiệu năng cao. Năm 2009, theo nhu cầu của Viện KH & CN, Phòng Nghiên cứu và phát triển phần mềm và Trung tâm Tính toán hiệu năng cao tách khỏi Viện Toán học để lập thành Trung tâm Tin học trực thuộc Viện KH & CN.

Năm 2018, Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học (Trung tâm UNESCO) được thành lập theo quyết định của Chủ tịch Viện HL KH & CN. Viện cũng đổi tên một số phòng. **Như vậy hiện nay Viện có các phòng chuyên môn và trung tâm sau:**

CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN VÀ TRUNG TÂM TỪ NĂM 2018 ĐẾN NAY



Trong giai đoạn 2001-2020, Trung tâm KHTN & CNQG, sau này là Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ đã bổ nhiệm 4 nhiệm kỳ lãnh đạo Viện Toán học. Nhân sự các ban lãnh đạo có sự chuyển tiếp giữa các thế hệ, đảm bảo tính kế thừa và ổn định trong hoạt động của Viện.

BAN LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2001 - 2006

1. **GS Hà Huy Khoái** - *Viện trưởng;*
2. **PGS Lê Tuấn Hoa** - *Phó Viện trưởng, phụ trách công tác khoa học và đào tạo (GS năm 2004);*
3. **TSKH Nguyễn Đình Công** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tổ chức, hành chính và tài chính (PGS năm 2003).*

BAN LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2007 - 2012

1. **GS Ngô Việt Trung** - *Viện trưởng*
2. **PGS Nguyễn Đình Công** - *Phó Viện trưởng, phụ trách công tác khoa học và đào tạo (GS năm 2007);*
3. **PGS Nguyễn Việt Dũng** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tổ chức, hành chính và tài chính.*
4. **GS Lê Tuấn Hoa** *tiếp tục công việc Phó Viện trưởng đến tháng 9/2007.*

Do GS Nguyễn Đình Công được bổ nhiệm Trưởng ban Kế hoạch tài chính của Viện KH & CNVN (từ năm 2009 được bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch Viện KH & CNVN), cuối năm 2007, Viện KH & CNVN đã tiến hành bổ nhiệm bổ sung để hoàn thiện Ban lãnh đạo của Viện, với thành phần như sau:

- GS Ngô Việt Trung - Viện trưởng, phụ trách chung và hợp tác quốc tế;
- PGS Nguyễn Việt Dũng - Phó Viện trưởng, phụ trách tài chính và cơ sở vật chất;
- GS Lê Tuấn Hoa - Phó Viện trưởng, phụ trách công tác đào tạo;
- GS Ngô Đắc Tân - Phó Viện trưởng, phụ trách công tác khoa học và tổ chức cán bộ.

Tháng 6/2012, GS Ngô Đắc Tân thôi giữ chức Phó Viện trưởng do hết tuổi quản lý. Tháng 7/2012, PGS Phùng Hồ Hải (GS tháng 9/2012) được bổ nhiệm Phó viện trưởng.

Tháng 6/2013, Lãnh đạo Viện Hàn lâm KH & CNVN bổ nhiệm GS Lê Tuấn Hoa làm viện trưởng, nhiệm kỳ 2013-2017. Ban lãnh đạo Viện mới được phân công công tác như sau:

BAN LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2012 - 2017

1. **GS Lê Tuấn Hoa** - *Viện trưởng, phụ trách chung, công tác cán bộ và đối ngoại;*
2. **PGS Nguyễn Việt Dũng** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tài chính và cơ sở vật chất;*
3. **GS Phùng Hồ Hải** - *Phó Viện trưởng, phụ trách khoa học và đào tạo.*

Tháng 9/2017, Lãnh đạo Viện Hàn lâm KH & CNVN bổ nhiệm GS Phùng Hồ Hải làm viện trưởng, nhiệm kỳ 2017-2022. Ban lãnh đạo Viện mới được phân công công tác như sau:

- GS Phùng Hồ Hải - Viện trưởng, phụ trách chung, công tác cán bộ, khoa học, đào tạo và đối ngoại;
- PGS Nguyễn Việt Dũng - Phó Viện trưởng, phụ trách tài chính và cơ sở vật chất.

Tháng 8/2018, TS Đoàn Trung Cường được bổ nhiệm Phó Viện trưởng, trước khi PGS Nguyễn Việt Dũng thôi giữ chức Phó viện trưởng do hết tuổi quản lý vào tháng 2/2019.

Tháng 9/2020, PGS. TSKH Đoàn Thái Sơn được bổ nhiệm Phó Viện trưởng.

BAN LÃNH ĐẠO NHIỆM KỲ 2017 - 2022

1. **GS Phùng Hồ Hải** - *Viện trưởng, phụ trách chung, công tác cán bộ, khoa học, đào tạo và đối ngoại;*
2. **PGS Nguyễn Việt Dũng** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tài chính và cơ sở vật chất (nghỉ quản lý từ tháng 2/2019)*
3. **TS Đoàn Trung Cường** - *Phó Viện trưởng, phụ trách tài chính và cơ sở vật chất (từ tháng 8/2018, PGS năm 2019)*
4. **PGS. TSKH Đoàn Thái Sơn** - *Phó Viện trưởng, phụ trách công tác khoa học và đào tạo (từ tháng 9/2020)*

2. TĂNG CƯỜNG ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC.

Với sự quan tâm và hỗ trợ của Lãnh đạo Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Viện KH & CNVN), sau này là Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ VN (VHL), Ban lãnh đạo Viện Toán học qua các nhiệm kỳ luôn cố gắng tăng cường điều kiện làm việc cho cán bộ. Có thể nói, điều kiện làm việc của cán bộ Viện Toán học trong thời kỳ từ 2001 tới nay luôn ở mức tốt nhất so với với các đồng nghiệp trong cả nước.

Được Viện KH & CNVN tăng cường đầu tư, đầu những năm 2000 Viện Toán học trang bị thêm nhiều bàn ghế, máy tính, máy chiếu, máy in, máy fax, máy điều hòa nhiệt độ, nâng cao rõ rệt điều kiện làm việc cho các cán bộ. Năm 2004, nhà khách của Viện được mở rộng, bổ sung thêm các phòng seminar, phòng làm việc cho nghiên cứu sinh. Hiện nay mỗi nghiên cứu sinh của Viện đều có một chỗ ngồi làm việc riêng của mình. Điều kiện làm việc tốt đã tạo ra thói quen làm việc tại cơ quan cho các cán bộ nghiên cứu cũng như học viên cao học, nghiên cứu sinh. Mọi người ngày càng muốn làm việc lâu hơn tại cơ quan. Viện thực hiện mở cửa cơ quan tới 8 giờ tối các ngày trong tuần, đáp ứng cao hơn nhu cầu làm việc của cán bộ. Internet được Viện cung cấp miễn phí cho tất cả cán bộ trong Viện. Từ năm 2017, việc in ấn tại Viện là hoàn toàn miễn phí.

Thư viện Viện Toán học tiếp tục là thư viện đầy đủ nhất về Toán trong cả nước với gần chín ngàn tài liệu tiếng Anh và hơn bốn ngàn tài liệu tiếng Nga. Được VHL đầu tư thường xuyên, Viện đặt mua hằng năm hơn 150 đầu tạp chí, hầu hết ở dạng điện tử. Về cơ bản, từ thư viện của Viện có thể truy cập được gần như tất cả những tạp chí toán học uy tín trên thế giới. Thư viện còn là đầu mối (consortium) cho nhiều cơ sở đào tạo, nghiên cứu toán học khác trong nước trong việc đăng ký sử dụng dịch vụ tra cứu MathSciNet của Hội Toán học Mỹ.

Điểm nhấn quan trọng trong công tác xây dựng cơ sở vật chất là việc bổ sung diện tích làm việc tại tòa nhà A6 (từ tầng 2 đến tầng 6). Một nửa diện tích trong đó được dành cho Hội trường và Thư viện. Cùng với việc bổ sung thêm trang thiết bị như hệ thống âm thanh, máy chiếu, hệ thống mạng nội bộ không dây, hệ thống máy in, photocopy kết nối mạng, hệ thống camera giám sát, có thể nói điều kiện làm việc tại Viện Toán học bắt đầu có thể so sánh được với điều kiện làm việc tại các viện nghiên cứu ở các nước phát triển (riêng về diện tích phòng làm việc thì thậm chí còn cao hơn). Không chỉ các cán bộ, nghiên cứu sinh và nhiều học viên cao học cũng có chỗ ngồi làm việc riêng, được trang bị máy tính có truy cập internet.

Năm 2020, khi dịch Covid xảy ra, Viện đã nhanh chóng tổ chức các hoạt động xemina, hội thảo ở hình thức trực tuyến. Ngoài các trang bị hiện có, nhiều gói bổ sung trang thiết bị nhằm hỗ trợ các hoạt động khoa học trực tuyến nói riêng cũng như việc quản lý và hỗ trợ hoạt động khoa nói chung đã được VHL phê duyệt và sẽ được triển khai năm 2021. Các trang bị kỹ thuật này một mặt được kỳ vọng nâng cao hơn nữa hiệu quả làm việc của cán bộ văn phòng, đáp ứng yêu cầu giảm biên chế và nâng cao hiệu suất công tác mà Chính phủ đã đặt ra, mặt khác cho phép các cán bộ nghiên cứu tham gia một cách hiệu quả nhất vào các hoạt động khoa học dạng trực tuyến, đang được sử dụng ngày càng nhiều tại các quốc gia khác trên thế giới, trong bối cảnh dịch Covid vẫn hoành hành.

3. ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC.

Nghiên cứu khoa học luôn được coi là nhiệm vụ quan trọng nhất của Viện, với chủ trương "lấy chất lượng làm tiêu chí". Nếu như vào các thập kỷ của thế kỷ XX, "công bố quốc tế" là một tiêu chí cho các nghiên cứu của Viện, thì sang thế kỷ XXI, Viện chú trọng hơn vào các công bố quốc tế uy tín. Ngày càng có nhiều cán bộ viện có công bố trên các tạp chí hàng đầu của toán học như Adv. Math., Amer. J. Math., Crelle J., Duke Math. J., JEMS, Math. Ann., Compos. Math., Trans. AMS., Eu. J. Comb., IEEE Trans., Math. Program., Numer. Math., SIAM Journals.

Đặc biệt, công bố đầu tiên của các nhà toán học làm việc tại Việt Nam trên tạp chí

Inventiones Mathematicae cũng thuộc về hai cán bộ Viện Toán học (GS Ngô Việt Trung và TS Nguyễn Đăng Hợp).

Cùng với các tiến bộ trong kinh tế và sự quan tâm hơn của Nhà nước đối với nghiên cứu cơ bản, đặc biệt là sự ra đời của Quỹ NAFOSTED, Viện Toán học nhận được nhiều tài trợ nghiên cứu hơn. Những hỗ trợ này là đặc biệt quan trọng, giúp cho Viện giữ được sự ổn định và tiếp tục phát triển.

Trong đợt xét tài trợ của Quỹ NAFOSTED năm 2009, hơn một nửa số đề tài được phê duyệt do cán bộ Viện làm chủ trì. Các công bố ISI-tiêu chí mới của Quỹ NAFOSTED-của cán bộ Viện trong vòng 5 năm cuối tính tới 2009 chiếm gần 50% tổng số công bố ISI của các nhà toán học trong nước. Từ năm 2010, với sự bùng nổ nghiên cứu Toán của giảng viên các trường đại học - trong đó các tác động lớn của Quỹ NAFOSTED - tỷ lệ này giảm dần xuống còn 15 - 20%.

Sự ra đời của Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán (Viện NCCCT) năm 2011 cũng tạo thêm cơ hội cho nhiều cán bộ của Viện trong nghiên cứu khoa học. Nhiều cán bộ của Viện chủ trì hoặc tham gia các nhóm nghiên cứu tại Viện NCCCT, nơi có điều kiện tốt hơn hẳn để mời các đồng nghiệp quốc tế cũng như các đồng nghiệp và học trò ở các trường đại học trong nước đến cùng cộng tác nghiên cứu.

Có thể nói, với tài trợ nghiên cứu từ Quỹ NAFOSTED, từ Chương trình trọng điểm phát triển Toán học, từ các đề tài cấp VHL, cấp cở sở Viện Toán học, cũng như sự phát triển của mạng internet, cán bộ nghiên cứu của Viện Toán học có thể tương đối yên tâm làm việc tại Viện. Hằng năm, Viện công bố trên 70 công trình khoa học, khoảng 80-90% trong số đó được công bố trên các tạp chí ISI (nay là WoS). Trong những năm gần đây, thay vì tìm cách tăng số công bố ISI (WoS), Viện khuyến khích công bố có chất lượng cao hơn, trên các tạp chí có uy tín hàng đầu. Tỷ lệ các công bố chất lượng cao như vậy của cán bộ viện tăng dần theo năm.

Nhờ thành tích nghiên cứu tốt, hầu hết các đợt phong học hàm đều có cán bộ của Viện được phong giáo sư hoặc phó giáo sư. Cụ thể:

- Năm 2002. GS Đinh Thế Lục, GS Vũ Ngọc Phát và 4 PGS;
- Năm 2003. GS Hà Huy Bảng, GS Nguyễn Tự Cường, GS Lê Dũng Mưu và 3 PGS;
- Năm 2004. GS Lê Tuấn Hoa và 1 PGS;
- Năm 2006. GS Ngô Đắc Tân và 1 PGS;
- Năm 2007. GS Nguyễn Đình Công, GS Nguyễn Xuân Tấn, GS Nguyễn Đông Yên và 3 PGS;
- Năm 2009. GS Đinh Nho Hào và 2 PGS;
- Năm 2010. GS Nguyễn Quốc Thắng và 1 PGS;
- Năm 2011. 1 PGS;
- Năm 2012. GS Phùng Hồ Hải và 1 PGS;
- Năm 2015. GS Nguyễn Minh Trí;
- Năm 2017. GS Phạm Hoàng Hiệp và 1 PGS;
- Năm 2019. 3 PGS.

Uy tín khoa học của Viện cũng được thể hiện qua ghi nhận của cộng đồng quốc tế. Ngày càng nhiều thành viên của Viện là phản biện của các tạp chí có uy tín trên thế giới. Một số cán bộ được mời tham gia ban biên tập các tạp chí quốc tế. Không kể đến hai tạp chí xuất bản tại Viện Hàn lâm (kết hợp với NXB Springer), trong giai đoạn vừa qua các nhà toán học sau được mời làm biên tập viên: Trương Xuân Đức Hà (1 tạp chí), Đinh Nho Hào (5), Vũ Ngọc Phát (3), Hoàng Xuân Phú (4), Nguyễn Khoa Sơn (2), Hoàng Tụy (3), Nguyễn Đông Yên (2).

Một số thành viên được nhận các giải thưởng và danh hiệu trong và ngoài nước.

Nổi bật nhất là Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học và Công nghệ cho tập thể các giáo sư Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường và Lê Tuấn Hoa (năm 2017). Đây là Giải thưởng Hồ Chí Minh thứ ba của các nhà khoa học của Viện Toán học.

- GS Ngô Việt Trung được bầu là Viện sỹ Viện Hàn lâm thế giới vì sự tiến bộ khoa học của các nước đang phát triển (TWAS) (năm 2000), Giải thưởng "Nhân tài Đất Việt" (năm 2009);
- GS Hà Huy Khoái được bầu là Viện sỹ TWAS (năm 2004);
- GS Lê Tuấn Hoa được bầu là Viện sỹ TWAS (năm 2011);
- GS Hoàng Xuân Phú được bầu là Viện sỹ thông tấn các Viện Hàn lâm khoa học Heidelberg (năm 2004), Viện Hàn lâm khoa học Bayern (năm 2010) và Viện sỹ TWAS (năm 2013);
- GS Nguyễn Khoa Sơn được tặng học vị Tiến sỹ danh dự của ĐHTH Kharcov, Ucraina (năm 2004);
- GS Hoàng Tụy được tặng học vị Tiến sỹ danh dự của Viện Nghiên cứu quốc gia và các ứng dụng khoa học Rouen, Pháp (năm 2007), được trao Giải thưởng Caratheodory (năm 2011);
- GS Vũ Ngọc Phát được phong Giáo sư danh dự của Đại học tổng hợp Deakin, Australia (năm 2011) được trao giải thưởng Thinkers in Residence của trường đại học này (năm 2013).
- GS Phùng Hồ Hải, Giải thưởng Kaven (năm 2006), được bầu là Thành viên trẻ của TWAS nhiệm kỳ 2009 – 2014;
- GS Nguyễn Đông Yên, Giải thưởng Tạ Quang Bửu (năm 2016);
- GS Phạm Hoàng Hiệp, Giải thưởng Tạ Quang Bửu (năm 2016), được bầu là Thành viên trẻ của TWAS nhiệm kỳ 2016 – 2020, Giải thưởng Ramanujan (năm 2019).

Một số cán bộ Viện được nhận tài trợ nghiên cứu giá trị như: Alexander von Humboldt, Fulbright, Heisenberg, Marie-Curie, Hội Khoa học Hoàng gia Anh.

Thành tích nghiên cứu khoa học mà các thế hệ cán bộ Viện Toán học thu nhận được đã tạo nên uy tín của Viện trong cộng đồng toán học thế giới. Năm 2018, Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục

của Liên hợp quốc (UNESCO) đồng ý bảo trợ cho việc thành lập và đi vào hoạt động của Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học (gọi tắt là Trung tâm UNESCO), trực thuộc Viện. Nhiệm vụ của Trung tâm UNESCO là thực hiện các thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và UNESCO trong việc đào tạo nhân lực toán học trình độ cao cho Việt Nam và khu vực cũng như cho một số nước kém phát triển ở Châu Phi. Với sứ mạng này, Viện Toán học trong những năm gần đây đã tổ chức nhiều hội thảo khoa học, trường chuyên biệt, tài trợ cho sinh viên trong nước và khu vực cũng như mời các giảng viên quốc tế tới giảng dạy.

Cũng trong năm 2018, Quỹ Simons Foundation (Hoa Kỳ) đồng ý tài trợ cho Viện Toán học để nâng cao năng lực nghiên cứu thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế, tổ chức các hội thảo khoa học, khoá học ngắn hạn cũng như cấp học bổng nghiên cứu sau tiến sỹ. Với tổng kinh phí 600.000 usd, gói tài trợ đã có nhiều hiệu quả tích cực tới hoạt động nghiên cứu khoa học của Viện. Đặc biệt, đã có 7 tiến sỹ được nhận học bổng trị giá hơn 1000 usd/tháng để tới làm việc tại Viện trong vòng 12 tháng, trong số đó có hai người nước ngoài (Iran và Ấn Độ). Chương trình này vẫn đang được tiếp tục.

Viện tổ chức ngày càng nhiều các hội thảo khoa học quốc tế. Chủ đề hội thảo trải rộng trên hầu hết các chuyên ngành của Toán học: Đại số, Lý thuyết số, Giải tích, Hình học, Phương trình vi phân - Đạo hàm riêng, Tổ hợp, Tối ưu, Tính toán khoa học, Xác suất Thống kê... Nổi bật nhất là loạt hội nghị quốc tế về Tính toán khoa học hiệu năng cao "International conference on high performance scientific computing", cho đến nay đã tổ chức bảy lần, mỗi lần có hàng trăm nhà toán học nước ngoài - trong đó có nhiều nhà toán học hàng đầu - tham dự. Hội thảo Việt - Hàn về Lý thuyết tối ưu và ứng dụng (hai năm một lần, luân phiên tại Việt Nam và Hàn Quốc). Trong quãng thời gian 2002-2018, Xemina chung Nhật - Việt về Đại số giao hoán được tổ chức đều đặn hàng năm luân phiên tại Việt Nam và Nhật Bản.

Viện cũng tổ chức hoặc đồng tổ chức nhiều hội thảo khoa học lớn ở trong nước như các Đại hội Toán học toàn quốc, các chuỗi hội thảo chuyên ngành như Hội nghị Đại số - Hình học - Tô pô, Hội nghị về Tối ưu và Tính toán khoa học, Hội nghị toàn quốc về Xác suất và Thống kê, ...

Trong các năm 2018, 2019, nhờ nguồn tài trợ từ Trung tâm UNESCO và Chương trình Simons với cơ chế chi tiêu phù hợp, Viện đã tổ chức 30 hội thảo quốc tế và trường chuyên biệt, mời 35 nhà khoa học từ nước ngoài tham gia giảng dạy và 73 học viên từ các nước trong khu vực tham dự cũng như tài trợ cho một số lượng lớn học viên từ Việt Nam. Những hoạt động này góp phần đưa Việt Nam trở thành một địa chỉ toán học trong khu vực được nhiều người biết đến.

Song song với công tác nghiên cứu và đào tạo, Viện cũng chú trọng công tác xuất bản. Đặc biệt, trong 5 năm 2009-2014, chất lượng tạp chí Acta Mathematica Vietnamica do Viện xuất bản đã tăng lên rõ rệt về mặt nội dung, cũng như hình thức và thời hạn xuất bản. Nhờ đó đã được thống kê trong danh sách của SCOPUS. Viện cũng đóng vai trò then chốt trong việc xuất bản và nâng cao chất lượng tạp chí Vietnam Journal of Mathematics của Viện Hàn Lâm và Hội Toán học, nhờ đó cũng đạt kết quả tương tự. Cả hai tạp chí đều được đồng xuất bản với NXB Springer từ năm 2013.

4. MỞ RỘNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO.

Trong giai đoạn 2000-2020, công tác đào tạo tiếp tục được thực hiện một cách bài bản, giữ vững chất lượng. Hoạt động đào tạo một mặt góp phần xây dựng đội ngũ giảng viên đại học ngành toán cũng như giáo viên phổ thông môn toán, mặt khác cũng góp phần thúc đẩy hoạt động nghiên cứu tại Viện. Chương trình đào tạo tiến sỹ được thực hiện một cách tương đối ổn định, từng bước nâng cao chất lượng. Viện đã đầu tư nhiều công sức để mở rộng và nâng cao chất lượng đào tạo thạc sỹ. Viện cũng tổ chức nhiều hoạt động khác dành cho sinh viên và học sinh và cả đại chúng.

Hoạt động đào tạo tiến sỹ một mặt để cao chất lượng, mặt khác hỗ trợ tốt nhất về thủ tục hành chính, về điều kiện học tập nghiên cứu cho nghiên cứu sinh. Mỗi nghiên cứu sinh đều có một chỗ làm việc riêng tại Viện. Không chỉ các nghiên cứu sinh của Viện, nhiều người là học trò của cán bộ Viện, nhưng đăng ký làm nghiên cứu sinh ở đơn vị khác, cũng được Viện tạo điều kiện học tập, nghiên cứu. Môi trường học thuật chuyên nghiệp, bình đẳng, dân chủ của Viện có ảnh hưởng tích cực tới các nghiên cứu sinh. Kết quả học tập và nghiên cứu của nghiên cứu sinh tại Viện Toán học vì thế rất cao so với mặt bằng chung. Tất cả nghiên cứu sinh đều có công bố trên hai tạp chí AMV và VJM và các tạp quốc tế uy tín. Từ năm 2000 tới nay, đã có 91 nghiên cứu sinh bảo vệ luận án tiến sỹ tại Viện, với tổng số 176 công bố trên các tạp chí ISI (Web of Science). Nhiều nghiên cứu sinh hoặc học trò của cán bộ Viện Toán học đã trở thành cán bộ khoa học và quản lý khoa học chủ chốt tại các trường đại học và ở ngay tại Viện Toán học.

Đào tạo thạc sỹ một mặt nhằm góp phần vào việc nâng cao trình độ toán học nói chung, mặt khác cũng tạo nguồn cho chương trình tiến sỹ của Viện.

Từ năm 1999, do Luật Giáo dục mới, Viện liên kết đào tạo thạc sỹ với ĐH Thái Nguyên. Trong giai đoạn 2001-2010, do một tác động tiêu cực từ các khó khăn về kinh tế ngoài xã hội, số lượng và chất lượng sinh viên ngành toán tiếp tục giảm. Chủ trương của Viện vẫn đảm bảo chất lượng khiến số học viên theo học tại Viện giảm, chỉ còn bằng một nửa so với trước đó.

Để nâng cao chất lượng đào tạo và thu hút được học viên, nghiên cứu

sinh có chất lượng, Viện chủ trương tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo. Quan hệ hợp tác quốc tế của các cán bộ Viện đóng vai trò quan trọng trong hoạt động này. Sau khi Bộ Giáo dục - Đào tạo công bố "Đề án đào tạo cán bộ tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước" (Đề án 322), bắt đầu từ năm học 2007-2008, Viện Toán học đã phối hợp với trường Đại học Sư phạm Hà Nội xây dựng đề án "Đào tạo thạc sỹ toán học trình độ quốc tế" (gọi tắt là Chương trình Cao học Quốc tế - CHQT) phối hợp với các trường đại học nước ngoài (chủ yếu là Pháp và Đức). Trong năm thứ nhất của Chương trình CHQT, học viên học tập tại Việt Nam và năm thứ hai được giới thiệu sang học ở các nước Pháp, Đức, Hoa Kỳ bằng ngân sách của Đề án 322. Phương thức hoạt động này một mặt đã tiết kiệm một khoản ngân sách khá lớn cho nhà nước mặt khác đảm bảo chất lượng học viên gửi đi nước ngoài. Sau bốn khóa học đã có gần 100 học viên hoàn thành khóa học trong nước (gồm 40 học viên của Viện Toán học và gần 60 học viên của ĐHSP Hà Nội), được gửi đi học tiếp cao học ở nước ngoài. Nhiều học viên sau khi tốt nghiệp thạc sỹ đã nhận được học bổng để làm tiến sỹ ở Tây Âu và Bắc Mỹ, một số trở về tiếp tục làm nghiên cứu sinh tại Viện.

Mặc dù chỉ có kinh phí để hoạt động trong vòng bốn năm (tới năm 2012), Chương trình Cao học quốc tế đã tạo được uy tín, đặc biệt là với các trường đại học ở Pháp. Trên cơ sở đó, Viện quyết tâm duy trì chương trình này với kinh phí được hỗ trợ từ VHL thông qua chương trình Hợp tác nghiên cứu giữa VHL và CNRS, Pháp (LIA Formath Vietnam), cũng như các nguồn tài trợ khác. Sự thay đổi đáng kể nhất của giai đoạn này là việc học tập năm thứ hai tại nước ngoài của học viên được tài trợ từ các trường bạn, chứ không phải từ Chính phủ Việt Nam. Chương trình được thực hiện phối hợp với ĐHSP Hà Nội trong hai năm và sau đó được phối hợp với Học viện Khoa học và Công nghệ của Viện Hàn lâm, ngay khi Học viện đi vào hoạt động. Đa số học viên được đào tạo trong chương trình này (95 học viên) đã nhận được học bổng học tiếp tại Pháp, Mỹ, Đức, Italia và một số nước tiên tiến khác.

Thông qua Chương trình Cao học quốc tế, đã có nhiều nhà khoa học từ Pháp, Đức sang giảng dạy và hợp tác nghiên cứu tại Viện. Từ năm 2011 tới nay, hàng năm có từ 4-5 giảng viên Pháp tới Viện giảng dạy trong Chương trình Cao học quốc tế. Từ năm 2009, Viện bắt đầu tổ chức các Trường Xuân, Hè với sự tham gia giảng dạy của các giảng viên từ Pháp, Đức và các học viên từ các nước trong khu vực. Viện cũng nhận một số sinh viên từ Pháp, Đức tới thực tập. Ngoài hỗ trợ từ chương trình LIA Formath Vietnam của VHL các hoạt động này nhận được tài trợ từ Trung tâm quốc tế toán thuần túy và toán ứng dụng CIMPA - Pháp, từ Liên đoàn toán học thế giới và từ Viện hàn lâm khoa học thế giới thứ ba (TWAS). Ngoài ra còn cần phải ghi nhận những những đóng góp quan trọng của GS Ngô Bảo Châu. GS Ngô Bảo Châu tham gia tích cực trong việc xây dựng chương trình cao học, liên hệ mời các giáo sư Pháp sang giảng dạy ở Việt Nam cũng như nhận hướng dẫn ở Pháp. Sau khi nhận giải thưởng Fields ông vẫn tiếp tục tích cực đóng góp cho hợp tác Việt-Pháp. Năm 2012, Viện Toán học tham gia tổ chức Hội nghị toán học Việt - Pháp tại Huế, đây là hình thức hội thảo phối hợp lớn nhất về Toán giữa các hội Toán học của hai quốc gia. Hợp tác Việt - Pháp lại càng được đẩy mạnh từ đó.

Chương trình Đào tạo thạc sỹ toán học trình độ quốc tế đã góp phần tạo nguồn cán bộ có trình độ cao cho các trường đại học trong nước và cho chính Viện. Trong giai đoạn 2010 - 2020 có 9 tiến sỹ và 14 thạc sỹ tốt nghiệp từ chương trình này trở về Viện làm việc (hầu hết các thạc sỹ này sau đó đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ hoặc đang làm nghiên cứu sinh tại Viện hoặc ở nước ngoài).

Thành công của công tác đào tạo tiến sỹ và thạc sỹ là tiền đề để Viện xây dựng đề án thành lập trung tâm UNESCO, trong đó, mối liên hệ chặt chẽ về đào tạo đã có với các đồng nghiệp ở các nước tiên tiến là yếu tố căn bản. Trung tâm UNESCO cũng góp phần nâng cao chất lượng đào tạo thạc sỹ, tiến sỹ thông qua việc tổ chức nhiều hội thảo, trường chuyên biệt với sự tham gia của giảng viên và học viên quốc tế.

Việc thành lập Học viện Khoa học và Công nghệ tại Viện Hàn lâm vào năm 2014, với mục đích thống nhất quản lý các chương trình đào tạo thạc sỹ và tiến sỹ trong VHL cũng đưa đến nhiều thay đổi trong hoạt động đào tạo thạc sỹ của Viện Toán học. Ủng hộ chủ trương của VHL, Viện Toán học đã dừng chương trình đào tạo thạc sỹ phối hợp với ĐH Thái Nguyên để chuyển sang phối hợp đào tạo với Học viện. Viện cũng chủ động đề nghị Học viện phối hợp tổ chức chương trình đào tạo thạc sỹ chất lượng quốc tế, tại thời điểm đó đang được phối hợp với ĐH Sư phạm Hà Nội. Đối với chương trình đào tạo tiến sỹ, nhận thấy đây là một chương trình quan trọng đối với sự phát triển của Viện, Ban lãnh đạo Viện đã chủ động đề nghị với VHL và Bộ GD-ĐT cho phép tiếp tục độc lập thực hiện chương trình này.

Năm 2018, thực hiện chủ trương "xây dựng các chương trình nhằm đáp ứng nhu cầu về nhân lực toán học trong các lĩnh vực khác như kinh tế và công nghệ", Viện tích cực xây dựng lại nội dung chương trình cao học ngành Toán ứng dụng với các bài giảng mang tính thực tiễn cao hơn. Chương trình được phối hợp với Viện nghiên cứu Dữ liệu lớn (VINBDI). Năm 2019, 10 học viên xuất sắc của chương trình được nhận học bổng từ Quỹ đổi mới sáng tạo Vingroup (VINIF). Năm 2020, Quỹ tiếp tục chương trình tài trợ cho các hoạt động của chương trình, bao gồm nâng cao chất lượng đào tạo, hỗ trợ viết giáo trình, hỗ trợ nghiên cứu khoa học của các học viên. Chúng ta có thể hy vọng rằng sau một số năm nữa, chương trình này sẽ tạo ra một thay đổi căn bản cho hoạt động đào tạo tại Viện, thu hút được nhiều hơn sinh viên giỏi tham dự và cũng đào tạo được nhiều nhân lực toán

học để tham gia vào các hoạt động kinh tế, công nghệ.

Thành công của Viện Toán học trong nghiên cứu và đào tạo không thể có được nếu không có sự giúp đỡ của các đồng nghiệp nước ngoài cũng như các nhà khoa học người Việt công tác ở nước ngoài. Để vinh danh những đóng góp của họ, theo đề nghị của Viện Toán học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ đã tặng bằng Tiến sỹ danh dự cho 17 nhà khoa học, trong đó có thể kể đến những người bạn thân thiết nhất của Viện như các GS Fréderik Phạm, Lê Dũng Tráng, Neal Koblitz, Lionel Schwartz.

5. CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG CỘNG ĐỒNG

Các cán bộ Viện Toán học cũng tích cực tham gia công tác của Hội Toán học Việt Nam. Từ 1994 đến 2004, Giáo sư Đỗ Long Vân là Chủ tịch Hội và các năm 2000-2002 giữ chức Chủ tịch Hội Toán học Đông Nam Á. GS Lê Tuấn Hoa là Chủ tịch Hội nhiệm kỳ 2008-2013, và giữ chức Chủ tịch Hội Toán học Đông Nam Á nhiệm kỳ 2012-2014. Nhiệm kỳ 2013-2018, GS Phùng Hồ Hải là Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký. Nhiệm kỳ 2018-2023, GS Ngô Việt Trung được bầu làm Chủ tịch Hội.

Hội Toán học Việt Nam đã có những hoạt động thiết thực đóng góp cho ngành toán học của nước ta, trong đó phải kể đến cống hiến quan trọng của đội ngũ những người làm toán ở Viện Toán học. Riêng đối với học sinh và sinh viên trong giai đoạn 2001-2020 có thể kể đến các kỳ thi Olympic Toán học dành cho sinh viên và học sinh toàn quốc, Kỳ thi tìm kiếm tài năng toán học trẻ. Nhiều cán bộ Viện Toán học đã tham gia tích cực trong việc tổ chức các kỳ thi này, như Lê Tuấn Hoa, Phùng Hồ Hải, Đoàn Trung Cường, Nguyễn Chu Gia Vượng.

Từ năm 2001 tới nay, Viện tiếp tục đóng vai trò nòng cốt trong tổ chức những hoạt động nổi bật của cộng đồng toán học Việt Nam. Có thể kể đến ba hoạt động đặc biệt quan trọng. Đó là phối hợp với Hội Toán học và một số cơ quan khác tổ chức các Đại hội toán học Việt Nam vào các năm 2002 (tại Huế), 2008 (tại Quy Nhơn) và 2013, 2018 (tại Nha Trang); phối hợp tổ chức Hội nghị Toán học phối hợp Việt - Pháp (Huế 2012), Hội nghị Toán học phối hợp Việt - Mỹ (Quy Nhơn 2019); tổ chức thi Olympic Toán quốc tế lần đầu tiên tại Việt Nam IMO-2007.

Viện Toán học cũng là đơn vị khởi xướng việc tổ chức các trường Hè toán học dành cho sinh viên. Năm 2003 Viện lần đầu tiên tổ chức "Trường Hè toán học cho sinh viên" tại ĐHSP Kiến An (nay là ĐH Hải Phòng) và sau đó tổ chức lần thứ hai tại Đại học Quảng Bình năm 2006. Các trường hè này tài trợ cho khoảng 30 sinh viên từ nhiều trường đại học (có đào tạo ngành toán) trong cả nước tới tham dự. Từ năm 2008, Trường hè toán học cho sinh viên được tổ chức định kỳ hằng năm trong khoảng ba tuần vào tháng Bảy cho khoảng 100 sinh viên toán giỏi nhất từ các trường đại học trong khắp cả nước. Trong ba năm 2008 – 2010, Trường hè được Quỹ NAFOSTED tài trợ, năm 2011 do một cá nhân tài trợ, và các năm 2012 – 2014 được Viện Nghiên cứu cao cấp tài trợ. Sau đó, chương trình tiếp tục được Viện Nghiên cứu cao cấp chủ trì thực hiện. Cũng cần phải nhắc đến sử ủng hộ và đóng góp tích cực của GS Ngô Bảo Châu cho việc tổ chức các Trường hè Toán học cho sinh viên. GS Châu tham gia giảng bài ngay trong trường hè đầu tiên tại Kiến An và tích cực giúp đỡ đưa hoạt động này trở thành một hoạt động định kỳ. Sau khi nhận Giải thưởng Fields năm 2010, ông vẫn tiếp tục tham gia trực tiếp giảng bài cho sinh viên tại các trường Hè.

Năm 2007, Viện Toán học tham gia tích cực vào việc chuẩn bị và tổ chức thành công kỳ thi Olympic Toán học quốc tế dành cho học sinh THPT (IMO) lần thứ 48 tại Việt Nam. GS Viện trưởng Hà Huy Khoái là Phó ban Thường trực của Ban tổ chức kỳ thi, Chủ tịch Hội đồng Giám khảo quốc tế, Trưởng ban ra đề; GS Ngô Việt Trung là Trưởng ban chấm thi; nhiều cán bộ Viện tham gia trong Ban chấm thi. Từ năm 2009, Viện còn tích cực tham gia vào công tác bồi dưỡng đội tuyển dự thi IMO. Nhiều cán bộ của Viện liên tục tham gia công tác tuyển chọn học sinh tham dự đội tuyển. Các hoạt động này nâng cao vai trò của Viện trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nói chung. Từ nhiều năm, Viện cũng hỗ trợ tổ chức các hình thức câu lạc bộ toán học, trường Xuân, Hè, Thu, Đông về Toán dành cho học sinh giỏi cấp THPT toàn quốc. Các hoạt động này là gợi ý để Chương trình phát triển Toán học 2010-2020 tổ chức các hoạt động thường niên bồi dưỡng học sinh, giáo viên và sinh viên ngành Toán.

Năm 2014, nhân ngày Khoa học & Công nghệ lần thứ nhất (18/5), Viện Toán học tổ chức hoạt động đại chúng với tiêu đề "Một ngày với Toán học". Đối tượng của hoạt động này là sinh viên, học sinh, phụ huynh và tất cả những người quan tâm tới Toán học nói chung. Hoạt động này đã thu hút được đông đảo người tham dự và được đánh giá cao. "Một ngày với Toán học" được Viện tiếp tục tổ chức vào các năm 2015, 2016, sau đó cũng được một số đơn vị khác học tập kinh nghiệm và tổ chức thành công.

Có thể nói rằng, mặc dù không phải là cơ sở đào tạo đại học, Viện Toán học trong hai mươi năm 2001-2020 theo nhiều cách khác nhau đã góp phần trực tiếp và gián tiếp vào việc thu hút các học sinh giỏi toán tiếp tục theo đuổi Toán học và giúp đỡ các bạn sinh viên, học viên cao học tiếp tục đi trên con đường này.

Một sự kiện quan trọng trong sự phát triển Toán học của nước ta giai đoạn này là việc Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt "Chương trình trọng điểm quốc gia phát triển Toán học giai đoạn 2010-2020" vào tháng 8 năm 2010 và quyết định thành lập Viện Nghiên cứu cao cấp về Toán (NCCCT) vào tháng 12 năm 2010, nhân dịp GS Ngô Bảo Châu nhận Giải thưởng Fields. Viện Toán học đã góp phần không nhỏ trong việc xây dựng đề án của Chương trình Trọng điểm và của Viện NCCCT.

Trong suốt ba năm xây dựng đề án đích thân Viện trưởng, GS Ngô Việt Trung tham gia Ban soạn thảo, đồng thời cử GS Lê Tuấn Hoa, Phó Viện trưởng, tham gia và chịu trách nhiệm chính trong Ban soạn thảo. Sau khi Viện NCCCT ra đời, Viện đã đề nghị Chủ tịch VHL cho phép GS Lê Tuấn Hoa thôi giữ chức vụ Phó Viện trưởng và biệt phái sang Viện NCCCT làm Giám đốc điều hành (từ tháng 6/2011 đến tháng 10/2013). Tại đó đã tiến hành tạo dựng cơ sở vật chất và cùng GS Ngô Bảo Châu - Giám đốc Khoa học - xây dựng chương trình để Viện NCCCT sớm đi vào hoạt động, ngay từ đầu năm 2012. Hai viện đã hợp tác chặt chẽ với nhau trong nhiều hoạt động, đặc biệt là trong lĩnh vực hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu.

Từ năm 2001, Hội đồng Chức danh giáo sư ngành Toán được thành lập riêng. GS Trần Đức Vân làm Chủ tịch HĐ ngành đến năm 2007. Từ năm 2009, GS Hà Huy Khoái được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐ ngành (tái bổ nhiệm năm 2014). Từ năm 2019, GS Lê Tuấn Hoa được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐ ngành, nhiệm kỳ 2019-2024.

Khi Quỹ NAFOSTED được thành lập, Viện Toán học thường xuyên có đại diện trong Hội đồng ngành Toán của Quỹ. GS Ngô Việt Trung nhiều nhiệm kỳ là Chủ tịch Hội đồng ngành Toán của Quỹ.

IV. LỜI KẾT

Nhìn lại chặng đường 50 năm xây dựng và phát triển của Viện Toán học, chúng ta có thể tự hào về những đóng góp của mỗi thành viên trong Viện. Năm mươi năm qua, lực lượng của Viện, công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng và đào tạo không ngừng được phát triển, ngay trong điều kiện khó khăn nhất của những năm chiến tranh, của những năm khủng hoảng kinh tế, xã hội. Ngoài những công trình nghiên cứu khoa học và ứng dụng cụ thể, hoạt động của Viện đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao nhận thức của xã hội về sự cần thiết phải áp dụng các phương pháp toán học trong kinh tế và quản lý. Có được những thành tựu như vậy, trước hết là nhờ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, mà thể hiện cụ thể nhất thông qua sự quan tâm đặc biệt của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Giáo sư Tạ Quang Bửu và các thế hệ lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam. Thành tựu nêu trên có được là nhờ ngay từ những ngày đầu tiên, Viện đã xây dựng được một truyền thống đoàn kết, hợp tác, dân chủ. Chính truyền thống dân chủ của Viện đã phát huy tối đa vai trò tích cực của mỗi cá nhân.

Trong công lao chung của các cán bộ trong Viện, trước tiên phải kể đến công lao của Giáo sư Lê Văn Thiêm, Viện trưởng đầu tiên, nhà toán học hàng đầu của Việt Nam đã hết lòng vì sự nghiệp phát triển toán học nước nhà, Giáo sư Hoàng Tụy, người đã góp công hoạch định chiến lược xây dựng và phát triển Viện từ những ngày đầu, đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng Viện theo các chuẩn mực quốc tế, góp phần nâng cao uy tín của Viện trên trường quốc tế, đã đào tạo và xây dựng một nhóm nghiên cứu mạnh có bản sắc riêng. Các ban lãnh đạo và các Viện trưởng tiếp theo của Viện Toán học (GS Phạm Hữu Sách, GS Trần Đức Vân, GS Hà Huy Khoái, GS Ngô Việt Trung, GS Lê Tuấn Hoa) luôn luôn nhiệt tình với công việc chung, luôn trăn trở để tìm biện pháp xây dựng Viện ngày càng vững mạnh. Trong sự lớn mạnh của Viện Toán học có công đóng góp của bạn bè quốc tế gần xa, của các cơ quan bạn, đặc biệt là các khoa toán của các trường đại học cũng như Viện nghiên cứu cao cấp về Toán.

Chi bộ Đảng Viện Toán học luôn là chi bộ trong sạch vững mạnh, là hạt nhân lãnh đạo về mặt chính trị của Viện, các đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều cán bộ của Viện đã được kết nạp Đảng tại Chi bộ Viện.

Công đoàn Viện Toán học luôn đóng vai trò tích cực trong mọi hoạt động và trong sự lớn mạnh của Viện. Ngay từ ngày đầu thành lập Viện, đặc biệt là trong những năm đời sống các cán bộ trong Viện gặp nhiều khó khăn, Công đoàn đã động viên phong trào tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau. Quỹ Công đoàn do các cán bộ tự nguyện đóng góp (nhất là sau các chuyến đi học tập, công tác ở nước ngoài) không những đã góp phần giúp đỡ một số công đoàn viên trong lúc khó khăn, mà còn tạo được không khí đoàn kết, tương thân tương ái trong Viện. Công đoàn Viện đã làm tốt chức năng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, cùng với chính quyền xây dựng nề nếp làm việc công khai, dân chủ, một trong những nền tảng làm nên sức mạnh của Viện, làm cơ sở để phát huy mọi khả năng của cán bộ trong Viện.

Chi đoàn thanh niên Viện Toán học có vai trò đặc biệt quan trọng trong những ngày đầu thành lập Viện. Chi đoàn đã động viên các đoàn viên vượt qua những khó khăn trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế, hoàn thành tốt nhiệm vụ nghiên cứu toán học và triển khai ứng dụng. Hiện tại có 30 cán bộ của Viện còn trong tuổi thanh niên, một bộ phận trong đó đang học tập, nghiên cứu ở nước ngoài. Các thành viên của Chi đoàn tích cực trong nghiên cứu khoa học, tích cực thực hiện các nhiệm vụ do ban lãnh đạo viện giao phó, cũng như phối hợp tổ chức các hoạt động trao đổi khoa học với các đơn vị khác, thông qua đó cũng trưởng thành lên để trở thành các cán bộ chủ chốt của Viện trong tương lai.

Bộ phận văn phòng, các cán bộ quản lý, tài vụ, thư ký, nhân viên luôn nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác, sẵn sàng tham gia mọi hoạt động của Viện, góp phần quan trọng vào hoạt động bộ máy của Viện.

Bài học của năm mươi năm xây dựng Viện là bài học đoàn kết và phát huy sức mạnh tổng hợp của nhiều thế hệ, trong và ngoài Viện, là bài học của việc xây dựng một truyền thống dân chủ, bài học của sự kiên trì nâng cao chất lượng nghiên cứu và đào tạo.

Tình hình hiện nay đưa đến những thuận lợi nhưng cũng tạo ra những thách thức mới cho sự phát triển tiếp theo và lâu dài của Viện. Những bài học xây dựng Viện trong năm mươi năm qua sẽ giúp ích rất nhiều trong việc tìm ra những biện pháp mới nhằm đưa Viện không ngừng phát triển.

50 NĂM VIỆN TOÁN HỌC
1970-2020 | NHỮNG HÌNH ẢNH

1962 Thành lập Nhóm nghiên cứu Toán, tiền thân của Viện Toán học, trực thuộc Uỷ ban Khoa học Nhà nước



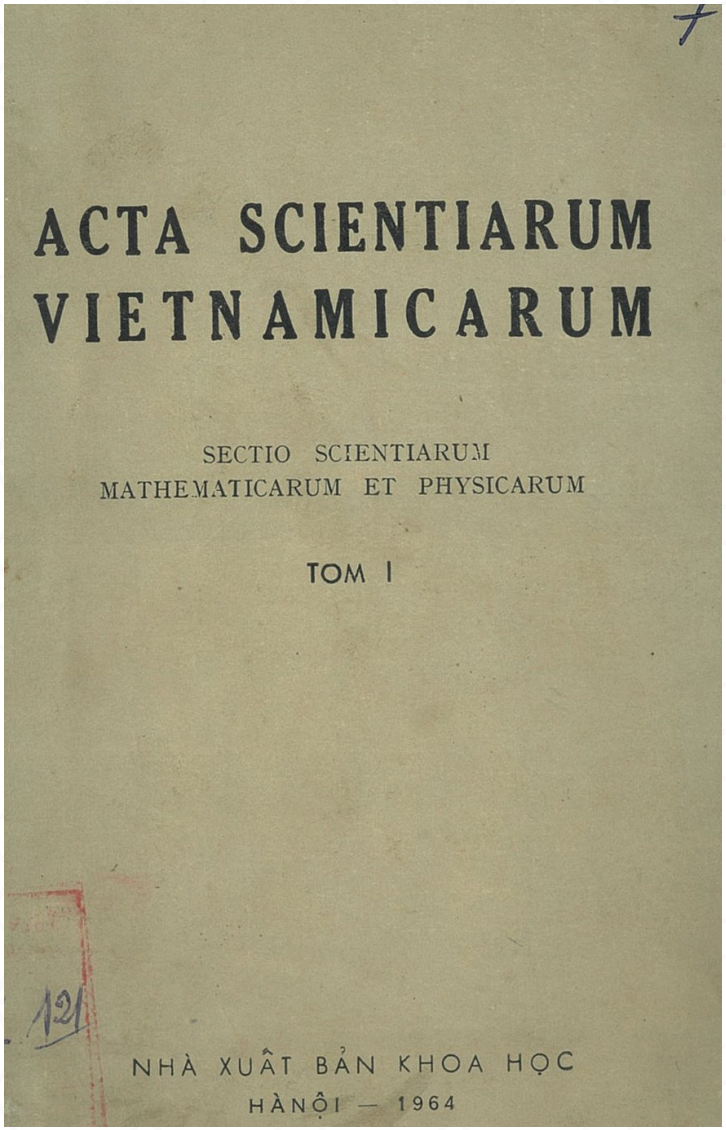
Nhóm nghiên cứu Toán
(chụp trên sân thượng nhà 39 Trần Hưng Đạo, tháng 1/1969)
Hàng ngồi (từ phải): Đỗ Hồng Tân, Phạm Trà Ân, Lê Khắc (Phó chủ nhiệm UB Khoa học Nhà nước), Lê Văn Thành, Hoàng Tụy, Trần Cao Nguyên
Hàng đứng: Lê Quang Thiệp, Bùi Công Cường, Nguyễn Văn Sinh, Trần Mạnh Tuấn, Vương Ngọc Châu, Hà Huy Khoái, Phan Văn Chương, Phan Huy Khải, Đặng Hấn, Lê Xuân Lam



Tổ Hàm phức sơ tán tại Hà Bắc, 1965-1966.
Từ phải: Ngô Văn Lược, Trần Gia Lịch, Lê Văn Thành

•1964

Số đầu tiên của tạp chí Acta Scientarium Vietnamicarum (Sectio Sientarum: Mathematicarum et Physicarum) được xuất bản.
Về sau trở thành Acta Mathematica Vietnamica



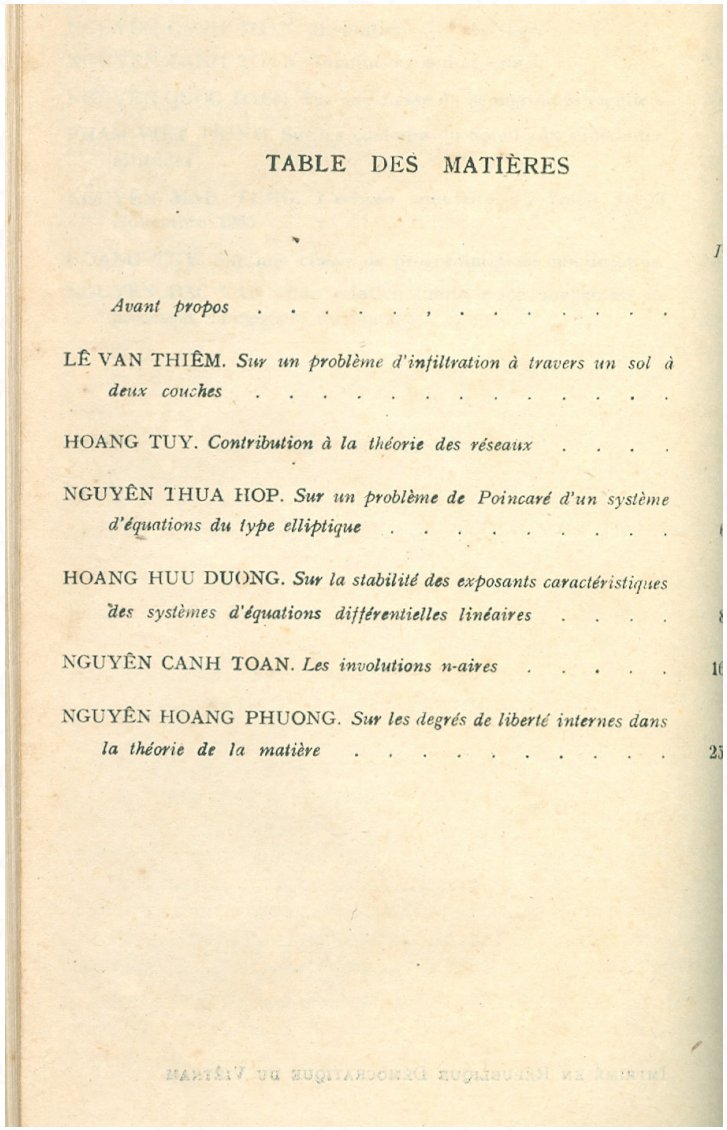


TABLE DES MATIÈRES

Avant propos I

LÊ VAN THIÊM. *Sur un problème d'infiltration à travers un sol à deux couches* 1

HOANG TUY. *Contribution à la théorie des réseaux* 5

NGUYÊN THUA HOP. *Sur un problème de Poincaré d'un système d'équations du type elliptique* 6

HOANG HUU DUONG. *Sur la stabilité des exposants caractéristiques des systèmes d'équations différentielles linéaires* 8

NGUYÊN CANH TOAN. *Les involutions n-aires* 10

NGUYÊN HOANG PHUONG. *Sur les degrés de liberté internes dans la théorie de la matière* 23

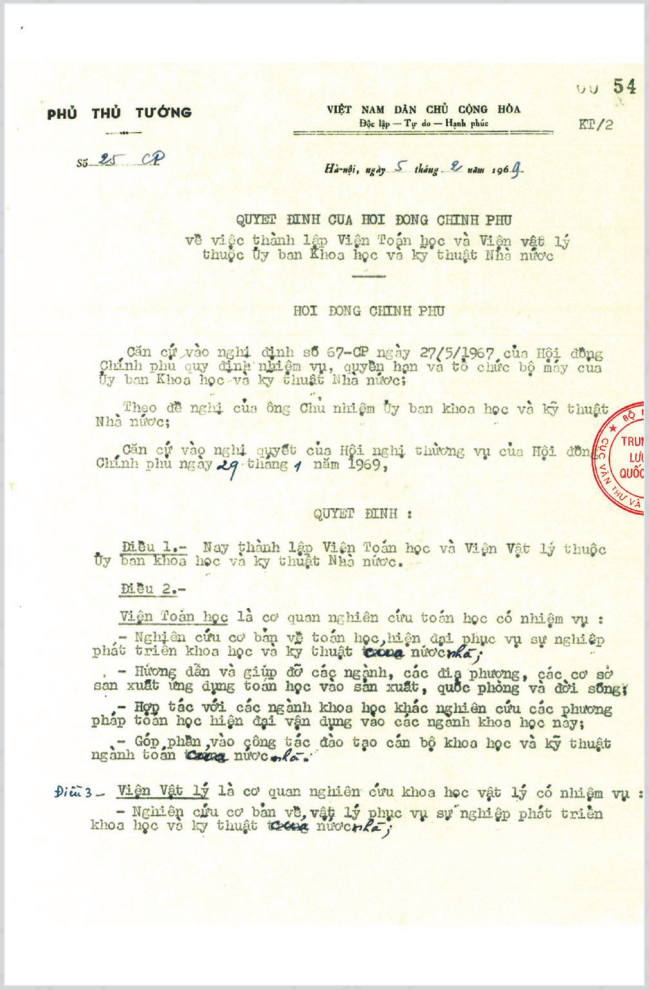
Bìa ngoài và Mục lục tập 1 (1964)
tạp chí Acta Scientiarum Vietnamicarum
(Sectio Scientiarum: Mathematicarum et Physicarum).
Tạp chí được Uỷ ban Khoa học Nhà nước xuất bản 10 tập liên tục cho đến năm 1974

◆5-2-1969

Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng ký Quyết định số 25/CP thành lập Viện Toán học trực thuộc Uỷ ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước

◆10-1970

Viện Toán học chính thức đi vào hoạt động với bốn bộ môn Vận trù học, Điều khiển học, Xác suất và Thống kê toán học, Giải tích và Giải tích hàm.
Giáo sư Lê Văn Thiêm được cử giữ chức Viện phó, phụ trách Viện Toán học



PHỦ THỦ TƯỚNG

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

KT/2

Số 25 CP

Hà-nội, ngày 5 tháng 2 năm 1969

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
về việc thành lập Viện Toán học và Viện vật lý thuộc ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào nghị định số 67-CP ngày 27/5/1967 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước;

Theo đề nghị của ông Chủ nhiệm ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước;

Căn cứ vào nghị quyết của Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 29 tháng 1 năm 1969,

QUYẾT ĐỊNH :

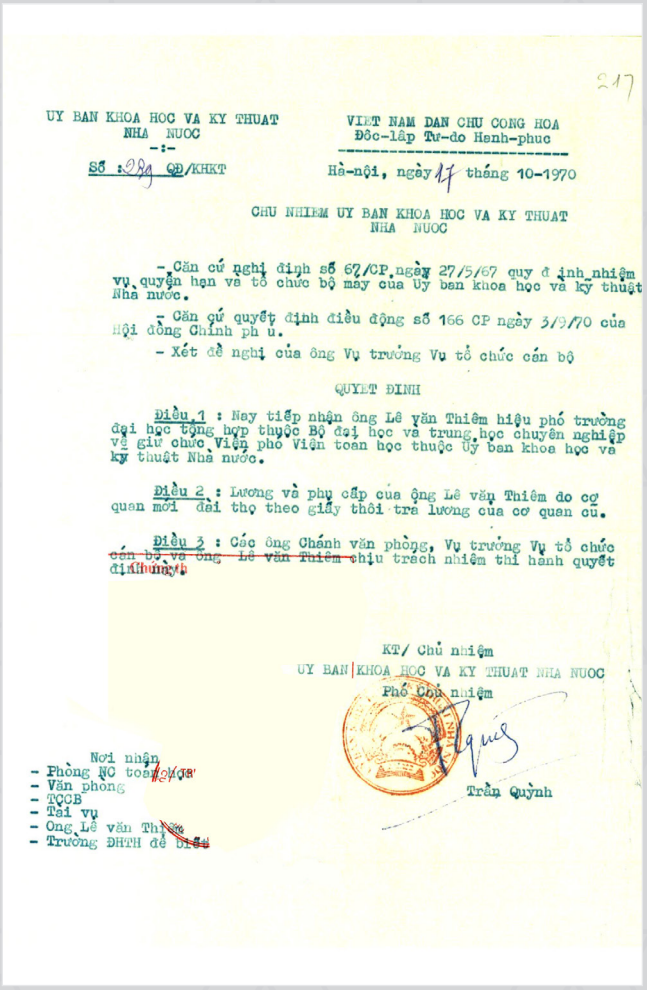
Điều 1.- Nay thành lập Viện Toán học và Viện Vật lý thuộc ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Điều 2.-

Viện Toán học là cơ quan nghiên cứu toán học có nhiệm vụ :
- Nghiên cứu cơ bản về toán học, hiện đại phục vụ sự nghiệp phát triển khoa học và kỹ thuật của nước nhà;
- Hướng dẫn và giúp đỡ các ngành, các địa phương, các cơ sở sản xuất ứng dụng toán học vào sản xuất, quốc phòng và đời sống;
- Hợp tác với các ngành khoa học khác nghiên cứu các phương pháp toán học hiện đại vận dụng vào các ngành khoa học này;
- Góp phần vào công tác đào tạo cán bộ khoa học và kỹ thuật ngành toán của nước nhà.

Điều 3.- Viện Vật lý là cơ quan nghiên cứu khoa học vật lý có nhiệm vụ :
- Nghiên cứu cơ bản về vật lý phục vụ sự nghiệp phát triển khoa học và kỹ thuật của nước nhà;

Quyết định số 25/CP ngày 5/2/1969 thành lập Viện Toán học



UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc-lập Tự-do Hạnh-phúc

Số : 239 QĐ/KHKT

Hà-nội, ngày 17 tháng 10-1970

CHỦ NHIỆM UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

- Căn cứ nghị định số 67/CP ngày 27/5/67 quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Uỷ ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.
- Căn cứ quyết định điều động số 166 CP ngày 3/9/70 của Hội đồng Chính phủ.
- Xét đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay tiếp nhận ông Lê văn Thiêm hiệu phó trường đại học tổng hợp thuộc Bộ đại học và trung học chuyên nghiệp về giữ chức Viện phó Viện toán học thuộc Uỷ ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Điều 2 : Lương và phụ cấp của ông Lê văn Thiêm do cơ quan mới đài thọ theo giấy thôi trả lương của cơ quan cũ.

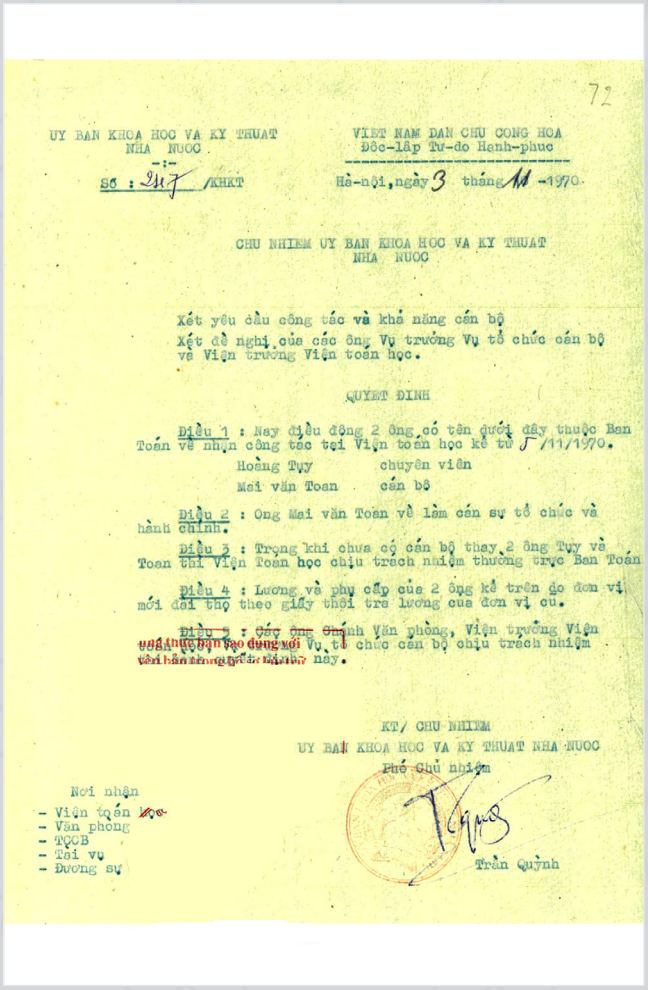
Điều 3 : Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ và ông Lê văn Thiêm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT/ Chủ nhiệm
UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC
Phó Chủ nhiệm

Trần Quỳnh

Nơi nhận
- Phòng NC toán
- Văn phòng
- TQCB
- Tổ vụ
- Ông Lê văn Thiêm
- Trường ĐHTH để biết

Quyết định 239 QĐ/KHKT ngày 17/10/1970 của Chủ nhiệm Uỷ ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước về việc tiếp nhận và cử GS. Lê Văn Thiêm giữ chức Viện phó Viện Toán học



UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc-lập Tự-do Hạnh-phúc

Số : 247 /KHKT

Hà-nội, ngày 3 tháng 11 -1970

CHỦ NHIỆM UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

Xét yêu cầu công tác và khả năng cán bộ
Xét đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ tổ chức cán bộ và Viện trưởng Viện toán học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay điều động 2 ông có tên dưới đây thuộc Ban Toán về nhận công tác tại Viện toán học kể từ 5/11/1970.

Hoàng Tụy — chuyên viên
Mai văn Toan — cán bộ

Điều 2 : Ông Mai văn Toan về làm cán sự tổ chức và hành chính.

Điều 3 : Trong khi chưa có cán bộ thay 2 ông Tụy và Toan thì Viện Toán học chịu trách nhiệm thường trực Ban Toán

Điều 4 : Lương và phụ cấp của 2 ông kể trên do đơn vị mới đài thọ theo giấy thôi trả lương của đơn vị cũ.

Điều 5 : Các ông Chánh văn phòng, Viện trưởng Viện Toán học và Vụ tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT/ CHỦ NHIỆM
UỶ BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC
Phó Chủ nhiệm

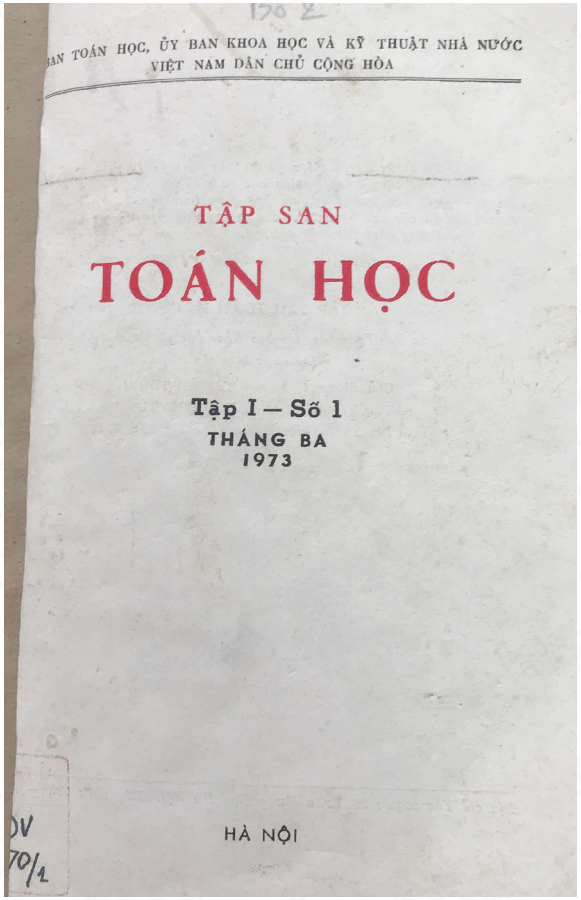
Trần Quỳnh

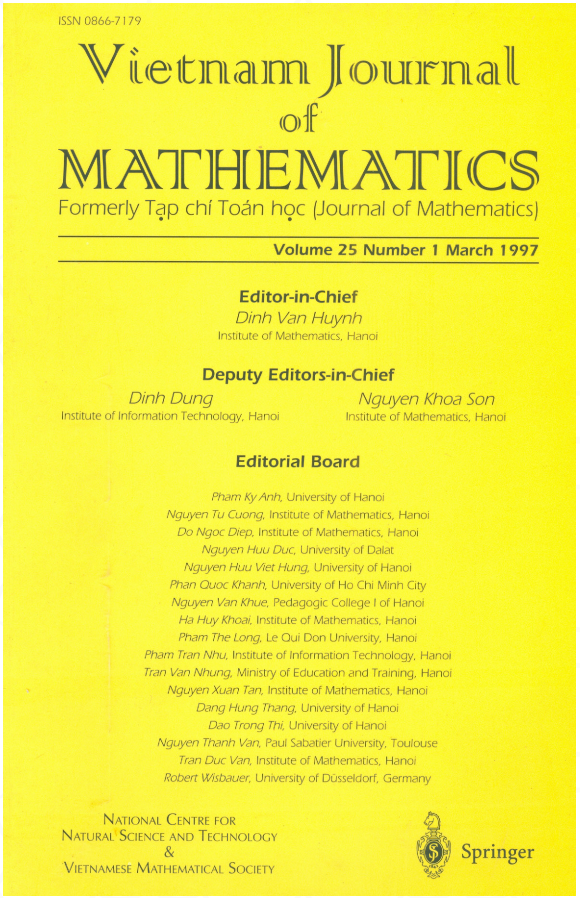
Nơi nhận
- Viện toán học
- Văn phòng
- TQCB
- Tổ vụ
- Đương sự

Quyết định 247 QĐ/KHKT ngày 3/11/1970 của Chủ nhiệm Uỷ ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước điều động GS. Hoàng Tụy và ông Mai Văn Toan từ Ban Toán về công tác tại Viện Toán học

•1973

Số đầu tiên của Tạp chí Toán học (trước đây là một phần của Tập san Toán - Lý) được xuất bản



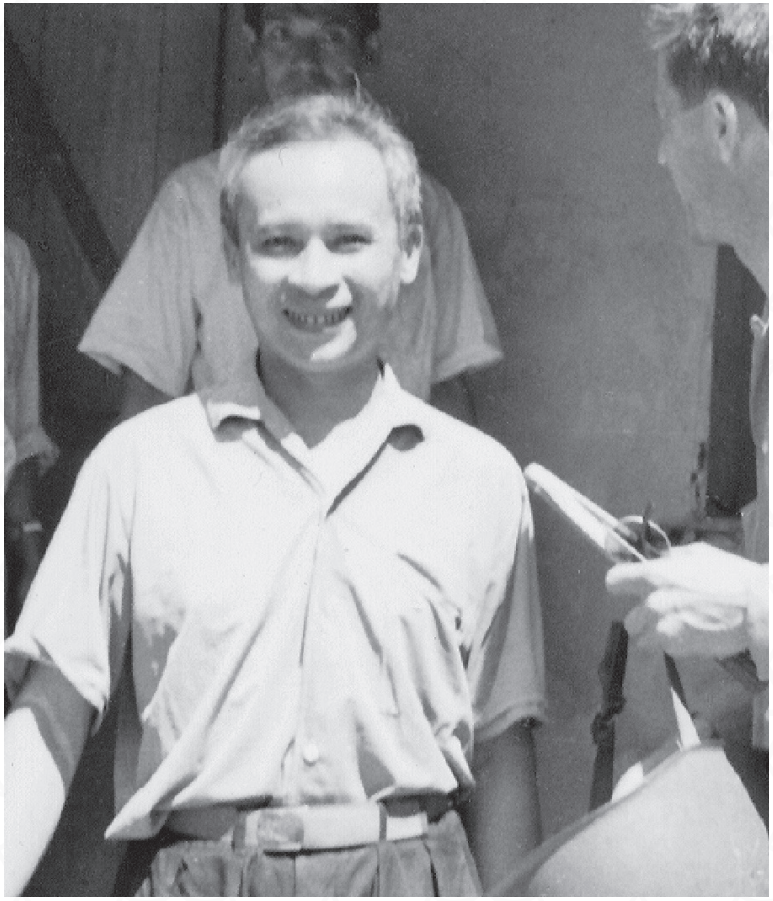




Ảnh bìa Vietnam Journal of Mathematics: Tập 1 Số 1 (1973), Tập 25 Số 1 (1997) và Tập 48 Số 3 (2020)
Tạp chí được xuất bản từ năm 1973, ban đầu chủ yếu bằng tiếng Việt với tên Tập san Toán học. Sau đó được xuất bản bằng Tiếng Anh từ năm 1991 và xuất bản cùng với NXB Springer từ năm 1997 (tập 25).
Tổng biên tập của tạp chí qua các thời kỳ là các giáo sư Lê Văn Thiêm, Hoàng Tụy, Đinh Văn Huỳnh, Nguyễn Khoa Sơn, Nguyễn Tự Cường và Hoàng Xuân Phú

◆1975

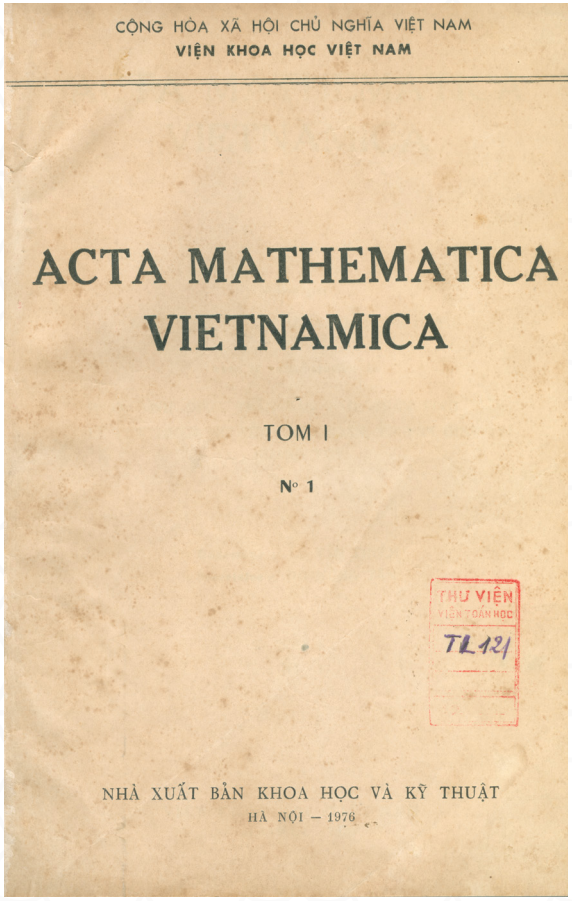
GS. Lê Văn Thiêm được bổ nhiệm
Viện trưởng từ tháng 6/1975



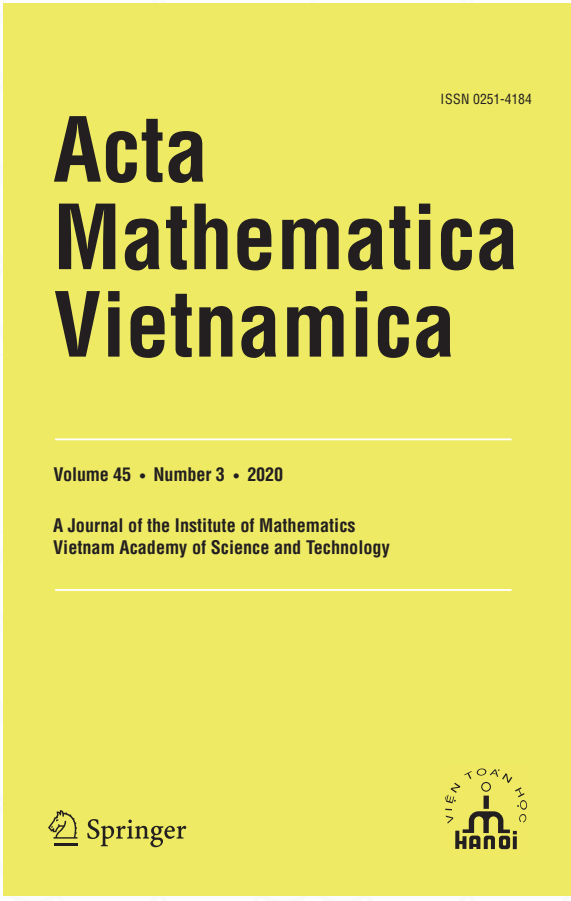
GS. Lê Văn Thiêm (khoảng năm 1976)

◆1976

Xuất bản số đầu tiên của tạp chí
Acta Mathematica Vietnamica



Bìa Tập 1 Số 1 (1976)
Từ năm 1976, tạp chí Acta Mathematica Vietnamica được xuất bản (bắt đầu từ tập 1, số 1) tiếp nối tạp chí Acta Scientarium Vietnamicarum (Sectio Scientarium: Mathematicarum et Physicarum). Hiện nay tạp chí được Viện Toán học hợp tác xuất bản với NXB Springer.



Bìa Tập 45 Số 3 (2020)
Tổng biên tập qua các thời kỳ của tạp chí Acta Mathematica Vietnamica là các giáo sư Lê Văn Thiêm, Hoàng Tụy, Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường

•1977

Hội nghị Toán học Việt Nam đầu tiên sau ngày thống nhất, Đại học Bách khoa Hà Nội – 1977.



Trong ảnh: Đại tướng Võ Nguyên Giáp, GS. Lê Văn Thiêm, GS. Phan Đình Diệu, GS. Hoàng Tuy và các nhà toán học tham dự hội nghị

Quyết định 545 ngày 3/11/1978 của Thủ tướng chính phủ
Cho đến năm 2020, đã có 176 luận án tiến sỹ (thời kỳ đầu là phó tiến sỹ) bảo vệ thành công tại Viện Toán học. Ngoài ra có trên 100 luận án do cán bộ Viện hướng dẫn bảo vệ thành công tại các cơ sở đào tạo trong nước khác và ở nước ngoài.

•1978

Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Viện Toán học và các viện nghiên cứu thuộc Viện Khoa học Việt Nam

PHỦ THỦ TƯỚNG

Số 545

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Hà-nội, ngày 03 tháng 11 năm 1978

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học
cho một số Viện trực thuộc Viện Khoa học VIệtNam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ quyết định số 224/TTg ngày 24/5/1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước;

Theo đề nghị của đồng chí Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp (công văn số 1520/ĐLKH ngày 28/7/1978) và đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước (công văn số 9997/CBKH ngày 30/9/1978),

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1.- Nay giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho các Viện trực thuộc Viện Khoa học Việt Nam ~~sau đây~~ :

- Viện Vật lý,
- Viện Toán,
- Viện tính toán và điều khiển,
- Viện sinh vật,
- Viện các khoa học trái đất,
- Phân viện khoa học Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh,
- Viện Nghiên cứu Biển Nha Trang,
- Phòng Hoá hợp chất thiên nhiên,

Điều 2.- Ủy nhiệm ~~cho~~ Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ~~thống nhất~~ quyết định các chuyên ngành ~~có thể được phép~~ đào tạo ở các Viện trên đây phù hợp với điều kiện về cán bộ hướng dẫn và thiết bị nghiên cứu, thí nghiệm khoa học của các Viện.

◆1979

Lần đầu tiên tổ chức bảo vệ luận án phó tiến sĩ (tiến sĩ hiện nay) tại Viện





Buổi bảo vệ luận án phó tiến sỹ của NCS. Nguyễn Quang Thái tại cơ sở của Viện Toán tại Đội Cấn-Ba Đình (1979)

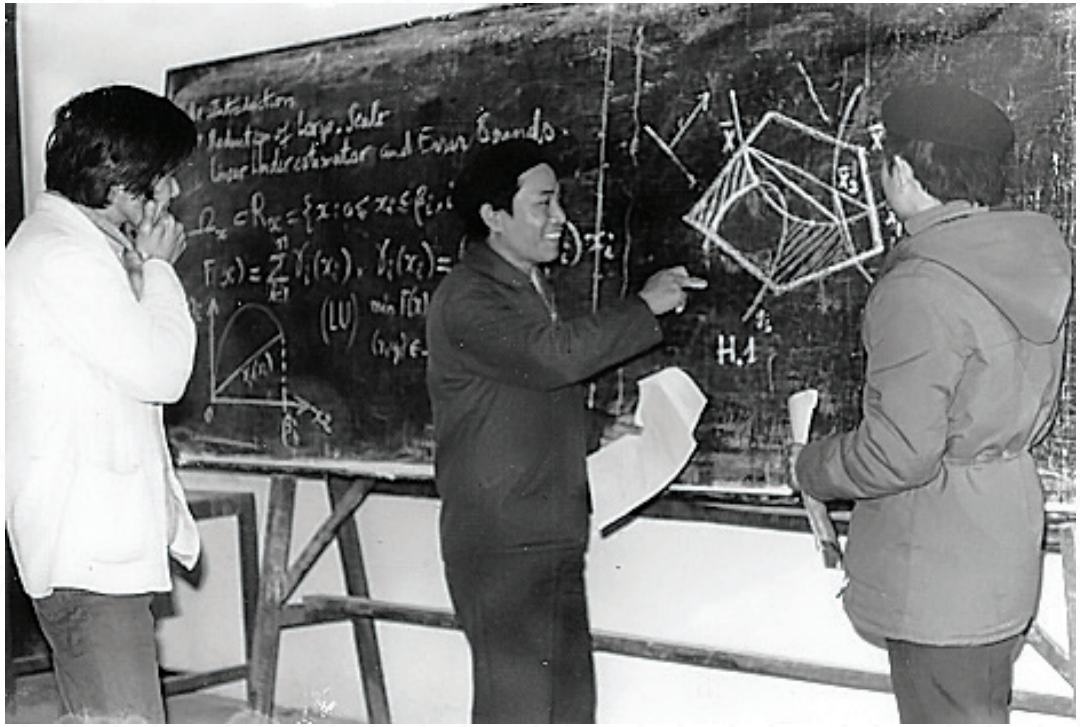


Hội đồng khoa học bảo vệ luận án phó tiến sỹ của NCS. Nguyễn Quang Thái. Đây là một trong những hội đồng bảo vệ phó tiến sỹ (ngày nay là tiến sỹ) đầu tiên tại Viện Toán học (1979)
Từ phải: Nguyễn Đình Ngọc (Bộ Công an), Trần Vũ Thiệu (Viện Toán), Phạm Hữu Sách (Viện Toán), Bùi Công Cường (Viện Toán), Phan Đình Diệu (Viện Tính toán điều khiển), Đỗ Long Vân (Viện Toán), Lê Văn Thiêm (Chủ tịch HĐ, Viện Toán), Đỗ Hồng Tân (Viện Toán), Nguyễn Quang Thái (NCS bảo vệluận án), Hoàng Tụy (Viện Toán), Bạch Hưng Khang (Viện Tính toán điều khiển), Trần Túc (ĐH Kinh tế quốc dân), Nguyễn Văn Sinh (ĐH Kinh tế quốc dân), Nguyễn Lăm (Bộ Quốc phòng), Nguyễn Đình Trí (ĐH Bách Khoa)

1980

Thủ tướng quyết định xây cho Viện cơ sở làm việc (tại địa điểm hiện nay của Viện)

Đợt phong chức danh khoa học đầu tiên: 1 giáo sư, 3 phó giáo sư.
Cho đến năm 2020, đã có 30 cán bộ được phong chức danh giáo sư và 52 cán bộ được phong phó giáo sư tại Viện



Seminar Tối ưu - Vận trù tại cơ sở Đội Cấn, Ba Đình, khoảng năm 1980
Từ phải: Lê Dũng Mưu, Trần Vũ Thiệu, Lê Văn Điển

◆1980 Giáo sư Hoàng Tụy được bổ nhiệm làm Viện trưởng



Từ phải: GS. Nguyễn Văn Đạo (2), GS. Hoàng Tuy (3), GS. Lê Văn Thiêm (4)



Phòng Tô pô - Hình học và khách tại cơ sở Đội Cấn-Ba Đình, năm 1981
Từ phải: Nguyễn Sỹ Minh, Lê Dũng Tráng, Ngô Việt Trung, Lê Văn Thành, Nguyễn Hữu Đức, Hà Huy Vui, Hoàng Tụy, Kyoji Saito, Huỳnh Mùi (ĐH Tổng hợp Hà Nội)



Các giáo sư Lê Văn Thiêm, Frédéric Phạm và Phòng Tô pô - Hình học (khoảng năm 1981)
Trong ảnh: Hàng trước: Hà Huy Vui, Frédéric Phạm, Lê Văn Thiêm, Nguyễn Tự Cường, Đỗ Ngọc Diệp
Hàng sau: Hồ Hữu Việt, Nguyễn Sỹ Minh, Vương Ngọc Châu, Nguyễn Tiến Đại, Nguyễn Hữu Đức, Lê Văn Thành, Ngô Việt Trung



GS. Hoàng Tụy và GS. Frédéric Phạm trong dịp Hội nghị "French-Vietnamese Colloquium on Mathematics" - Tp. Hồ Chí Minh 3-8/3/1997.

GS. Frédéric Phạm về Việt Nam từ những năm 70 và cùng với GS. Lê Dũng Tráng, ông đã xây dựng nhóm nghiên cứu về kỳ dị tại Viện Toán học và Việt Nam nói chung. Bản thân ông đã hướng dẫn luận án phó tiến sỹ (tiến sỹ ngày nay) cho nhiều nhà toán học như Lê Văn Thành, Hà Huy Vui, Nguyễn Tiến Đại, Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Tự Cường (bảo vệ ở Berlin), Nguyễn Sỹ Minh (về sau bảo vệ ở Belarus). Từ năm 1996, ông cùng với một số đồng nghiệp đã khởi xướng chương trình Formath Vietnam với mục tiêu bắc cầu giữa các nhà toán học Pháp và Việt Nam, giúp đỡ các nhà toán học trẻ Việt Nam có cơ hội học tập và nghiên cứu ở Pháp.
Năm 2007, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam đã trân trọng phong tặng ông Tiến sỹ danh dự.

1982

VIỆN TOÁN HỌC CHUYỂN TỪ CƠ SỞ 208Đ ĐỘI CẤN VỀ TRỤ SỞ HIỆN NAY TẠI 18 HOÀNG QUỐC VIỆT, NGHĨA ĐÔ, CẦU GIẤY, HÀ NỘI



Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm Viện Toán học tại trụ sở làm việc mới ở Nghĩa Đô năm 1982

Hàng đầu (từ phải): Phan Văn Chương, Lê Hùng Sơn, Trần Đức Vân, Phạm Hữu Sách, Nguyễn Đình Trí, TTg Phạm Văn Đồng, BT Tạ Quang Bửu, Hoàng Tụy, Nguyễn Minh Chương, Lê Văn Chóng, Ngô Đắc Tân, Đinh Quang Lưu

Hàng sau: Đỗ Văn Lưu, Hồ Đăng Phúc, Bùi Thế Tâm, Nguyễn Văn Ngọc, Trịnh Ngọc Minh, Bạch Hưng Khang, Hà Huy Khoái, Đỗ Long Vân, Đào Trọng Thi, Lê Công Thành, Dương Trọng Nhân, Vũ Ngọc Phát, Nguyễn Việt Dũng, Lê Hội, Lê Dũng Mưu, Lê Kim Luật, Nguyễn Lương Bách...



Giáo sư Hoàng Tụy, Thủ tướng Phạm Văn Đồng và Bộ trưởng Tạ Quang Bửu.



Tòa nhà A5 (chụp năm 1990)



***Năm 1982, Viện Toán học thành lập Giải thưởng "Công trình nghiên cứu khoa học của** cán bộ trẻ" dành cho cán bộ không quá 35 tuổi của Viện. PTS. Đỗ Ngọc Diệp là người đầu tiên được trao giải thưởng. Từ năm 1995, giải thưởng đổi tên thành "Giải thưởng khoa học cho cán bộ trẻ", trao cho ứng viên là cán bộ của Viện không quá 40 tuổi. Từ năm 1997, giải thưởng mang tên "Giải thưởng Viện Toán học" và được trao cho ứng viên trong cả nước có tuổi đời không quá 40.*
Trong ảnh: GS. Pierre Cartier (Pháp) và PTS. Đỗ Ngọc Diệp tại Viện Toán năm 1984

◆1982

Giải thưởng "Công trình nghiên cứu khoa học của các cán bộ trẻ" được trao lần đầu



Ảnh tập thể trường hè Giải tích Lồi và Lý thuyết điều khiển, Tam Đảo 24-31/7/1983
Hàng ngồi (từ phải): Đỗ Bá Khang (thứ 2), Nguyễn Đức Tuấn (3), Nguyễn Thị Cành (4), Nguyễn Văn Châu (5), Trương Xuân Đức Hà (8), Nguyễn Đông Yên (12), Lê Thanh (17)
Hàng đứng: Nguyễn Lương Bách (2), Vũ Quốc Phóng (6), Dương Trọng Nhân (7), Phạm Huy Điển (8), Nguyễn Văn Thoại (10), Lê Dũng Mưu (11), Phan Huy Khải (12), Trần Vũ Thiệu (14), Hoàng Tụy (19), Nguyễn Xuân My (20), Nguyễn Văn Sự (21), Phạm Hữu Sách (22), Vương Ngọc Châu (23), Nguyễn Khoa Sơn (24), Phạm Trà Ân (25), Bùi Thế Tâm (27), Nguyễn Ngọc Chu (28)



Trường hè Giải tích Lồi và Lý thuyết điều khiển -Tam Đảo 24-31/7/1983
Trong ảnh: GS. Hoàng Tụy



Đấu cờ vua - Tam Đảo 1983
Bên trái: Vũ Quốc Phóng

1984



Trường đông Quảng Bá - Xác suất ứng dụng, tháng 11/1984
Hàng ngồi (từ phải): Hồ Đăng Phúc (thứ 4)
Hàng đứng: Nguyễn Văn Thu (thứ 8), Chử Văn Đông (12), Nguyễn Hữu Trợ (13), Hoàng Minh Phong (15), Trần Mạnh Tuấn (18), Đào Quang Tuyến (20)

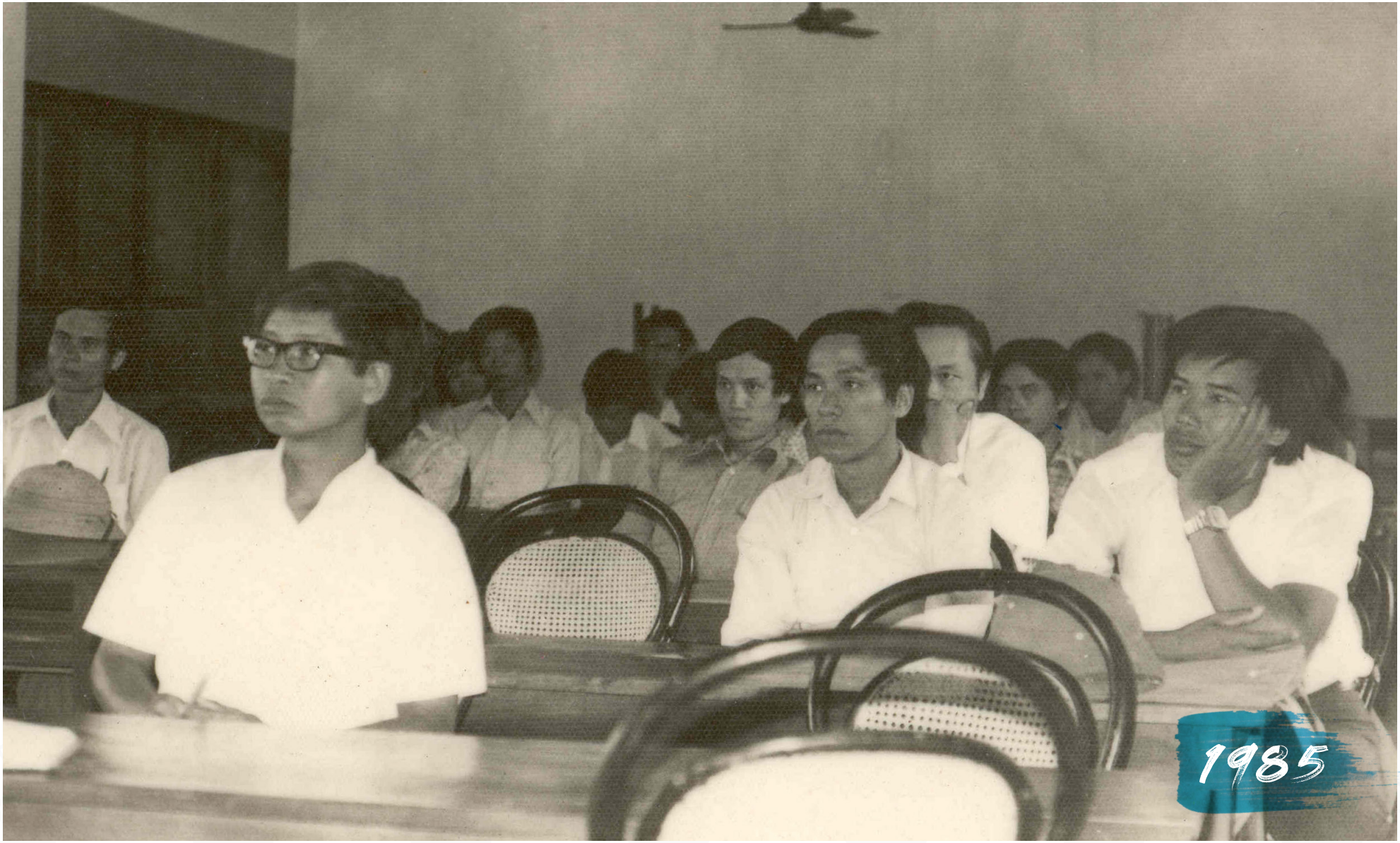




PTS. Trần Mạnh Tuấn.



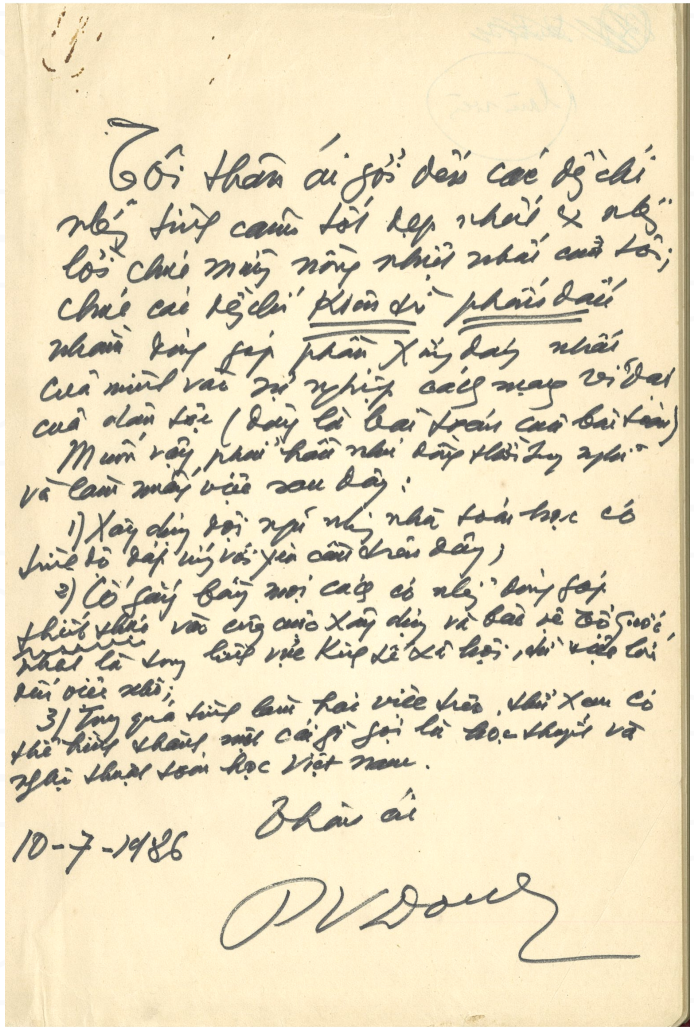
Hội thảo Khoa học Thanh niên phối hợp giữa Viện Toán học và Trung tâm Vật lý Lý thuyết, Quảng Bá 1985
Một số cán bộ Viện Toán trong ảnh:
Hàng ngồi (từ phải): Phạm Hồng Quang (thứ 1), Đỗ Ngọc Cường (3), Nguyễn Văn Sự (4), Lê Thanh (6), Nguyễn Lương Bách (8)
Hàng đứng: Nguyễn Hương Lâm (1), Nguyễn Đông Yên (5), Nguyễn Hồng Minh (7), Đỗ Ngọc Diệp (8), Trương Xuân Đức Hà (9), Phạm Hữu Sách (12), Hồ Đăng Phúc (17), Trần Mạnh Tuấn (18), Nguyễn Ngọc Chu (19), Tạ Hồng Quảng(20), Đinh Nho Hào (23), Nguyễn Việt Dũng (TP, 24)



Sinh hoạt khoa học tại Viện (1985)
Từ trên xuống: Phạm Hữu Sách;
Đỗ Văn Lưu, Hà Huy Khoái;
Trần Mạnh Tuấn, Đỗ Bá Khang;
Phạm Hồng Quang...

◆7/1986

Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm Viện lần thứ hai



Tôi thân ái gửi đến các đồng chí những câu hỏi thăm sức khỏe và chúc mừng những thành tích của các đồng chí trong công tác xây dựng nhất là trong công tác nghiên cứu khoa học của đồng chí (đây là hai khâu của một khâu) Mong rằng, phương hướng nhiệm vụ công tác trong thời gian tới và một vài việc sau đây:

1) Xây dựng đội ngũ những nhà toán học có trình độ đáp ứng với yêu cầu trên đây)

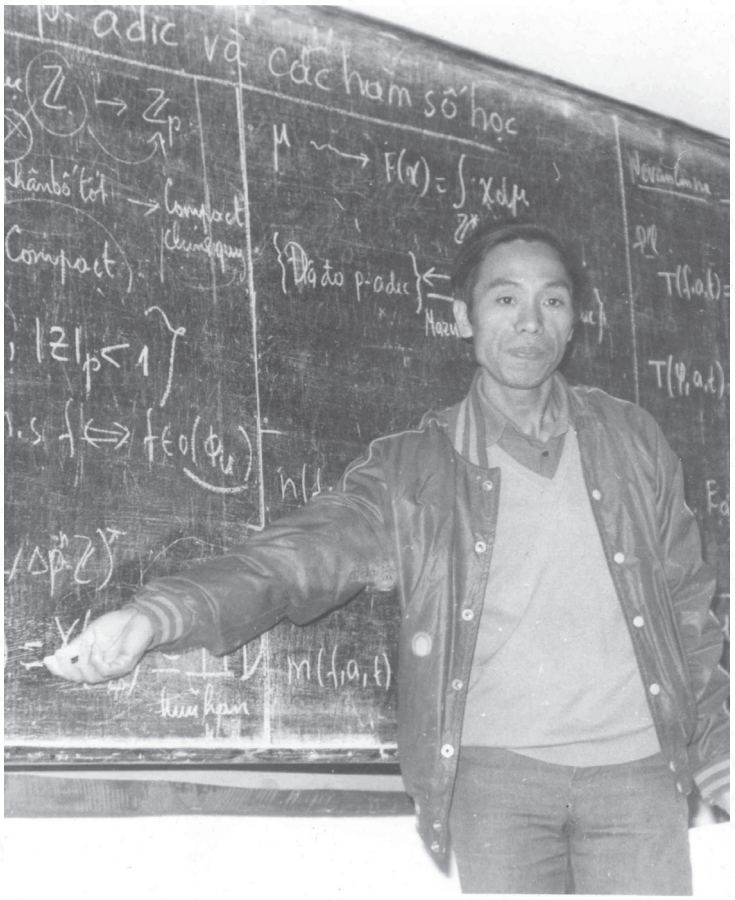
2) Có kế hoạch bồi dưỡng mọi cấp có nhằm đào tạo thêm và củng cố xây dựng và bồi dưỡng về tổ chức, nhất là công tác về kế hoạch hóa, nhằm đáp ứng mọi việc nhỏ;

3) Tăng cường tiếp xúc hai việc trên, khi xong có thể triển khai một cách sâu là học thuật và nghiên cứu toán học Việt Nam.

Thân ái

10-7-1986

Bút tích của thủ tướng Phạm Văn Đồng khi về thăm Viện lần thứ hai vào tháng 7/1986



PGS. Hà Huy Khoái báo cáo kết quả nghiên cứu tại Hội nghị Khoa học (1986)

◆1988



GS. Neal Koblitz và GS. Hoàng Tuy tại Viện Toán



Các giáo sư Trần Mạnh Tuấn, Hoàng Tuy và T. Mitsui (ĐH Nagoya, Nhật Bản) tại Viện Toán

Xin chân thành cám ơn

Tất cả các đồng chí đã
tham gia đóng góp vào
Quỹ tương trợ của Công đoàn

CÔNG ĐOÀN
Viện Toán-học

DANH SÁCH 1983

TT	Họ và tên	Hàng tặng
1	Nguyễn văn Gia	6m vải lụa
2	Bùi công Cường	1 máy xuyên phích sách 1 cuộn phim màu + 10 vỉ thuốc vitamin
3	Đỗ Long Vân	Xà fong + Phim
4	Nguyễn Tiến Đại	11m vải xoa khô đúp 10 bao thuốc 555
5	Nguyễn Tự Cường	11m vải ta tăng khô đúp 2 xích xe máy + 3 bao thuốc lá
6	Đỗ Ngọc Diệp	4 gói mì chính + 8 bánh xà fong Camay
7	Nguyễn Xuân Tấn	5m5 lụa
8	Đinh văn Huỳnh	5 xích xe đạp + 11m vải ta tăng
9	Ngô Anh Tú	5 tập giấy ảnh + 1 hộp giấy than 5 cuộn ruy băng + 4m5 lụa
10	Ông Kobliz	20 bao thuốc kent
11	Hà Huy Vui	3 gói mì chính + Thuốc lá
12	Nguyễn Huy Việt	6 bao thuốc lá
13	Lê Dung Trang	2 ống mực xoá đánh máy + ruy băng
14	Đinh Thế Lục	Thuốc lá (530đ)
15	Lê Văn Chống	Thuốc lá (210đ)

Trích sổ ghi đóng góp của cán bộ đi nước ngoài và khách cho Quỹ tương trợ của Công đoàn

Đỗ Long Vân - Hà Tiến Ngoan - Phan Văn Chương

VIETNAM DIFFUSION 146, bld Vincent-Auriol
S.A.R.L. au Capital de 100.000 F - SIREN 311 393 136 - R.C. PARIS B - 75013 Paris - ☎ 585.28.76

BORDEREAU D'EXPÉDITION

N° Số 1053B

NGÀY Date 30/10/1984

TRỌNG LƯỢNG Poids ..... Kg .....

NGƯỜI NHẬN Destinataire : Công đoàn Viện Toán học
Hộp thư 631
Bưu điện Bờ Hồ
HÀ NỘI

NGƯỜI GỞI Expéditeur : Đỗ Long Vân, Hà Tiến Ngoan, Phan Văn Chương, Đinh Quang Lưu, Lê Văn Thành
36, Av. de la Division Leclerc, cđ. 627
94230, CACHAN

1 xe đạp PEUGEOT PX 45V
Prix HT + TP = 1550F (d3 KI)

VIETNAM DIFFUSION décline toute responsabilité en ce qui concerne la conformité à la réglementation des douanes française et vietnamienne quant à la NATURE et à la QUANTITE des produits expédiés.
Công ty VIETNAM DIFFUSION không chịu trách nhiệm về các loại hàng không hợp pháp hoặc bị đóng thuế

Đinh Quang Lưu - Lê Văn Thành

Từ tháng 5 - 1988 đến tháng 4 - 1989

Số thứ tự	Người tặng	Quà tặng	Đơn vị hưởng
1	Nguyễn Lường Bách	20.000 đ.	Công đoàn Viện
		15.000 đ.	Phòng QLTH
2	Nguyễn Tô Như	10 bao thuốc lá Dunhil	Công đoàn Viện
3	Phạm Hữu Sách	10 bao thuốc lá 555	Công đoàn Viện
4	Chử Văn Đông	5 bao thuốc lá 555	Công đoàn Viện
		5 bao thuốc lá 555	Phòng QLTH
5	Đỗ Ngọc Diệp	2 bộ đèn chum Liên xô	Công đoàn Viện
		8 khăn voan	Phòng QLTH
6	Nguyễn Tự Cường	100.000 đ.	Công đoàn Viện
		14 đôi tất	Phòng QLTH
7	Hà Huy Khoái	500.000 đ	Công đoàn Viện
		10 bao thuốc lá 555	Phòng QLTH
8	Nguyễn Tô Như	80.000 đ	Công đoàn Viện
		20.000 đ	Phòng QLTH
9	Trần Vũ Thiệu	2 gói mì chính	Phòng QLTH
10	Nguyễn Sĩ Minh	40.000 đ	Công đoàn Viện
11	Bùi Công Cường	50.000 đ	Công đoàn Viện
12	Trần Mạnh Tuấn	10 bao thuốc lá Galăng	Công đoàn Viện
		12 khăn voan	Phòng QLTH
13	Bùi Khởi Đàm	120.000 đ	Công đoàn Viện
		80.000 đ	Phòng QLTH
14	Hồ Đăng Phúc	100.000 đ	Công đoàn Viện
15	Ngô Văn Lược	30.000 đ, 5 bao BT, 1 kg nho	Công đoàn Viện
16	Nguyễn Việt Dũng (ph. Tôpô-HH)	1 bếp điện đức Liên xô	Công đoàn Viện
17	Tạ Duy Phượng	1 quạt bàn Opduma	Công đoàn Viện
		1 bàn là	Phòng QLTH
18	Lê Văn Thành	1 xe cúp	Công đoàn Viện
19	Trần Đức Vân	1 xe cúp	Công đoàn Viện
20	Đinh Thế Lục	1 xe cúp	Công đoàn Viện
21	Nguyễn Khoa Sơn	1 xe cúp	Công đoàn Viện
		10 bao thuốc lá 555, 4 gói mì chính	Phòng QLTH
22	Phan Thiên Thạch	50 đô la	Công đoàn Viện



1990

Viện được tặng Huân chương
Lao động hạng Nhất



LỄ KỶ NIỆM 20 NĂM THÀNH LẬP VIỆN

◆1991



Cán bộ Viện Toán và đồng nghiệp Việt Nam chụp ảnh cùng các giáo sư Hironaka Heisuke (huy chương Fields 1970) và Frédéric Phạm tại Hội nghị "Lý thuyết kỳ dị" Trieste
Từ phải: Trần Văn Nhung, Nguyễn Văn Tịnh, Nguyễn Thanh Hải, Hà Huy Vui, Lê Tự Quốc Thắng, Hironaka Heisuke, Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường, Frédéric Phạm, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Văn Châu, Nguyễn Hữu Đức, Hà Huy Khoái, Lê Văn Thành



Hội đồng Khoa học Viện Toán học thăm Lăng Ngô Quyền (Đường Lâm, Hà Tây)
Trong ảnh: Nguyễn Minh Chương, Phạm Trà Ân, Lê Văn Thành, Hoàng Đình Dung, Trần Đức Vân, Trần Vũ Thiệu, Đỗ Long Vân, Nguyễn Xuân Tấn, Đỗ Văn Lưu, Ngô Việt Trung

1992



Cúc Phương
Hàng ngồi: Trương Xuân Đức Hà, Trịnh Bá Kiểm
Hàng đứng: Bùi Thế Tâm, Vũ Kim Tuấn, Đào Quang Tuyến, Đỗ Văn Lưu, Nguyễn Hữu Điển, Nguyễn Văn Ngọc, Ngô Đắc Tân, Trần Vũ Thiệu, Vũ Ngọc Phát, Ngô Văn Lược, Lê Hội, Phạm Minh Hiền, Nguyễn Hữu Trợ



Hoa Lư - Ninh Bình



1992

GS. Phạm Hữu Sách (Viện trưởng 1990-1995)

Công trường xây dựng nhà khách



Từ phải: Nguyễn Xuân Tấn, Vũ Ngọc Phát, Milagros P. Navarro (Philippines), Nguyễn Hồng Quang, Phạm Hữu Sách, Nguyễn Khoa Sơn, Phạm Huy Điển



NHÀ KHÁCH CỦA VIỆN TOÁN HỌC



Nhà khách của Viện Toán học được xây dựng để hỗ trợ hoạt động của Viện trong điều kiện kinh phí eo hẹp. Từ khi khánh thành năm 1993 cho đến năm 2018 khi chuyển về Viện Hàn lâm KHCNVN quản lý, nhà khách là nơi lưu trú (miễn phí hoặc chi phí thấp, có thể kéo dài nhiều tháng) cho các nhà toán học trong và ngoài nước đến làm việc tại Viện, đặc biệt là tham dự các hội nghị khoa học, seminar, nghiên cứu và giảng dạy toán học dài ngày...
Kinh phí xây dựng nhà khách dựa trên số tiền đóng góp của các cán bộ của Viện đi công tác nước ngoài và sự giúp đỡ của nhiều nhà toán học quốc tế, chủ yếu là các nhà toán học Nhật Bản. Đặc biệt là sự vận động tích cực của GS. Mitsuo Morimoto đối với các nhà toán học Nhật và sự đóng góp của GS. Neal Koblitz.



Các giáo sư Phạm Hữu Sách, Mitsuo Morimoto và Phan Đình Diệu (1991)

TWAS-UNESCO Associateship Scheme at Centres of Excellence in the South

Centres Participating in the Scheme page 10 of 15

Mathematics

Institute of Mathematics, Academy of Mathematics and Systems Science (AMSS) Chinese Academy of Sciences, Beijing, 100080, China	Research Activities: Theory of value distribution, Complex dynamic system, Theory of functions of several complex variables, Analytic number theory, Transcendental number theory, Algebraic number theory, Quantum group, Coding theory, Algebraic geometry, Singularity theory, Algebraic topology, Index theory, Differential dynamic system, Non-linear hyperbolic equations, Mathematical physics, Non-linear functional Analysis, Operator algebras, Analysis on manifolds, Numerical solution of differential equations, Wavelets.
Delhi Centre of Indian Statistical Institute, 7 J.S. Sansanwal Marg, New Delhi 110 016, India	Research Activities: Mathematics: Theory of operators in a Hilbert Space, Spectral theory of Schrödinger operators, Mathematical theory of quantum mechanics and quantum stochastic processes, Pertubation of linear operators and matrices, Classical stochastic processes and applications. Statistics: Linear models, Design of experiments, Inference and decision theory.
Indian Institute of Science, Department of Mathematics, Bangalore 560 012, India	Research Activities: Algebraic/combinatorial topology; Commutative algebra and algebraic geometry; Differential equations; Differential geometry; Fluid mechanics; Integral equations and Operator theory; Nonlinear waves, Hyperbolic equations and Numerical analysis; Nonlinear dynamics, Numerical analysis; Physiological fluid dynamics; Plasma physics; Probability & stochastic processes.
Centro de Ciencias Matematicas (CCM), UNAM, Campus Morelia, Km 8 antigua carretera a Patzcuaro # 8701 Col Exhacienda de San Jose de la Huerta, C.P. 58089 Morelia, Michoacán, Mexico	Research activities: Biomathematics, Statistics, Algebra, Algebraic Topology, Set Theory, Fundamentals, Discrete Geometry, Differential Geometry, Geometric Group Theory, Analysis, Differential Equations, Quantum Gravity, Number Theory.
Centro de Investigación en Matemáticas, A.C. (CIMAT), Jalisco S/N, Valenciana A.P. 402, 36000 Guanajuato, GTO, Mexico	Research Activities: Functional Analysis; Algebraic Geometry; Differential Geometry; Applied Mathematics; Dynamical Systems; Topology and Combinatorial Geometry. Probability and Statistics: Applied Statistics; Statistical Inference; Stochastical Modelling. Computer Sciences: Mathematical Computing; Software Engineering.
Institute of Mathematics, National Autonomous University of Mexico, Circuito Exterior, Ciudad Universitaria, 04510 Mexico, D.F. Mexico	Research Activities: Algebraic topology, Algebraic geometry, Banach algebras, Combinatorics, Cohomology of Groups, Dynamical systems, Mathematical logic, Low dimensional topology and Knot theory, Representation theory of algebras, Ring theory.
Centre for Advanced Studies in Mathematics (CASM), Lahore University of Management Sciences, Lahore, Pakistan	Research Activities: Fixed point theory, fuzzy mathematics, differential geometry, probability theory, operator theory, combinatorics, computational mathematics, financial mathematics.
Department of Mathematics, COMSATS Institute of Information Technology (CIIT), Park Road, Chak, Shahzad, Islamabad, Pakistan	Research Activities: Modelling and simulation of population balances. Numerical investigation of two phase flow models. Fluid mechanics. Computational mathematics. Computational fluid mechanics, computational analysis, heat and mass transfer, topology, elastodynamics, modelling and simulation.
Institute of Mathematics Hanoi, Vietnam Academy of Science and Technology, 18 Hoang Quoc Viet Road, Cau Giay District, 10307 Hanoi, Vietnam	Research Activities: Algebra, Geometry and Topology, Number Theory, Mathematical Analysis, Differential Equations, Probability and Statistics, Optimization and Control Theory, Scientific Computing and Numerical Analysis, Mathematics for Computer Science, Postgraduate Training.

◆1994

Viện Toán được Viện Hàn lâm Khoa học Thế giới vì sự tiến bộ khoa học của các nước đang phát triển (TWAS) công nhận là một trong 10 trung tâm Toán học xuất sắc phía Nam. Từ đó đến nay, Viện tham gia mạng lưới Các trung tâm xuất sắc phía Nam của TWAS, qua đó một số nhà khoa học từ các nước đang phát triển đã đến làm việc tại Viện.



TS. Anthony N. Eke (Nigeria) trong lần thứ ba đến làm việc tại Viện theo chương trình mạng lưới các trung tâm xuất sắc của TWAS (2005)


NHÀ NGHỈ
NGÀNH KẾ HOẠCH
Sầm Sơn
1994

KỶ NIỆM 25 NĂM THÀNH LẬP VIỆN NĂM 1995



Cán bộ nữ trong dịp kỷ niệm 25 năm thành lập Viện (1995)
Từ phải: Phạm Minh Hiền, Nguyễn Lan Dân, Trương Xuân Đức Hà, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Côi, Vương Việt Nga, Văn Xuân Hương, Võ Thị Gái, Hồ Ngọc Mai, Trương Mỹ Dung, Lê Khánh Vân, Hà Thị Cận

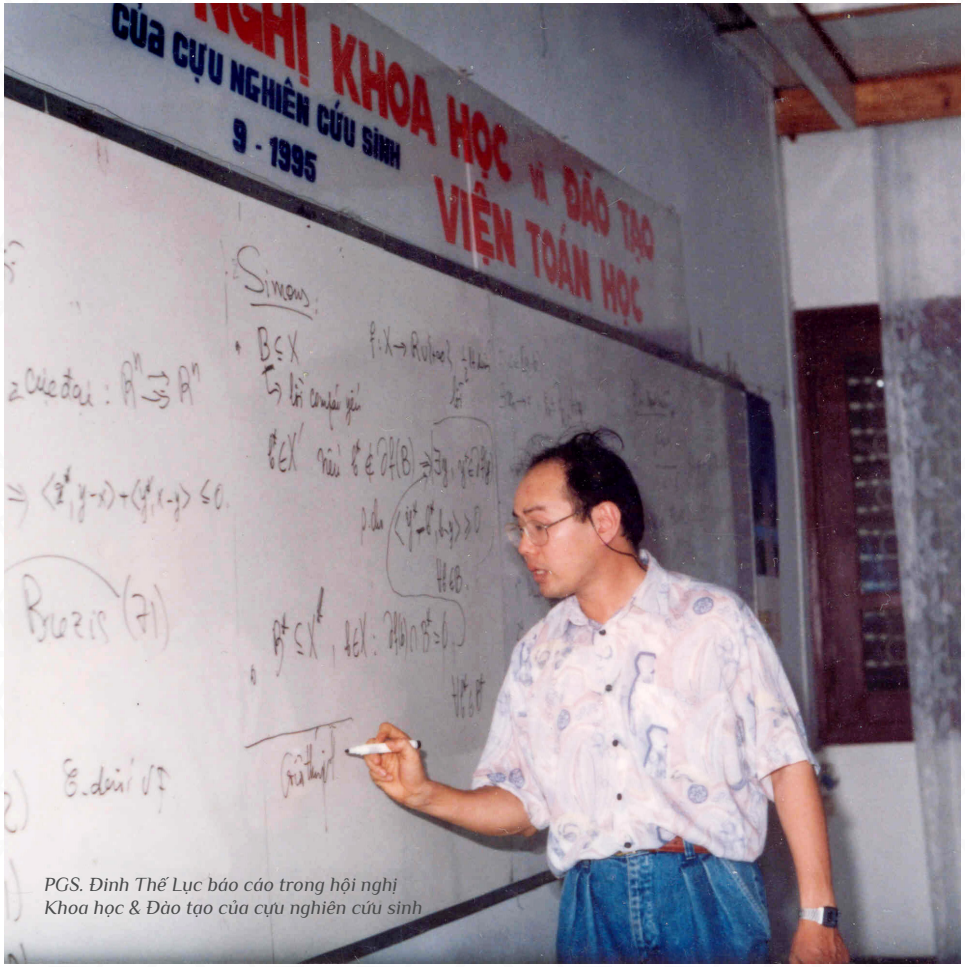


Thư viện của Viện Toán học năm 1995 - Tầng 2 nhà A5.
Tài liệu cho thư viện được thường xuyên bổ sung từ các nguồn mua từ kinh phí của Viện, quà tặng của các cá nhân và tổ chức, trao đổi với các số tạp chí Acta Mathematica Vietnamica. Cho đến năm 2020, Thư viện của Viện Toán học có
- Bản cứng: khoảng 8.000 sách tiếng Anh, 6.000 sách tiếng Nga, một số sách tiếng Việt và ngôn ngữ khác. Thư viện cũng có 378 đầu tạp chí chuyên ngành Toán.
- Bản điện tử: có gần 100 sách điện tử, trên 142 tạp chí online chuyên ngành Toán.

Trong ảnh: chị Võ Thị Gái (thủ thư)



Hội nghị Khoa học và Đào tạo của Cựu nghiên cứu sinh - Viện Toán học 9/1995



PGS. Đinh Thế Lục báo cáo trong hội nghị Khoa học & Đào tạo của cựu nghiên cứu sinh



Buổi bảo vệ luận án Tiến sĩ Khoa học của PTS. Lê Tuấn Hoa

◆1996

Được Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo thạc sỹ



Lễ khai giảng lớp đào tạo thạc sĩ Khóa 1 (khoá 1996 – 1998)
Tính đến 9/2020, chương trình đào tạo Thạc sỹ có:
- 656 học viên;
- 522 học viên đã bảo vệ tại Viện, số còn lại đang học tập tại Viện hoặc được cử đi học tiếp thạc sỹ hoặc tiến sỹ ở nước ngoài



Gặp gỡ các nữ sinh nữ xuất sắc ngành Toán tại Viện Toán học (1996)



GS. Lê Văn Thiêm và GS. Hoàng Tuy thăm Mỹ năm 1981

• 1996

Giáo sư Lê Văn Thiêm và Giáo sư Hoàng Tụy được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh đợt một về Khoa học







•1996

Quỹ A.V. Humboldt (CHLB Đức) tặng kinh phí để Viện trang bị một mạng LAN (một máy chủ, một số máy tính để bàn, máy chiếu, máy in...)



Hội nghị Đại số Giao hoán và Hình học Đại số do cán bộ Viện tổ chức năm 1996 thu hút trên 30 nhà toán học quốc tế hàng đầu tham dự

Hàng ngồi (từ phải): Vương Ngọc Châu, K. Watanabe, M. Oka, (?), I-Chiau Huang, Ngô Việt Trung, Lê Tuấn Hoa, Y. Kawamata
Hàng đứng: Lê Văn Trí, Tạ Thị Hoài An, Nguyễn Đức Minh, Brezinsky, I. Aberbach, M. Brodmann, V. Srinivas, D. Eisenbud, Trần Đức Vân,
H.-B. Foxby, R. Rao, Phùng Hồ Hải, H. Esnault, M. Morales, R. Sharp, Nguyễn Việt Dũng, Hà Huy Tài, S. Zarzuela,A. Iarrobino, Đỗ Ngọc Cường, Nguyễn Đức Tuấn



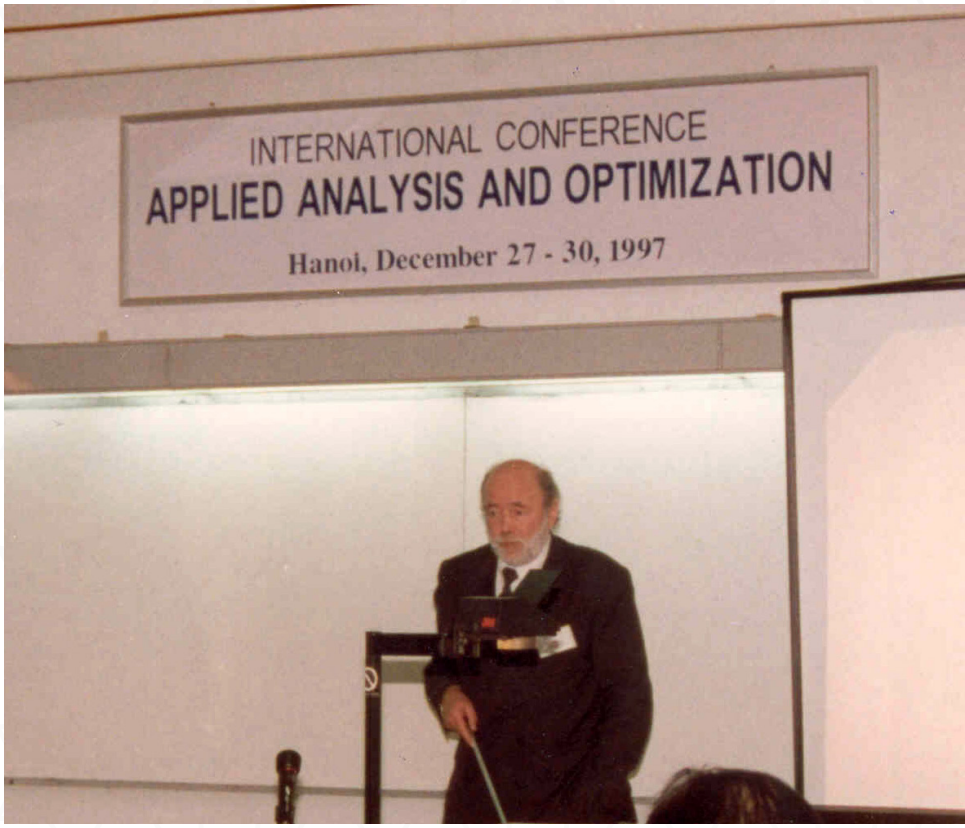
Trong ảnh: Nguyễn Khoa Sơn, Đỗ Ngọc Diệp, Phạm Trà Ân

◆1996

Đại hội Công nhân viên chức và Đại hội Công đoàn giữa nhiệm kỳ - Viện Toán học 1996

◆12/1997

Hội thảo "Applied Analysis and Optimization" - Viện Toán học



Trong ảnh: GS. W. Oettli (CHLB Đức) báo cáo tại hội thảo



• 25/2/1998

Ký kết hợp tác khoa học giữa Viện Toán học và Viện Nghiên cứu Khoa học Cơ bản (ĐHQG Pukyong, Pusan, Hàn Quốc) ngày 25/2/1998. Hiện nay hợp tác giữa Viện Toán và các viện nghiên cứu, trường đại học ở Hàn Quốc được mở rộng trên nhiều lĩnh vực với các hoạt động trao đổi khoa học thường xuyên giữa hai bên và nhiều hoạt động được phối hợp tổ chức chung.



Hội thảo tại Hàn quốc năm 1998



1999

Cải tạo nhà A5 từ 2 tầng thành 3 tầng

ĐÓN NHẬN
HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG BA
NĂM 2000



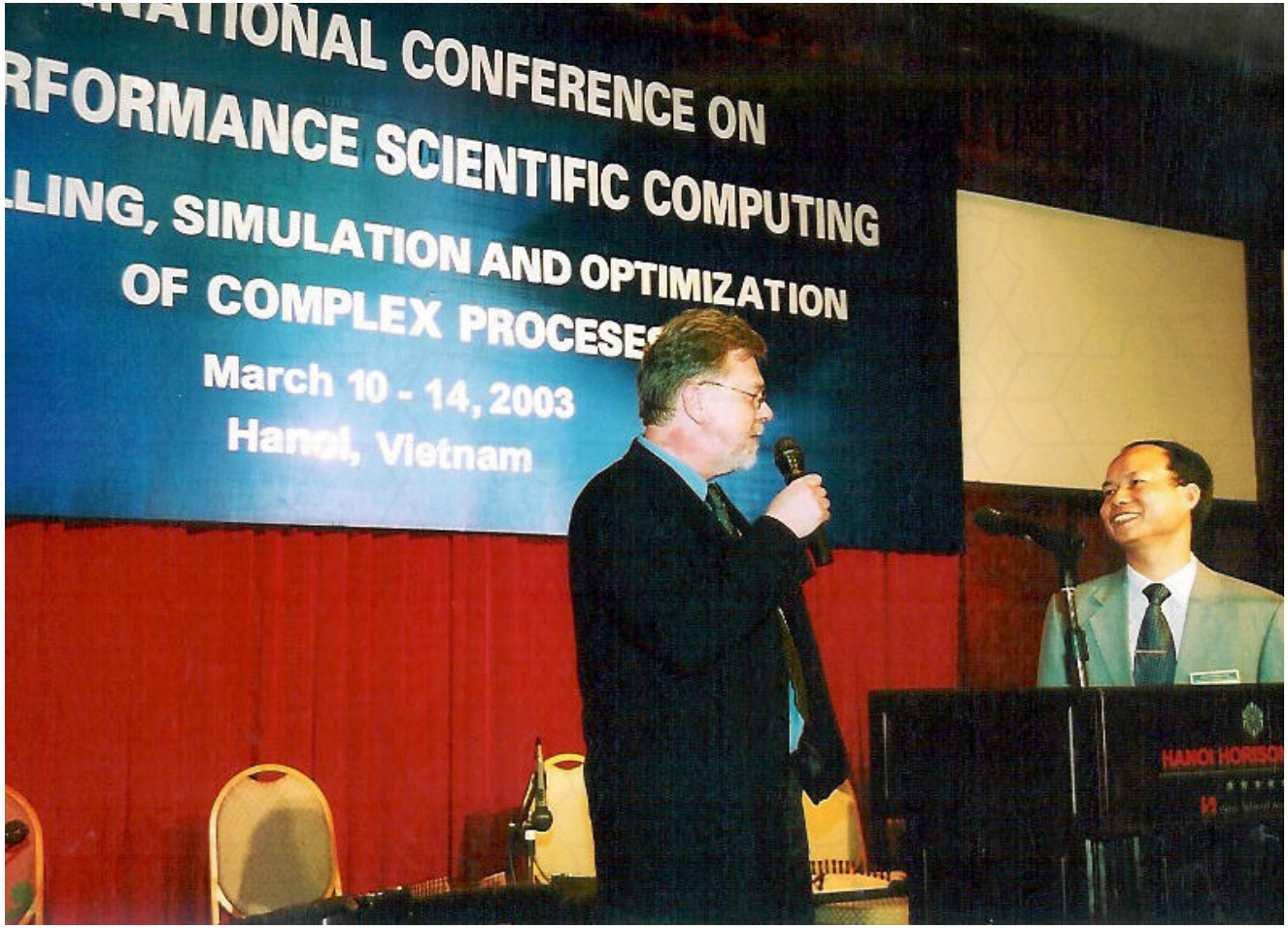
Lễ kỷ niệm 30 năm thành lập Viện và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Ba
Trong ảnh: GS. Trần Đức Vân (Viện trưởng 1995-2000)



Trường Xuân Xác suất - Thống kê tháng 3/2000

Hàng ngồi (từ phải): Vũ Viết Yên, Nguyễn Văn Thu, Đinh Quang Lưu, Trần Hùng Thao, Trần Mạnh Tuấn, Ngô Đạt Tứ, Bùi Khởi Đàm, Nguyễn Đình Công

Bắt đầu từ năm 2000, các hội thảo quốc tế về Tính toán Khoa học Hiệu năng cao (High Performance Scientific Computing - HPSC) được tổ chức định kỳ 3 năm một lần tại Hà Nội. Đến năm 2018 đã có 7 hội nghị được tổ chức với sự tham dự của rất nhiều nhà toán học hàng đầu thế giới.





GS. Hoàng Xuân Phú và GS. G. Bock tại hội thảo quốc tế HPSC lần thứ 2 năm 2003



Hội thảo quốc tế HPSC lần thứ 7 được tổ chức từ 19-23/3/2018. Có 318 đại biểu với 155 đại biểu trong nước đã tham dự và 214 báo cáo được trình bày tại hội thảo



Mai Châu


Đèo Pha Đin
2002



Buôn Ma Thuột

Hội nghị tại Buôn Ma Thuột (2005)



Quảng Bình 2005



Phòng máy in tại tầng 1 nhà A5
Trong ảnh: Lê Thanh Đức



Phòng máy tính - nhà A5
Trong ảnh: Phạm Huy Điển, Bùi Văn Phát



Hội nghị quốc tế "Applied Analysis and Applications –ICAAA" - Viện Toán học 2002
Trong ảnh: GS. Louis Nirenberg (giải thưởng Abel 2015) và GS. Nguyễn Minh Chương



Hội nghị Giải tích không trơn và Tối ưu hoá – Viện Toán học 5/2001



Cán bộ Viện và một số nhà toán học người Việt tham gia Đại hội Toán học Quốc tế ICM-2002 tại Bắc Kinh, Trung Quốc



Lễ trao bằng Tiến sĩ danh dự của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam cho Giáo sư Lê Dũng Tráng



Trường hè "Mối liên hệ giữa Toán học và Tin học"
Trong ảnh: GS. Steven Smale (Huy chương Fields 1966, Giải thưởng Wolf 2006) giảng bài tại trường hè



Học viên của Viện



Bảo vệ luận văn cao học



2005

GS. Hoàng Tụy và GS. Hà Huy Khoái
trong dịp kỷ niệm 35 năm thành lập Viện,
tháng 10/2005



KỶ NIỆM 35 NĂM THÀNH LẬP VIỆN



Hội nghị đánh giá kết quả làm việc của nghiên cứu sinh



Giáo sư Frank Morgan (phó chủ tịch Hội Toán học Mỹ) báo cáo tại Viện (11/2006)



Bóng bàn (khoảng 1999)







Giải bóng bàn Viện Toán mở rộng
10/2006



Đội bóng Viện Toán đoạt giải nhì Giải bóng đá thanh niên Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (4/2007)





Giải thể thao Công đoàn Viện Hàn lâm KHCNVN, 8/2011



Đại học Tây Bắc, Sơn La (Tháng 11/2012)

2007

Khai giảng khóa I Đề án "Phối hợp đào tạo thạc sĩ toán học trình độ quốc tế"
Đề án được Bộ GD & ĐT tài trợ trong bốn năm đầu.



Lễ khai giảng Khóa 1 đề án "Phối hợp đào tạo thạc sĩ toán học trình độ quốc tế" (12/2007).
Thống kê từ năm 2007 đến tháng 9/2020:
- Tổng số học viên: 134
- Số học viên đi học tiếp ở nước ngoài: 95
- Số học viên làm tiếp nghiên cứu sinh: 72
- Số học viên làm việc trong các trường đại học, cao đẳng, học viện, viện nghiên cứu trong nước: 35
Trong ảnh: GS. Lê Tuấn Hoa (Viện trưởng 2013-2017)



Chương trình Cao học Quốc tế nhận được sự giúp đỡ hết sức tích cực từ các đồng nghiệp tại Pháp, Đức và nhiều nước khác. Hợp tác với Pháp được hỗ trợ bởi chương trình LIA ForMath Vietnam, người chủ trì phía Pháp trong thời gian này GS Lionel Schwartz. Năm 2015 ông được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ phong tặng Tiến sỹ danh dự.

Trong ảnh: Giáo sư Lionel Schwartz và phu nhân chụp ảnh cùng cán bộ và các học viên chương trình Cao học Quốc tế của Viện



Ban Chấm thi – kỳ thi Olympic Toán Quốc tế IMO tổ chức tại Việt Nam vào tháng 7/2007.

2007

"Japan-Vietnam Joint Seminar on Commutative Algebra" là chuỗi các hội thảo về Đại số giao hoán được bắt đầu từ năm 2002, đến năm 2020 đã tổ chức 10 lần luân phiên tại Nhật Bản và Việt Nam. Chủ trì phía Việt Nam là các giáo sư Nguyễn Tự Cường, Lê Tuấn Hoa, Ngô Việt Trung



Hội thảo lần thứ 3 – Viện Toán học 2007

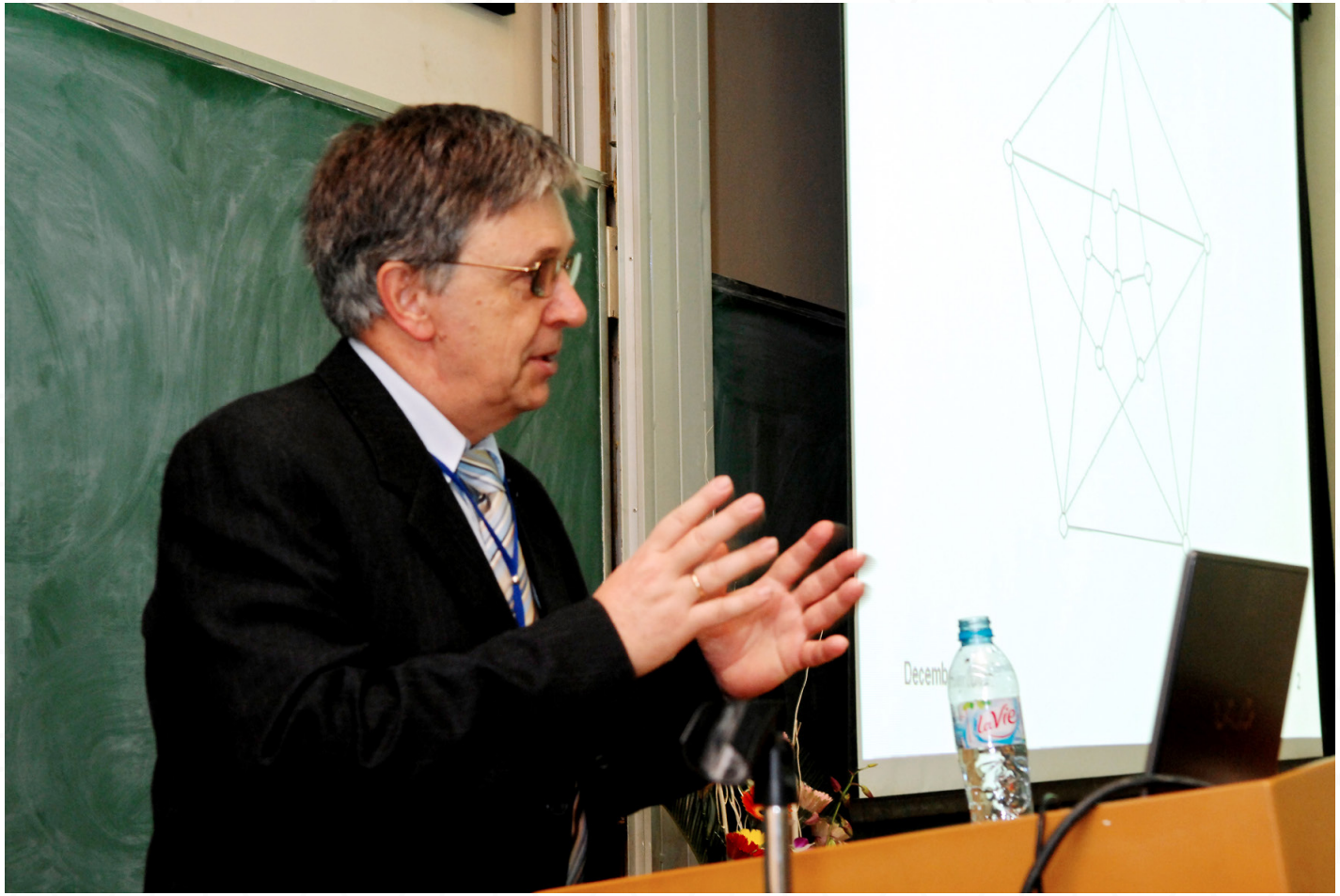


Hội thảo lần thứ 10 – Huế 2018



2007

HỘI NGHỊ "QUANTUM TOPOLOGY", 8/2007



Giáo sư László Lovász – Chủ tịch Liên đoàn Toán học Quốc tế (2007-2010) - báo cáo khoa học tại Viện Toán học (2009)

ĐÓN NHẬN
HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHÌ
NĂM 2010


LỄ KỶ NIỆM
40 NĂM THÀNH LẬP VIỆN TOÁN HỌC (1970 - 2010)
VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG ĐỘC LẬP HẠNG NHÌ
2010

2010

KỶ NIỆM 40 NĂM THÀNH LẬP VIỆN TOÁN HỌC



Ba chuỗi hội thảo khoa học liên ngành lớn được cán bộ Viện phối hợp với đồng nghiệp tại các trường đại học tổ chức định kỳ từ những năm 2000 là
Hội nghị Đại số - Hình học – Tô pô (ĐAHITÔ),
Hội nghị Xác suất – Thống kê nghiên cứu ứng dụng và giảng dạy,
Hội thảo Tối ưu và Tính toán khoa học



Hội nghị ĐAHITÔ năm 2011 ở Thái Nguyên với gần 200 đại biểu tham dự và 55 báo cáo. Các hội nghị ĐAHITÔ được tổ chức 2-3 năm một lần.



Hội nghị toàn quốc lần thứ năm Xác suất – Thống kê nghiên cứu ứng dụng và giảng dạy được tổ chức ở Đà Nẵng năm 2015. Sau hội nghị đầu tiên ở Nha Trang năm 1983 và hội nghị thứ hai ở Ba Vì năm 2001, từ hội nghị thứ 3 năm 2005, các hội nghị được tổ chức 5 năm một lần.



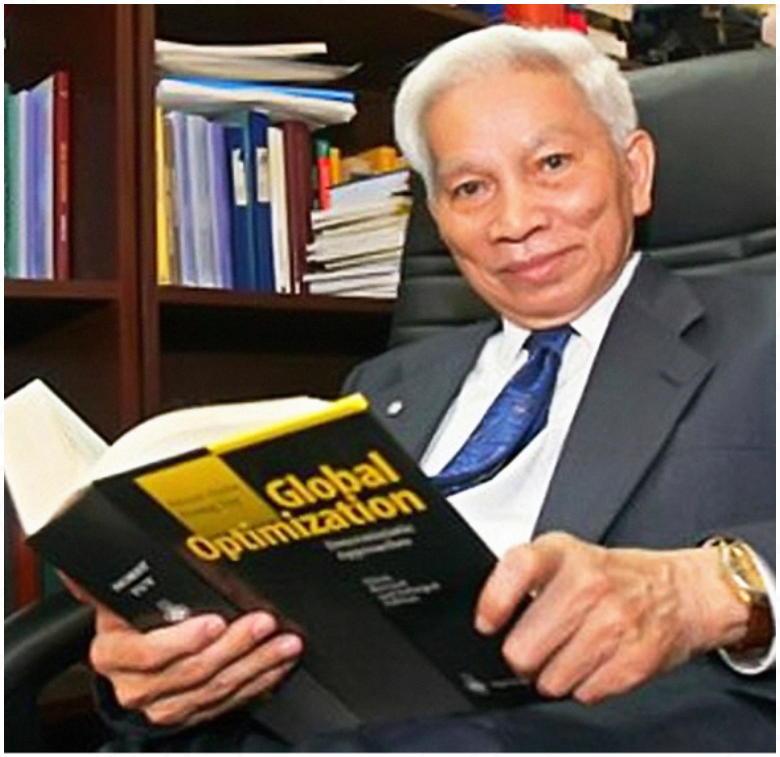
Hội thảo Tối ưu và Tính toán Khoa học lần thứ 15 được tổ chức ở Ba Vì từ 20-22/4/2017. Các hội thảo Tối ưu tính toán khoa học được tổ chức thường niên từ năm 2003. Trừ ba hội thảo đầu tiên được tổ chức ở Hạ Long, Ninh Bình, Hà Nội, các hội thảo sau đều được tổ chức ở Ba Vì. Các hội thảo thu hút từ 150 – 200 đại biểu với 30-50 báo cáo.

◆ 2011

Giải thưởng Constantin Carathéodory đầu tiên được Hội Tối ưu Toàn cục Quốc tế trao tặng cho GS. Hoàng Tuỵ



Cán bộ và các học viên của Viện chụp ảnh kỷ niệm sau bài giảng của GS. Hoàng Tuy (2012)



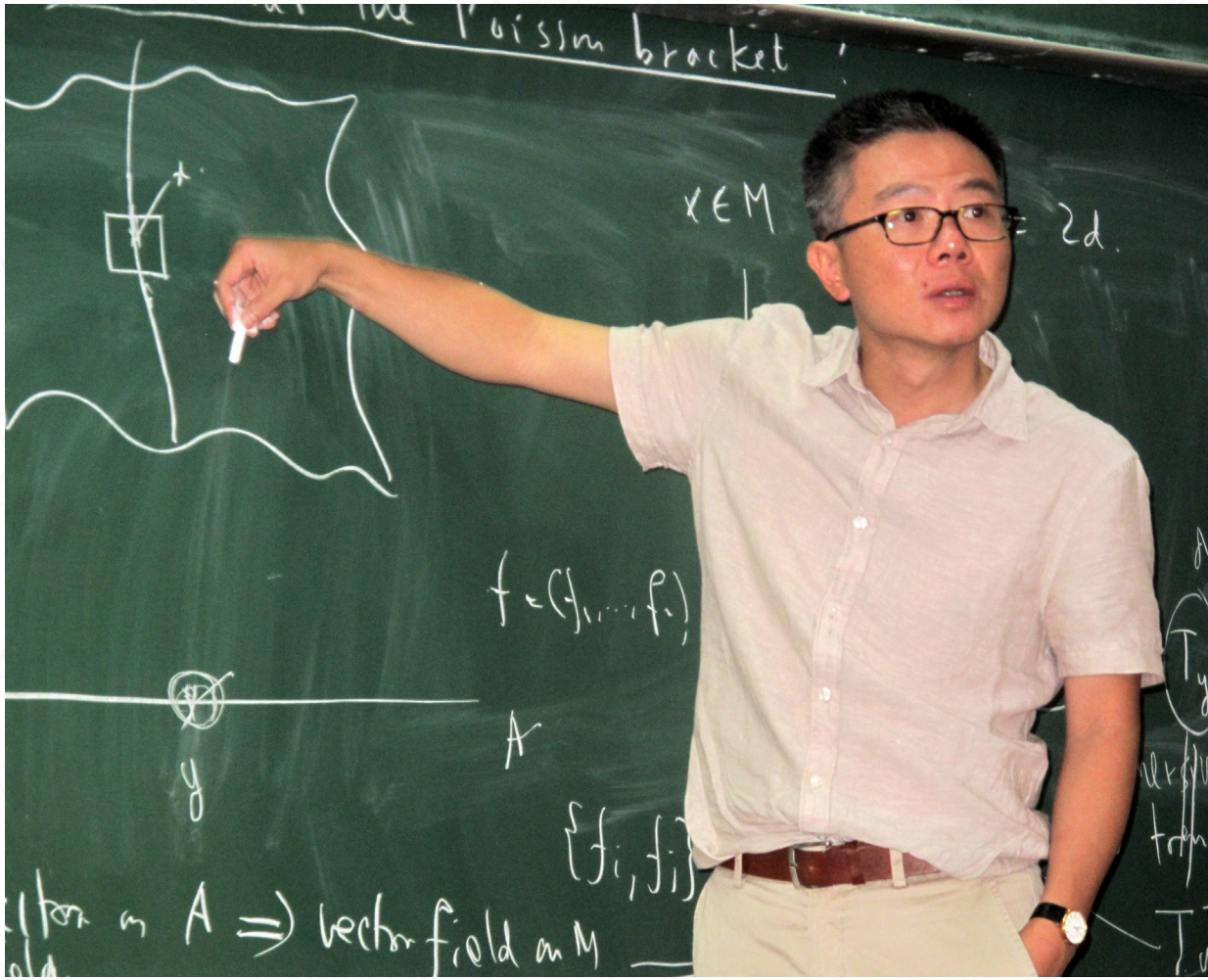
GS. Hoàng Tuy

◆ 2012

Summer school “Variational analysis and Applications” do Viện Toán học và Viện NCCC về Toán phối hợp tổ chức, Viện Toán học – 5-6/2012



Trong ảnh: GS. Boris S. Mordukhovich trình bày bài giảng. Tháng 5/2014, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam đã trân trọng trao tặng bằng Tiến sỹ danh dự cho GS. Boris S. Mordukhovich



GS Ngô Bảo Châu (Huy chương Fields 2010) báo cáo tại seminar Đại số - Lý thuyết số

◆2012



Đại biểu Hội nghị khoa học Thanh niên giữa Viện Toán học và Đại học Tây Bắc tham quan thuỷ điện Sơn La

◆2013

Ký kết hợp tác với Đại học Nagoya (Nhật Bản)





GS. Efim Zehmanov (Huy chương Fields 1994) thăm Viện



Học viên Trường Xuân "Geometric Combinatorics" (19/02/2013 - 15/03/2013) Trường được Quỹ Einstein Foundation tài trợ trong khuôn khổ hoạt động của Berlin Mathematical School


Sapa
2014



Lãnh đạo Viện các thời kỳ
Đỗ Văn Lưu, Phạm Hữu Sách, Ngô Đắc Tân, Phùng Hồ Hải, Hà Huy Khoái, Lê Tuấn Hoa, Hoàng Tuy, Nguyễn Việt Dũng, Ngô Việt Trung



Hoàng Tuy, Phạm Hữu Sách, Lê Tuấn Hoa, Hà Huy Khoái, Ngô Việt Trung, Phùng Hồ Hải, Nguyễn Việt Dũng, Ngô Đắc Tân, Nguyễn Đình Công, Trần Mạnh Tuấn, Nguyễn Khoa Sơn, Đỗ Văn Lưu

Colloquium – Bài giảng Viện - là hoạt động khoa học truyền thống do Hội đồng Khoa học tổ chức



GS. Endre Szemerédi – Giải thưởng Abel 2012 – đọc bài giảng "The proof of Po'sa – Seymour Conjecture" (7/2014)



GS. Jürgen Jost - Giám đốc Viện Max Planck - đọc bài giảng "How convexity links geometry and nonlinear analysis" (3/2017)



GS. Shigefumi Mori - Chủ tịch Liên đoàn Toán học Quốc tế IMU 2015-2018, Huy chương Fields 1990 - đọc bài giảng "Classification of algebraic varieties" (11/2017)

2015



Lễ trao giải thưởng Tạ Quang Bửu năm 2015

Các cán bộ Viện nhận giải thưởng: GS. Nguyễn Đông Yên (thứ 5) nhận giải thưởng Tạ Quang Bửu và PGS. Phạm Hoàng Hiệp (thứ 3) nhận giải thưởng Tạ Quang Bửu dành cho nhà khoa học trẻ



Lễ trao tặng huy hiệu 65 năm tuổi Đảng cho GS. Hoàng Tụy (11/2015)

Trong ảnh: GS. Hoàng Tụy và chi bộ Viện Toán học



5/2014

A day with Math - Một ngày với Toán học là hoạt động phổ biến toán học được tổ chức hàng năm cho các em học sinh và những người quan tâm đến Toán.



5/2015
Cậu bé trong ảnh là bạn Ngô Quý Đăng - năm 2020 là học sinh lớp 10 đầu tiên của Việt Nam dự thi IMO và đạt huy chương vàng với số điểm cao nhất đoàn Việt Nam, đứng thứ 4 toàn bộ học sinh



Sau lễ ký kết hợp tác giữa Viện Toán học và Khoa Toán - Đại học Quốc gia Singapore

Từ phải: Đinh Tiến Cường, Nguyễn Việt Dũng, Bao Weizhu, Zhu Chen-bo, Lê Tuấn Hoa, Đinh Nho Hào, Phùng Hồ Hải, Nguyễn Quốc Thắng



Gặp mặt đầu năm mừng xuân mới Đinh Dậu (1/2017)





"Chuyên để" gói bánh chưng – Tết Đinh Dậu (1/2017)

◆2017

Tập thể các giáo sư Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường, Lê Tuấn Hoa được tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Khoa học kỹ thuật



Từ phải: Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Tự Cường, Ngô Việt Trung, Lê Tuấn Hoa, Phạm Thế Long tại lễ trao giải



Lễ chúc mừng các nhà khoa học tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

2017

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc làm việc tại Viện Toán học



Viện Toán học tiếp nhận quản lý một phần nhà A6, đồng thời chuyển việc quản lý nhà khách về Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam



Toà nhà A6 được Viện Toán và Trung tâm Vệ tinh Quốc gia cùng quản lý và sử dụng từ năm 2017, trong đó Viện Toán sử dụng các tầng 2 – 6 và một phần tầng 1

Tết Trung Thu



Tết Thiếu Nhi



Dã ngoại dịp 1/6/2017

◆5/3/2018

Thành lập Trung tâm Quốc tế Đào tạo và Nghiên cứu Toán học dưới sự bảo trợ của UNESCO



Lễ ký kết thoả thuận giữa Chính phủ và Tổ chức UNESCO về thành lập hai trung tâm khoa học dạng 2 về Toán và Vật lý dưới sự bảo trợ của UNESCO vào tháng 8/2017



2018

Hội nghị quốc tế “Nevanlinna theory and Complex Geometry in Honor of Lê Văn Thiêm’s Centenary”



• 2018

Viện Toán học được Quỹ Simons tài trợ kinh phí để thực hiện các hoạt động khoa học trong giai đoạn 2018-2021

Một số nghiên cứu viên sau tiến sỹ (postdoc) của chương trình. Từ phải: Nguyễn Thế Cường (ĐHKHTN – ĐHQG Hà Nội), Thangavel Saravanakumar (Ấn Độ), Dương Thị Việt An (ĐH Khoa học – ĐH Thái Nguyên), Lê Chí Ngọc (ĐH Bách Khoa Hà Nội), Nguyễn Văn Hoàng (ĐH FPT), Trịnh Viết Dược (ĐHKHTN-ĐHQG Hà Nội)



2018

Hội thảo khoa học Các cựu học viên và Nghiên cứu sinh LIA (12/2018). Nhiều cựu học viên cao học, nghiên cứu sinh của các chương trình đào tạo phối hợp giữa Việt Nam với Pháp và một số quốc gia khác đã tham gia và báo cáo tại hội thảo.



Hội nghị Hình học Đại số Đông Á (10/2018)



BỔ NHIỆM CHỨC DANH NGHIÊN CỨU VIÊN
CAO CẤP NĂM 2018 – VIỆN HLKHCN VIỆT NAM

2018



Công bố quyết định bổ nhiệm chức danh GS, PGS và gặp mặt cộng tác viên của Viện Toán (5/2018)
Từ phải: Phạm Ngọc Ánh, Lê Dũng Mưu, Nguyễn Minh Chương, Đỗ Văn Lưu, Nguyễn Khoa Sơn, Phạm Hữu Sách, Bùi Công Cường, Phùng Hồ Hải, Nguyễn Việt Dũng

2019

GS. TSKH. Phạm Hoàng Hiệp được trao Giải thưởng Ramanujan (ICTP-IMU-DST)





GS. Phùng Hồ Hải và PGS. Nguyễn Quang Huy (ĐHSP Hà Nội 2) ký kết hợp tác giữa hai cơ quan

2019

International Graduate Summer School (7-8/2019)



International school Inverse Problem and Deep Learning (3/2019)





CIMPA - IMH Research school Hyperplane Arrangements (3/2019)



Lễ ký kết hợp tác đào tạo Khoa học Dữ liệu của Quỹ Đổi mới sáng tạo với Viện Toán học, Viện John von Neumann và ba trường đại học (7/2020)



Hội nghị Các cựu học viên Viện Toán học
11-12/9/2020

ẢNH CÁN BỘ CÁC PHÒNG & TRUNG TÂM

PHÒNG CƠ SỞ TOÁN HỌC CỦA TIN HỌC



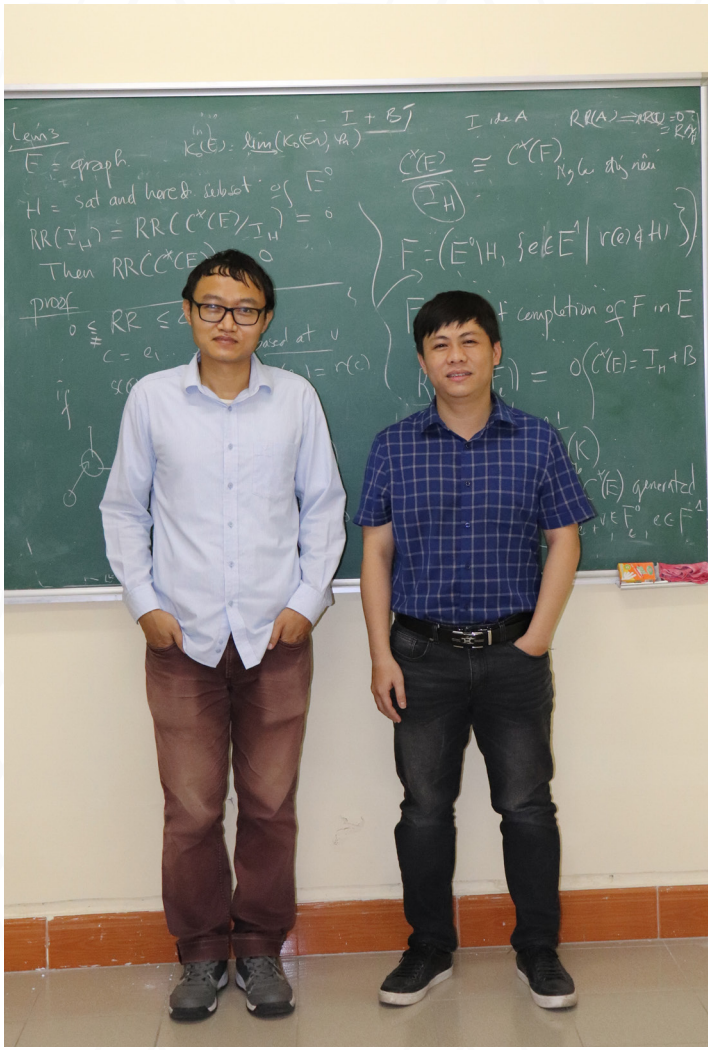
*Từ phải: Đoàn Huy Tùng***, Lê Tuấn Hoa*, Lê Công Thành**, Phan Thị Hà Dương, Đỗ Long Vân**, Ngô Đắc Tân, Nguyễn Hoàng Thạch*

**: chuyển sang phòng Đại số*
***: cán bộ nghỉ hưu*
****: Postdoc*

PHÒNG ĐẠI SỐ



Hàng đứng: Hà Minh Lam, Ngô Việt Trung, Nguyễn Tự Cường, Lê Tuấn Hoa, Nguyễn Bích Vân
Hàng ngồi: Trần Nam Trung, Trần Giang Nam, Đoàn Trung Cường



Từ phải: Trần Giang Nam, Nguyễn Đăng Hợp

08/2020

PHÒNG GIẢI TÍCH SỐ VÀ TÍNH TOÁN KHOA HỌC



Hàng đứng: Nguyễn Đông Yên, Nguyễn Hữu Điển, Hoàng Xuân Phú, Tạ Duy Phượng, Phan Thành An, Lê Xuân Thanh
*Hàng ngồi: Phong Thị Thu Huyền, Nguyễn Quỳnh Nga, Vũ Thị Hướng, Dương Thị Việt An**
**: postdoc*

PHÒNG GIẢI TÍCH TOÁN HỌC



Từ phải: Đỗ Hoàng Sơn, Đỗ Ngọc Diệp, Nguyễn Minh Trí, Nguyễn Xuân Tấn, Hồ Minh Toàn, Đỗ Thái Dương*

**: cán bộ nghỉ hưu*



2015

PHÒNG HÌNH HỌC – TÔ PÔ

Hàng ngồi: Nguyễn Tất Thắng, Nguyễn Việt Dũng, Vũ Thế Khôi
Hàng đứng: Nguyễn Tiến Đại, Đỗ Ngọc Diệp*, Nguyễn Văn Châu, Đinh Sỹ Tiệp, Hà Huy Vui*, Nguyễn Sỹ Minh*, Hồ Minh Toàn***

**: cán bộ nghỉ hưu*
***: Phòng Giải tích*



Từ phải: Phùng Hồ Hải, Hà Huy Khoái, Nguyễn Quốc Thắng, Tạ Thị Hoài An, Nguyễn Chu Gia Vượng, Nguyễn Duy Tân*

**: cán bộ nghỉ hưu*



09/2020

PHÒNG PHƯƠNG TRÌNH VI PHÂN

*Hàng đứng: Lương Thái Hưng, Nguyễn Thị Nga**, Nguyễn Minh Trí, Vũ Văn Đạt*, Hà Tiến Ngoạn*, Lê Trọng Lục*, Đinh Nho Hào, Hoàng Mai Lê**, Đào Quang Khải, Nguyễn Văn Ngọc*, Trần Văn Bằng**, Nguyễn Hữu Thọ**
Hàng ngồi: Nguyễn Văn Hoàng***, Hoàng Thế Tuấn, Nguyễn Thị Ngọc Oanh**, Thái Thị Kim Chung***

**: cán bộ nghỉ hưu*
***: cựu nghiên cứu sinh*
****: đã chuyển công tác*



10/2020

PHÒNG TỐI ƯU VÀ ĐIỀU KHIỂN

Từ phải: Nguyễn Huyền Mười, Nguyễn Khoa Sơn, Bùi Trọng Kiên, Trần Vũ Thiệu*, Vũ Ngọc Phát, Bùi Thế Tâm*, Trương Xuân Đức Hà*, Nguyễn Thị Hồng, Lê Dũng Mưu**

**: cán bộ nghỉ hưu*



PHÒNG XÁC SUẤT VÀ THỐNG KÊ

Từ phải: Phạm Việt Hùng, Đoàn Thái Sơn, Hồ Đăng Phúc, Nguyễn Đình Công, Nguyễn Thị Thuý Quỳnh, Nguyễn Thị Thế*, Phan Thanh Hồng**

**: nghiên cứu sinh và cựu nghiên cứu sinh*

09/2020



PHÒNG QUẢN LÝ TỔNG HỢP

Khổng Phương Thuý, Trần Thị Phương Thảo, Nguyễn Thị Khuyên, Phạm Thị Ngọc,
Nguyễn Thị Yến, Trần Thị Thanh Hà, Nguyễn Ngọc Anh, Cao Ngọc Anh,
Trương Trung Đắc, Trần Văn Thành, Phạm Đức Minh, Lê Thanh Đức, Phạm Ngọc Điển



Từ phải: Đoàn Thái Sơn, Nguyễn Tự Cường, Phan Huy Khải, Tạ Duy Phượng*, Vũ Văn Đạt*, Nguyễn Chu Gia Vượng, Trần Thị Phương Thảo, Phạm Thị Ngọc, Khổng Phương Thuý, Nguyễn Thị Quỳnh Trâm**, Nguyễn Đông Yên*

**: cán bộ nghỉ hưu*
***: đã chuyển công tác*

08/2020



Từ phải: Trần Thị Thanh Hà, Phan Thị Hà Dương, Lê Tuấn Hoa, Phạm Hoàng Hiệp, Ngô Việt Trung, Phùng Hồ Hải, Khổng Phương Thuý, Vũ Ngọc Phát

DANH SÁCH CÁN BỘ VIỆN TOÁN HỌC QUA CÁC THỜI KỲ

THỜI KỲ 1962-1970

	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1.	Phạm Trà Ân	1962-2007	Nghỉ hưu
2.	Vương Ngọc Châu	1966-1998	Nghỉ hưu
3.	Phan Văn Chương	1964-1989	Đã mất (1989)
4.	Bùi Công Cường	1970-2004	Nghỉ hưu
5.	Nguyễn Ngọc Diệp	1966-1969	Chuyển công tác
6.	Phan Đình Diệu	1968-1971	Chuyển công tác, đã mất
7.	Hoàng Đình Dung	1963-2004	Nghỉ hưu, đã mất
8.	Đặng Hấn	1966-1985	Chuyển công tác
9.	Trần Huy Hổ	1966-1968	Chuyển công tác
10.	Phan Huy Khải	1969-2011	Nghỉ hưu
11.	Hà Huy Khoái	1967-2011	Nghỉ hưu
12.	Lê Xuân Lam	1965-1976	Chuyển công tác
13.	Trần Gia Lịch	1966-2006	Nghỉ hưu, đã mất
14.	Ngô Văn Lược	1962-1992	Chuyển công tác, đã mất
15.	Đỗ Văn Lưu	1970-2009	Nghỉ hưu
16.	Phùng Ngọc Nghiêm	1967-1977	Chuyển công tác
17.	Trần Cao Nguyên	1965-1973	Chuyển công tác
18.	Phạm Hữu Sách	1962-2006	Nghỉ hưu
19.	Nguyễn Văn Sinh	1970-1976	Đã mất
20.	Bùi Thế Tâm	1969-2013	Nghỉ hưu
21.	Đỗ Hồng Tân	1970-2002	Nghỉ hưu, đã mất
22.	Lê Văn Thành	1965-2009	Nghỉ hưu, đã mất
23.	Lê Văn Thiêm	1970-1985	Đã mất
24.	Lê Quang Thiệp	1966-1977	Đã mất
25.	Trần Vũ Thiệu	1962-2007	Nghỉ hưu
26.	Trần Mạnh Tuấn	1963-2003	Chuyển công tác
27.	Hoàng Tụy	1968-2011	Nghỉ hưu, đã mất
28.	Đỗ Long Vân	1962-2007	Nghỉ hưu

THỜI KỲ 1971-1980

29.	Hà Lê Anh	1973-1986	Đã mất
30.	Hà Thị Cận	1979-2004	Nghỉ hưu
31.	Lê Văn Chóng	1978-2009	Nghỉ hưu, đã mất
32.	Nguyễn Thị Côi	1970-1992	Nghỉ hưu, đã mất
33.	Nguyễn Tự Cường	1975-	
34.	Nguyễn Lan Dân	1979-2015	Nghỉ hưu
35.	Lê Hữu Diện	1978-1997	Chuyển công tác
36.	Đỗ Ngọc Diệp	1978-2017	Nghỉ hưu
37.	Phạm Cảnh Dương	1973-2009	Chuyển công tác
38.	Nguyễn Tiến Đại	1976-2012	Nghỉ hưu
39.	Bùi Khởi Đàm	1978-1999	Chuyển công tác
40.	Vũ Văn Đạt	1974-2010	Nghỉ hưu
41.	Phạm Huy Điển	1976-2009	Chuyển công tác
42.	Nguyễn Hữu Điển	1977-2007	Chuyển công tác
43.	Lê Văn Điển	1976-1993	Chuyển công tác
44.	Chử Văn Đông	1977-1995	Chuyển công tác
45.	Nguyễn Hữu Đức	1976-1984	Chuyển công tác, đã mất
46.	Võ Thị Gái	1979-2005	Nghỉ hưu
47.	Nguyễn Văn Gia	1970-1985	Chuyển công tác
48.	Dương Duy Hải	1976-1982	Đã mất
49.	Phạm Dương Hiển	1974-1977	Chuyển công tác
50.	Trần Vinh Hiển	1970-1983	Chuyển công tác
51.	Lê Hội	1978-2002	Nghỉ hưu
52.	Đinh Văn Huỳnh	1978-2008	Chuyển công tác
53.	Văn Thị Xuân Hương	1978-1992	Nghỉ hưu
54.	Đỗ Bá Khang	1978-1988	Chuyển công tác
55.	Đỗ Tiến Khang	1976-1979	Đi bộ đội
56.	Trần Thị Kim Khuyến	1970-1982	Nghỉ hưu, đã mất
57.	Nguyễn Kim Liên	1972-1977	Chuyển công tác
58.	Nguyễn Khắc Lộc	1975-1983	Chuyển công tác
59.	Lê Trọng Lục	1970-2012	Nghỉ hưu
60.	Đinh Thế Lục	1975-2012	Chuyển công tác
61.	Đinh Quang Lưu	1978-2005	Đã mất
62.	Nguyễn Sĩ Minh	1976-2012	Nghỉ hưu
63.	Lê Dũng Mưu	1973-2017	Nghỉ hưu
64.	Phạm Tuấn Mỹ	1972-1977	Chuyển công tác
65.	Hà Tiến Ngoạn	1978-2018	Nghỉ hưu
66.	Nguyễn Văn Ngọc	1975-2009	Nghỉ hưu
67.	Dương Trọng Nhân	1975-2004	Nghỉ hưu
68.	Vũ Ngọc Phát	1975-	
69.	Hoàng Minh Phong	1980-1983	Nghỉ hưu
70.	Hồ Đăng Phúc	1978-1993, 2002-	
71.	Tạ Duy Phượng	1975-2019	Nghỉ hưu
72.	Đỗ Văn Sĩ	1971-1977	Chuyển công tác
73.	Nguyễn Khoa Sơn	1972-2013	Nghỉ hưu
74.	Nguyễn Thị Tâm	1970-1984	Nghỉ hưu
75.	Ngô Đắc Tân	1975-	
76.	Nguyễn Xuân Tấn	1975-	
77.	Lê Thanh	1982-1988	Chuyển công tác
78.	Dương Chí Thành	1974-1976	Chuyển công tác
79.	Lê Công Thành	1972-2011	Nghỉ hưu
80.	Trần Hùng Thao	1970-2005	Nghỉ hưu
81.	Nguyễn Văn Thoại	1975-1989	Chuyển công tác
82.	Nguyễn Văn Thu	1978-2006	Chuyển công tác
83.	Vũ Đình Tích	1968-1977	Chuyển công tác
84.	Mai Văn Toan	1974-1982	Chuyển công tác
85.	Nguyễn Trinh	1975	Chuyển công tác
86.	Nguyễn Hữu Trợ	1973-1995, 2001-2003	Chuyển công tác
87.	Ngô Việt Trung	1979-	
88.	Đoàn Minh Tuấn	1977-1982	Chuyển công tác
89.	Ngô Anh Tú	1977-1981	Chuyển công tác
90.	Ngô Đạt Tứ	1970-1987	Chuyển công tác, đã mất
91.	Đào Quang Tuyến	1974-1995, 1998-2010	Nghỉ hưu
92.	Lê Khánh Vân	1979-1986	Chuyển công tác
93.	Nguyễn Huy Việt	1974-1991	Chuyển công tác
94.	Hồ Hữu Việt	1978-1986	Chuyển công tác
95.	Hà Huy Vui	1974-2018	Nghỉ hưu

THỜI KỲ 1981-1990

96.	Nguyễn Lương Bách	1982-1995, 2002-2004	Chuyển công tác
97.	Hà Huy Bảng	1982-2020	Nghỉ hưu
98.	Trần Quốc Bình	1990-1995	Chuyển công tác
99.	Đào Viết Bổng	1982-1991	Chuyển công tác
100.	Nguyễn Văn Châu	1983-	
101.	Nguyễn Ngọc Chu	1981-2010	Chuyển công tác
102.	Lê Ngọc Chuyên	1986-1995	Chuyển công tác
103.	Nguyễn Minh Chương	1984-2007	Nghỉ hưu
104.	Nguyễn Đình Công	1987-	
105.	Đỗ Ngọc Cường	1982-2005	Đã mất
106.	Nguyễn Việt Dũng (TP)	1981-	
107.	Nguyễn Việt Dũng (ĐS)	1983-2009	Chuyển công tác
108.	Trương Xuân Đức Hà	1983-2018	Nghỉ hưu
109.	Đinh Nho Hào	1984-	
110.	Lê Tuấn Hoa	1981-	
111.	Phạm Minh Hiền	1985-2018	Nghỉ hưu
112.	Trịnh Bá Kiểm	1982-2004	Nghỉ hưu
113.	Nguyễn Hương Lâm	1982-2018	Nghỉ hưu
114.	Phan Trung Lâm	1986-1995	Chuyển công tác
115.	Lê Kim Luật	1982-1988	Chuyển công tác
116.	Hồ Thị Ngọc Mai	1982-1992, 2002-2014	Nghỉ hưu
117.	Nguyễn Hồng Minh	1984-1996	Chuyển công tác
118.	Trịnh Ngọc Minh	1983-1987	Chuyển công tác
119.	Nguyễn Tố Như	1982-2005	Chuyển công tác
120.	Vũ Quốc Phóng	1981-1999	Chuyển công tác, đã mất
121.	Hoàng Xuân Phú	1984-	
122.	Phạm Hồng Quang	1984-2009	Chuyển công tác
123.	Tạ Hồng Quảng	1981-1998	Chuyển công tác
124.	Nguyễn Văn Sự	1982-1988	Chuyển công tác
125.	Phan Thiên Thạch	1982-	
126.	Nguyễn Quốc Thắng	1987-	
127.	Nguyễn Văn Tiến	1983-1986	Chuyển công tác
128.	Nguyễn Minh Trí	1990-	
129.	Nguyễn Đức Tuấn	1983-2014	Đã mất
130.	Vũ Kim Tuấn	1991-1998	Chuyển công tác
131.	Trần Đức Vân	1981-2011	Đã mất
132.	Nguyễn Khắc Việt	1985-2007	Chuyển công tác
133.	Nguyễn Đông Yên	1982-	

THỜI KỲ 1991-2000

134.	Tạ Thị Hoài An	1996-	
135.	Trần Thị Lan Anh	1994-2005	Chuyển công tác
136.	Phan Thành An	1990-	
137.	Nguyễn Chánh Định	1997-2001	Chuyển công tác
138.	Trương Trung Đắc	1991-	
139.	Lê Hồng Đức	1996-2002	Chuyển công tác
140.	Lê Thanh Đức	1997-	
141.	Phùng Hồ Hải	1996-	
142.	Nguyễn Văn Hưng	1996-1999	Chuyển công tác
143.	Nguyễn Thị Lan Hương	1997-2000	Chuyển công tác
144.	Vũ Thế Khôi	1996-	
145.	Trần Ngọc Long	1997-2003	Chuyển công tác
146.	Nguyễn Quỳnh Nga	1998-	
147.	Nguyễn Minh Ngọc	1996-2012	Chuyển công tác
148.	Mai Đức Thành	1995-2004	Chuyển công tác
149.	Phạm Thế Trường	1996-1997	Chuyển công tác
150.	Hoàng Dương Tuấn	1991-2000	Chuyển công tác

THỜI KỲ 2001-2010

151.	Cao Ngọc Anh	2000-	
152.	Nguyễn Việt Anh	2005-2012	Chuyển công tác
153.	Tạ Tuấn Anh	2006-2008	Chuyển công tác
154.	Tạ Quốc Bảo	2002-2004	Chuyển công tác
155.	Trần Thanh Bình	2000-2002	Chuyển công tác
156.	Nguyễn Ngọc Chiến	2006-2015	Chuyển công tác
157.	Đoàn Trung Cường	2003-	
158.	Trần Quốc Dân	2007-2008	Chuyển công tác
159.	Phạm Quốc Dũng	2010-2011	Chuyển công tác
160.	Phan Thị Hà Dương	2005-	
161.	Nguyễn Hoàng Dương	2001-2005	Chuyển công tác
162.	Phạm Ngọc Điển	2001-	
163.	Lưu Hoàng Đức	2006-	
164.	Nguyễn Hồng Đức	2007-2013	Chuyển công tác
165.	Đỗ Hoàng Giang	2006-2011	Chuyển công tác
166.	Nguyễn Thị Hương Giang	2006-2008	Chuyển công tác
167.	Đặng Vũ Giang	2002-2017	Đã mất (2017)
168.	Phan Thu Hà	2001-2010	Chuyển công tác
169.	Trần Thị Thanh Hà	2010-	
170.	Trần Bá Hải	2005-2007	Chuyển công tác
171.	Vũ Mạnh Hải	2004-2005	Chuyển công tác
172.	Đỗ Đức Hạnh	2003-2007	Chuyển công tác
173.	Nguyễn Cảnh Hào	2002-2007	Chuyển công tác
174.	Đỗ Văn Hiệp	2005-2009	Chuyển công tác
175.	Đinh Trọng Hiếu	2001-2004	Chuyển công tác
176.	Dương Mạnh Hồng	2006-2008	Chuyển công tác
177.	Trịnh Đình Hoàn	2008	Chuyển công tác
178.	Phạm Ngọc Hùng	2004-2009	Chuyển công tác
179.	Bùi Phú Huy	2006-2008	Chuyển công tác
180.	Hoàng Mai Hương	2001-2003	Chuyển công tác
181.	Trần Thị Thu Hương	2005-2015	Chuyển công tác
182.	Nguyễn Văn Hoàng	2009-2012, 2018-2020	Chuyển công tác
183.	Nguyễn Đình Kiên	2006-2009	Chuyển công tác
184.	Vũ Khắc Kỷ	2009-2010	Chuyển công tác
185.	Hà Minh Lam	2008-	
186.	Nguyễn Đức Lâm	2006-2008	Chuyển công tác
187.	Nguyễn Hoài Linh	2005-2007	Chuyển công tác
188.	Nguyễn Ngọc Linh	2009-2010	Chuyển công tác
189.	Trần Vĩnh Linh	2003-2014	Chuyển công tác
190.	Vũ Văn Luyện	2002-2003	Chuyển công tác
191.	Phạm Đức Minh	2001-	
192.	Nguyễn Quang Minh	2000-2009	Chuyển công tác
193.	Tạ Thị Nguyệt Nga	2010-2011	Chuyển công tác
194.	Hoàng Tùng Ngọc	2004-2005	Chuyển công tác
195.	Hoàng Nghĩa Nguyên	2009-2010	Chuyển công tác
196.	Phạm Thị Ngọc	2008-	
197.	Nguyễn Ngọc Phan	2002-2013	Chuyển công tác
198.	Bùi Văn Phát	2001-2006	Chuyển công tác
199.	Nguyễn Thị Phong	2010-2011	Chuyển công tác
200.	Nguyễn Thị Hoài Phương	2001-2010	Chuyển công tác
201.	Vương Anh Quyền	2009-2010	Chuyển công tác
202.	Đoàn Thái Sơn (XS)	2006-	
203.	Đoàn Thái Sơn (TU)	2003-2004	Chuyển công tác
204.	Nguyễn Duy Thái Sơn	2001-2003	Chuyển công tác
205.	Trần Thanh Sơn	2002-2004	Chuyển công tác
206.	Hà Huy Tài	2001-2010	Chuyển công tác
207.	Nguyễn Đức Tâm	2008-2016	Chuyển công tác
208.	Đào Duy Tân	2003-2004	Chuyển công tác
209.	Nguyễn Duy Tân	2003-	
210.	Vũ Quang Thanh	2008-2009	Chuyển công tác
211.	Trần Văn Thành	2001-	
212.	Nguyễn Tất Thắng	2005-	
213.	Trịnh Ngọc Hải Thắng	2006-2008	Chuyển công tác
214.	Nguyễn Văn Thiện	2010-2011	Chuyển công tác
215.	Nguyễn Thị Thủy	2006-2008	Chuyển công tác
216.	Khổng Phương Thúy	1998-	
217.	Đinh Sĩ Tiệp	2009-	
218.	Hồ Minh Toàn	2009-	
219.	Đinh Hữu Toàn	2004-2007	Chuyển công tác
220.	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	2009-2010	Chuyển công tác
221.	Tạ Thị Huyền Trang	2010-2017	Chuyển công tác
222.	Nguyễn Xuân Trình	2004-2019	Nghỉ hưu
223.	Trần Nam Trung	2004-	
224.	Hà Thành Trung	2005-2013	Chuyển công tác
225.	Phạm Văn Trung	2008-	
226.	Hoàng Lê Trường	2006-	
227.	Trần Mạnh Tuấn	2008-2011	Chuyển công tác
228.	Phan Minh Tuấn	2006-2009	Chuyển công tác
229.	Võ ĐìnhTùng	2006-2007	Chuyển công tác
230.	Nguyễn Bích Vân	2007-	
231.	Vũ Thị Ái Vân	2002-2008	Chuyển công tác
232.	Trần Thị Vui	2006-2008	Chuyển công tác
233.	Nguyễn Chu Gia Vượng	2008-	
234.	Tăng Thị Hà Yên	2006-2009	Chuyển công tác
235.	Nguyễn Tiến Yết	2007-2016	Chuyển công tác

THỜI KỲ 2011-2020

236.	Nguyễn Ngọc Anh	2014-	
237.	Vũ Tuấn Anh	2018-	
238.	Nguyễn Thị Vân Anh	2013- 2014, 2017-2018	Chuyển công tác
239.	Hồng Ngọc Bình	2014-2017	Chuyển công tác
240.	Trần Quốc Công	2011-2013	Chuyển công tác
241.	Lã Hữu Chương	2011-2018	Chuyển công tác
242.	Phí Tiến Cường	2017-2020	Chuyển công tác
243.	Trần Thị Thanh Dịu	2012-2013	Chuyển công tác
244.	Đỗ Thái Dương	2016-	
245.	Hoàng Phi Dũng	2011-2012	Chuyển công tác
246.	Nguyễn Nguyễn Trúc Đào	2015-2016	Chuyển công tác
247.	Tô Tất Đạt	2013-2016	Chuyển công tác
248.	Phạm Bá Đức	2015-2016	Chuyển công tác
249.	Đào Quang Đức	2019-	
250.	Cấn Văn Hảo	2011-2013, 2016-	
251.	Trần Hồng Hạnh	2014-2017	Chuyển công tác
252.	Nguyễn Thị Vân Hằng	2011-	
253.	Phạm Hoàng Hiệp	2015-	
254.	Đỗ Duy Hiếu	2013-2016	Chuyển công tác
255.	Đàm Thanh Hoa	2011-2012	Chuyển công tác
256.	Đỗ Trọng Hoàng	2013-2020	Chuyển công tác
257.	Chu Thị Mai Hồng	2017-	
258.	Nguyễn Thị Hồng	2012-	
259.	Nguyễn Đăng Hợp	2018-	
260.	Phạm Việt Hùng	2017-	
261.	Trần Mạnh Hùng	2011-2012	Chuyển công tác
262.	Lương Thái Hưng	2012-	
263.	Đỗ Xuân Hưng	2012-2013	Chuyển công tác
264.	Phong Thị Thu Huyền	2014-	
265.	Vũ Thị Hướng	2017-	
266.	Phạm Lan Hương	2018-	
267.	Bùi Trọng Kiên	2012-	
268.	Đào Quang Khải	2012-	
269.	Nguyễn Thị Khuyên	2014-	
270.	Đỗ Đình Khuê	2019-2020	Chuyển công tác
271.	Nguyễn Thanh Loan	2020-	
272.	Nguyễn Huyền Mười	2012-	
273.	Nguyễn Thị Trà My	2015-2016	Chuyển công tác
274.	Trần Giang Nam	2013-	
275.	Lê Quang Nẫm	2014-2016	Chuyển công tác
276.	Nguyễn Thị Thúy Nga	2014-2017	Chuyển công tác
277.	Nguyễn Minh Ngọc	1996-2014	Chuyển công tác
278.	Lê Khắc Nhuận	2019-	
279.	Nguyễn Đăng Sơn	2016-2017	Chuyển công tác
280.	Đỗ Hoàng Sơn	2016-	
281.	Trần Hoàng Sơn	2019-	
282.	Nguyễn Thị Thu Sương	2015-2016	Chuyển công tác
283.	Lê Thị Ngọc Quỳnh	2018-	
284.	Trịnh Duy Tân	2012-2013	Chuyển công tác
285.	Lê Xuân Thanh	2011-	
286.	Trần Thị Phương Thảo	2011-	
287.	Nguyễn Hoàng Thạch	2016-	
288.	Hà Đức Thái	2019-2020	Chuyển công tác
289.	Đào Văn Thịnh	2011-2014	Chuyển công tác
290.	Nguyễn Mạnh Toàn	2011-2015	Chuyển công tác
291.	Bùi Thị Huyền Trang	2013-2016	Chuyển công tác
292.	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	2011-2014	Chuyển công tác
293.	Nguyễn Anh Tú	2014-2020	Chuyển công tác
294.	Trần Quang Tuệ	2014-2017	Chuyển công tác
295.	Hoàng Thế Tuấn	2011-	
296.	Vũ Văn Tuấn	2015-2016	Chuyển công tác
297.	Hoàng Tùng	2018-	
298.	Vũ Thị Bích Tuyến	2012-2013	Chuyển công tác
299.	Vũ Xuân Trường	2015-2018	Chuyển công tác
300.	Hoàng Mạnh Trường	2015-2016	Chuyển công tác
301.	Nguyễn Thị Thúy Vân	2015-2016	Chuyển công tác
302.	Nguyễn Thị Vinh	2013-2017	Chuyển công tác
303.	Nguyễn Đình Vũ	2017-	
304.	Lê Hải Yến	2014-	
305.	Nguyễn Thị Yến	2013-	
306.	Vương Văn Yên	2018-2019	Chuyển công tác



50 NĂM VIỆN TOÁN HỌC (1970-2020)